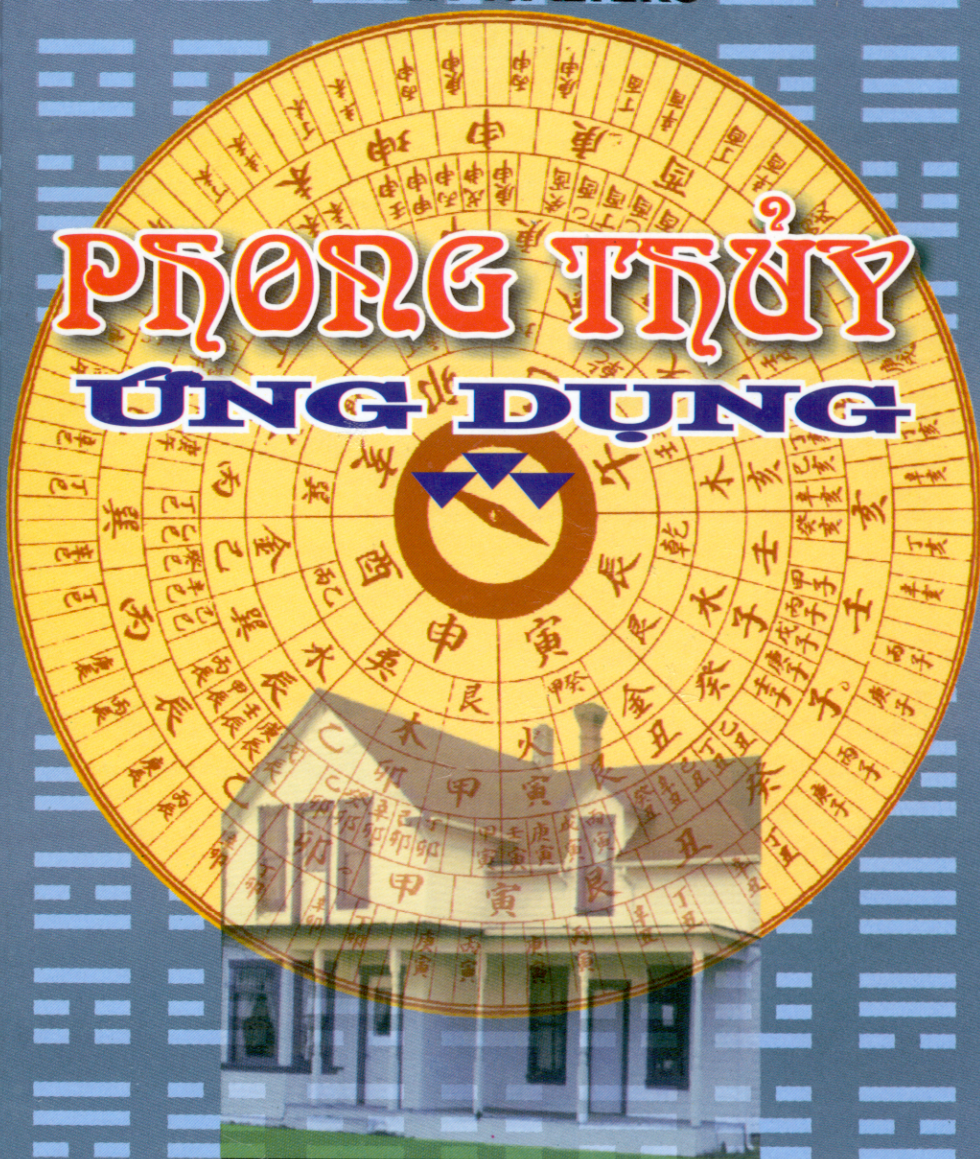


QUAN ĐIỂM PHƯƠNG ĐÔNG
TRONG KIẾN TRÚC PHƯƠNG TÂY

DEREK WALTERS

PHONG THỦY ỨNG DỤNG



QUAN ĐIỂM PHƯƠNG ĐÔNG
TRONG KIẾN TRÚC PHƯƠNG TÂY

DEREK WALTERS

PHONG THỦY ỨNG DỤNG



Người dịch: NGUYỄN VĂN CỪ
PHẠM MẠNH HÀ

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

Tất cả các bản đồ và biểu đồ trong quyển sách này đều được vẽ theo quy ước thông thường hiện nay với phương Bắc phía trên, những trường hợp vẽ khác quy ước đó thì đều có ghi chú. (Trước đây theo quy ước của người Trung Hoa, thì phương Nam ở phía trên và kim la bàn luôn chỉ phương Nam. Ngày nay, quy ước đó cũng vẫn còn được dùng trong thực hành phong thủy ở Trung Hoa).

Dịch từ nguyên bản tiếng Anh
THE FENG SHUI HANDBOOK
By Derek Walters
do Thorsons ấn hành 2000

LỜI NÓI ĐẦU

Từ "Phong thủy" không có một nghĩa đơn nhất. Trong một số trường hợp, có thể dịch là "điều kiện tự nhiên", là "sự hài hoà về môi trường". Thông thường, nó là sự "cảm nhận" về một nơi nào đó. Cũng có thể người Trung Hoa sử dụng từ đó theo một nghĩa hẹp hơn, chỉ nói đến sự may rủi. Theo nghĩa chữ thì Phong nghĩa là Gió, Thủy là Nước. Đó là nghĩa hẹp, nhưng nó gợi lên nguồn gốc của khoa Phong thủy. Có lẽ cách giải thích tốt nhất là coi nó như khoa Chiêm tinh trên mặt đất, như vậy thì khoa này ở phương Tây không có. Trong khi khoa Chiêm tinh quen thuộc với văn hóa Trung Hoa cũng như với văn hóa phương Tây, tìm hiểu số mệnh con người qua biểu hiện của các vì tinh tú trong bầu trời trên đầu chúng ta, thì khoa Phong thủy lại đi tìm các điềm báo trên mặt đất dưới chân chúng ta. Cụ thể hơn, trong khoa Chiêm tinh, các biểu hiện được ghi nhận qua sự chuyển động và sự xuất hiện của các thiên thể; còn trong khoa Phong thủy, người ta quan sát các đồi núi sông suối quanh một địa điểm cố định.

Tuy nhiên, có một sự khác biệt quan trọng. Các thiên thể không thể ngừng chuyển động, còn quang cảnh của một nơi nào đó thì có thể thay đổi - tốt lên hoặc xấu đi. Đã từ lâu, người

Trung Hoa tin rằng bất kỳ sự can thiệp nào vào đất đai - đào nương, làm đường hầm, đặt đường xe lửa, hoặc xây dựng những nhà cao tầng làm méo mó cảnh quan - đều có thể mang lại tai họa không lường trước được. Hãy lấy một thí dụ: Tại Liên Xô trước đây, trong khi nắn các dòng sông đang chảy vào biển Aran để tưới cho những cánh đồng khô hạn ở Trung Á, thực sự đã làm biến mất biển Aran, không những làm cho hàng ngàn dặm vuông của một vùng nông thôn tươi đẹp trở thành một vùng hoang vu khô cằn mà còn tạo nên những cơn bão cát muối khô, thổi qua hàng trăm dặm trên mặt biển cạn, gây nên sự hủy hoại cuộc sống ở mức độ không thể tưởng tượng nổi.

Mối nguy hiểm của sự thay đổi môi trường ít khi ở mức độ đáng sợ như vậy. Tuy nhiên, người đời xưa đã biết rằng xây dựng những toà tháp cao có thể gây nên những cơn gió giật có sức mạnh không thể lường trước được, hoặc đào giếng có thể làm khô cạn sông suối. Cứ thế người Trung Hoa quan sát xem sự thay đổi của bề mặt trái đất ảnh hưởng tai hại đến "gió và nước" như thế nào. Và nếu những thay đổi nhỏ như vậy của cấu trúc trái đất có thể ảnh hưởng đến những sức mạnh như nước và gió thì lẽ nào lại không ảnh hưởng đến một thứ mỏng manh như hoàn cảnh của con người?

Các nguyên lý của Phong thủy dựa trên những lời dạy có từ hàng ngàn năm trước trong những sách kinh điển của Trung Hoa, đặc biệt là trong kinh Lễ, một quyển sách bao gồm những giáo lý cơ bản của tín ngưỡng tôn giáo Trung Hoa. Nó nói về trật

tự, sự hài hoà giữa Trời và Đất và về các biện pháp mà nhân loại dùng để bảo đảm sự cân bằng của thiên nhiên nguyên vẹn.

Ngày nay, Phong thủy là một sự pha trộn phức tạp những câu châm ngôn theo kinh nghiệm, những lý luận lôgic, những truyền thuyết, một số trong đó thực sự không hơn gì những điều mê tín dị đoan của người nông dân, với những biện giải tinh tế phức tạp dựa vào các điểm của la bàn, và những biểu tượng phong phú.



Cảnh trí Hoa Nam, nơi Dương Quân Tùng đề ra các nguyên lý của trường phái Phong Thủy Hình thế

Vào thế kỷ thứ 9 sau Công nguyên, hai trường phái Phong thủy lớn dựa trên những quan điểm hoàn toàn khác nhau quyết định phổ biến ý kiến của mình qua thư tịch. Vì vậy, trong những vùng phụ cận kỳ diệu của Quế Lâm, giữa các núi đồi hình thù kỳ quái, học giả Dương Quán Tùng đã viết quyển sách Phong thủy đầu tiên, trình bày có hệ thống đặc điểm của các cấu trúc thiên nhiên. Quyển sách này đã trở thành tiêu chuẩn của trường phái Phong thủy Hình thế. Sau đó khoảng một thế kỷ, các học giả sống ở vùng đồng bằng phía Bắc đã giải thích những vấn đề Phong thủy ở những vùng không có núi, lại viết một quyển sách hướng dẫn Phong thủy dựa trên biểu tượng của các điểm trên la bàn. Đó là trường phái Phong thủy La bàn. Trường phái này, hoặc còn gọi là trường phái Phúc Kiến, có ảnh hưởng sâu rộng nhờ những lý do thực tiễn của nó. Ngày nay, các nhà Phong thủy thường kết hợp cả hai trường phái, trước hết quan sát địa hình, sau đó dùng la bàn để ghi lại các đường nét của núi sông xung quanh địa điểm đang khảo sát.

Thêm vào hai hệ thống chủ yếu này còn có một hệ thống khác có thể gọi là trường phái Phong thủy Thứ ba, một tập hợp hỗn tạp các câu cách ngôn kỳ quái và các phân-cơ-lo rút ra một phần từ các quan sát thực tế, một phần từ trí tưởng tượng sinh động.

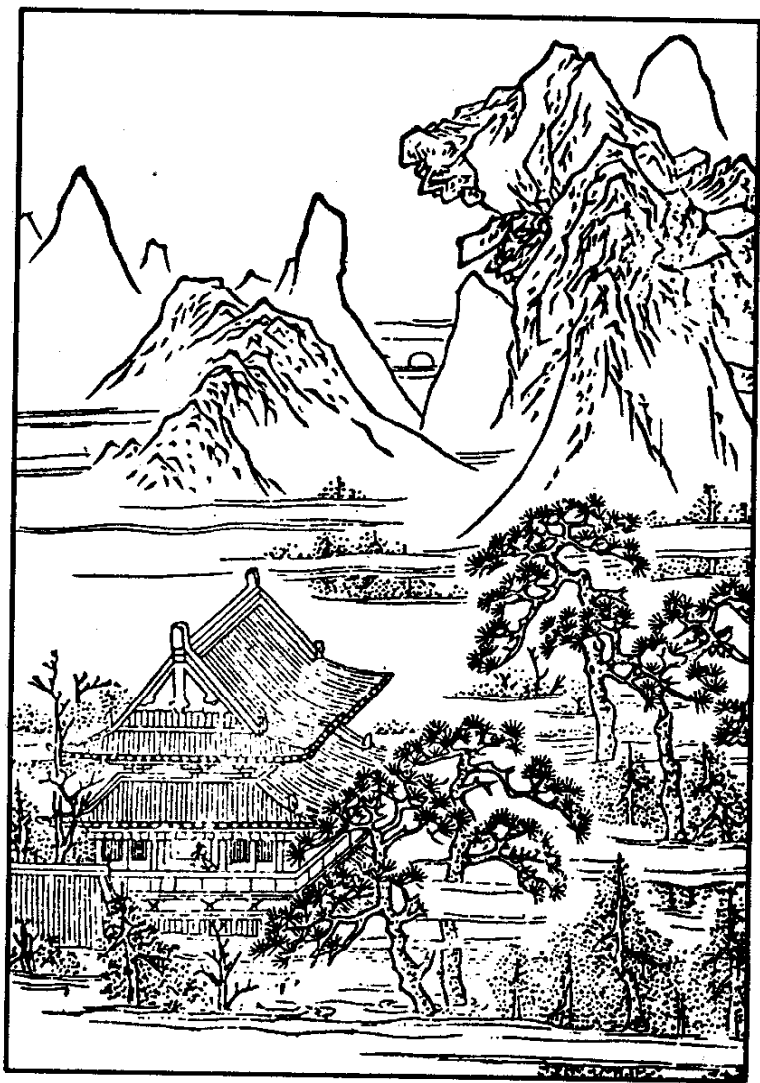
Quyển sách này đề cập chủ yếu đến hai trường phái chính - trường phái Hình thế và trường phái La bàn - chúng không những đã được công nhận qua thời gian mà còn vì những nguyên lý của chúng được dựa trên cơ sở khoa học. Một ít lời bàn về

trường phái Phong thủy Thứ ba cũng được đưa vào, do nó cũng được mọi người chấp nhận.

Quyển sách này bắt đầu bằng việc chỉ dẫn cho độc giả cách quan sát cảnh quan xung quanh mình, cả ở nông thôn lẫn thành thị, và cách nhận biết phẩm chất phong thủy tiềm ẩn của chúng. Các chi tiết phức tạp của trường phái La bàn sẽ đưa vào dần dần và độc giả luôn có thể kiểm tra được kiến thức của mình sau khi đọc mỗi đoạn bằng cách làm các bài tập đơn giản về những thông tin mới.

Có lẽ phần hấp dẫn nhất trong cuốn sách này là phần chỉ dẫn cho mỗi người làm thế nào để những đặc điểm của mình hoà hợp với cảnh quan quanh mình, ở nhà cũng như ở nơi làm việc, từ đó bảo đảm được sự hoà hợp cao nhất với môi trường, làm cho cuộc sống của mình trở nên thanh thản, hạnh phúc và thành đạt.

Đây không phải là một quyển sách hướng dẫn đầy đủ các chủ đề rộng lớn của Phong thủy, nhưng nó cũng hơn một quyển sách nhập môn nhiều. Có những lĩnh vực tác giả cố ý không nói đến, đặc biệt là vấn đề âm trạch. Cũng không mong đáp ứng được các độc giả hy vọng có những hiểu biết đầy đủ về Phong thủy La bàn. Tuy nhiên, công bằng mà nói, độc giả nào đọc và hiểu thấu đáo quyển sách này sẽ không phải là người chỉ mới biết những nguyên lý cơ bản của Phong thủy, mà đã trở thành người hiểu biết những bí quyết của Phong thủy ngang tài với nhiều thầy địa lý ở Viễn Đông.



1

CÁC KHÁI NIỆM VÀ NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA PHONG THỦY

Bước vào chương này, xin mời các bạn hãy quan sát quang cảnh quanh nơi bạn ở hoặc nơi bạn làm việc, ghi lại những hình dạng và đặc điểm đã tạo nên đường nét trên nền trời và cảnh quan ở đó.

Điều này hình như không đáng quan tâm đối với những người cho rằng Phong thủy chỉ liên quan với phần bên trong của nhà ở và cửa hiệu. Nhưng khi người ta muốn biết giường ngủ phải quay đầu về hướng nào, hoặc sau phòng ngủ nên bố trí nhà bếp hay nhà kính trồng cây ra sao, thì một số chi tiết ở bên ngoài lại hết sức quan trọng.

Người ta có ấn tượng phổ biến rằng Phong thủy không hơn một loại hình huyền bí bố trí nội thất là bao, nhưng thực ra vấn đề sâu rộng hơn nhiều. Để trả lời những điều có vẻ đơn giản trên, người ta phải tính đến nhiều yếu tố, trong đó có đặc điểm của

cảnh quan xung quanh, hướng nhà, và cả tác động của những người thường trú trong đó lên ngôi nhà như thế nào. đương nhiên, vì kỹ thuật Phong thủy hết sức khó, cho nên phần lớn người Hoa thích nhờ một nhà chuyên môn hiểu biết để khỏi bỏ sót những chi tiết dễ bị quên hoặc bị bỏ qua, hơn là tự mình làm lấy công việc này.

Khi được chính thức mời đến để hỏi ý kiến chuyên môn, việc đầu tiên của thầy địa lý là quan sát khu vực xung quanh địa điểm, ghi nhận một số hình thể của cảnh quan và các ngôi nhà lân cận, sau đó mới sang bước quyết định là ghi cẩn thận mối liên hệ giữa địa điểm với các hướng của la bàn. Vì lẽ đó mà quyển sách này bắt đầu một cách hợp lý bằng quan sát các đặc điểm của hình ảnh cảnh quan in lên nền trời, điều sẽ có ảnh hưởng tốt hay xấu đến Phong thủy tại một địa điểm nhất định.

Các tác giả sớm nhất về Phong thủy đã phát biểu rằng địa điểm tốt nhất là những địa điểm ở phía Nam một ngọn đồi, và có một dòng suối nhỏ từ bên cạnh chảy vòng qua phía trước địa điểm rồi biến đi dưới mặt đất. Tất nhiên, việc chỉ rõ những chi tiết này là hoàn toàn theo kinh nghiệm. Một địa điểm ở phía Nam một ngọn đồi không những lợi dụng được tối đa ánh mặt trời, mà còn tránh được cho cây cối và nhà ở gió lạnh từ phương Bắc thổi đến. Một địa điểm ở lưng chừng sườn đồi, thì sẽ được bảo vệ một cách tự nhiên chống bọn trộm cắp. Nếu ngôi nhà ở dưới chân đồi, thì sẽ có nguy cơ bị ngập lụt. Mặt khác, nước là thứ hết sức quan trọng, vì không những để duy trì sự sống mà

còn để tắm rửa, giặt giũ, thì lại rất hiếm khi có ở **đỉnh** đồi. Tuy vậy, cũng không tốt nếu nước bẩn.

Ngày nay, Phong thủy tập hợp những nguyên lý này và được rút ra từ những châm ngôn cổ xưa là một bộ lý thuyết rất linh hoạt về những chủ đề quan trọng của tướng địa (phương pháp xem đất).

CÁC ĐỊNH NGHĨA

Khi chúng ta nói về Phong thủy của một nơi nhất định, là chúng ta đề cập đến Phong thủy của một khu vực, của một địa điểm, của một ngôi nhà sẽ xây dựng, hoặc của những gian phòng trong một ngôi nhà đã có v.v..., hoặc một trong nhiều tình huống khác.

Trong cuốn sách này, một số định nghĩa chính xác sẽ được gán cho một số từ mà trong ngôn ngữ thông dụng chúng có nghĩa rộng hơn. Không cần phải nhớ những định nghĩa đó, chỉ là để phân biệt thôi.

Địa điểm

Từ địa điểm dùng để chỉ một chỗ cụ thể đang được xem xét. Nó có thể là một miếng đất chuẩn bị để xây nhà, hoặc là một ngôi nhà đã có sẵn.

Khu vực (hay vị trí)

Khu vực bao quanh địa điểm. Khu vực thường được giới hạn bởi những cảnh vật xung quanh mà ta có thể nhìn thấy từ địa điểm.

Cảnh vật (cảnh tượng)

Cảnh vật liên quan đến chất lượng tốt hay xấu của khu vực. Chất lượng do các đặc điểm của cảnh vật quyết định. Các đặc điểm này có thể là thiên nhiên, cũng có thể là nhân tạo, nhận thấy tại địa điểm.

Hướng

Hướng là phương mà địa điểm nhìn về phía đó. Tìm hướng bằng la bàn. Các nhà Phong thủy Trung Hoa dùng một loại la bàn đặc biệt (sẽ được mô tả sau này), nhưng bây giờ thì dùng loại la bàn nào cũng được.

Bây giờ, chúng ta xét kỹ hơn những định nghĩa này, xem chúng chứa đựng những nội dung gì?

ĐỊA ĐIỂM

Sau đây là các thí dụ về địa điểm:

Nhà cao tầng số 275

Cánh đồng White Barn, trại Sheepfold

Đôi Silbury

Số 26 đường Smith

Căn hộ số 27b, nhà William và Mary

Cửa hàng Woolley's Dry Goods

Nhà hát Adelphi

Lâu đài Buckingham

Thêm vào đó, vì người Trung Hoa rất quan tâm đến Phong thủy để tìm một nơi chôn cất cho người thân quá cố nên còn có những thí dụ khác về địa điểm "chôn cất", mà người Trung Hoa coi là ngôi nhà ở cõi âm, tức là nơi ở của người chết.

KHU VỰC

Khu vực có thể ở trong một vùng dân cư thưa thớt, với tầm nhìn do cảnh quan quyết định và có thể rất rộng, hoặc ngược lại, ở trong một vùng đã xây dựng những công trình cao tầng, nơi tầm nhìn bị giới hạn bởi những bức tường của những ngôi nhà cao tầng bên cạnh.

CẢNH VẬT

Mục đích nghiên cứu Phong thủy là đánh giá chất lượng cảnh vật của một khu vực, xác định xem chất lượng cảnh vật đó có lợi

hay có hại, và gợi ra những biện pháp để tránh những cái có hại và khai thác những cái có lợi nhằm sử dụng có hiệu quả tối đa.

CÁC ĐẶC ĐIỂM CỦA CẢNH VẬT

Các đặc điểm của cảnh vật có thể là tự nhiên hoặc nhân tạo. Người ta cho rằng các đặc điểm tự nhiên tốt hơn các đặc điểm nhân tạo. Các thí dụ về đặc điểm tự nhiên là:

Núi, đồi và các cảnh trí nổi bật

Các tảng đá có hình dạng bất thường

Hình dáng khác thường của các ngọn đồi in lên nền trời

Các cây to đứng một mình, đặc biệt là cây họ thông

Các lùm cây

Hồ, ao, bãi biển

Sông và suối

Thác nước

Vân đá

Thung lũng và rãnh xói

Nét cắt hình chữ V trên nền trời

Thí dụ về các đặc điểm nhân tạo ảnh hưởng đến Phong thủy là:

Cánh đồng

Hàng rào

Kênh, cửa cống, máng nước

Ao, hồ chứa nước

Vòi phun nước

Đường bộ

Cầu

Đường sắt

Dây điện tín

Mỏ đá

Đường hầm

Mỏ

Đường hào

Danh mục các đặc điểm trên đây có thể được coi như là các đặc điểm cảnh vật ở nông thôn. Các đặc điểm cảnh vật ở đô thị, mặc dầu nhỏ hơn về quy mô nhưng lại phức tạp hơn. Chúng có thể chia ra từng nhóm sau:

Tiện ích:

Cột điện tín

Dây điện thoại

Cột đèn

Rãnh dẫn, cống ngầm

Ống dẫn khí đốt, ống nước

Dân cư:

Nhà ở

Khu chung cư

Dãy nhà

Toà nhà

Chòi

và các phần gắn liền với nó như:

Đường

Đường ra vào nhà

Vườn

Ao

Tượng đài, di tích:

Bia tưởng niệm

Cổng chào

Khải hoàn môn

Cột tưởng niệm

Quảng trường

Chợ

Trường học, nhà thờ, bệnh viện

Di tích lịch sử và các đài kỷ niệm

Công sở

Nơi vui chơi giải trí

Quân sự:

Pháo đài

Công sự

Tường có lỗ châu mai

Thành cổ

Đồi nhân tạo

Công nghiệp:

Ống khói

Cột điện cao thế

Bể gas

Bồn chứa dầu

Tháp làm mát

Trong một vùng xây dựng chen chúc, thì càng có thêm nhiều đặc điểm nhân tạo ảnh hưởng đến Phong thủy của khu vực như:

Ở cạnh những ngôi nhà khác

Ở cạnh những bức tường và cửa sổ

Hình dáng của các mái nhà in lên nền trời

Những bức tường trống

Các ngõ hẻm

Tường của những ngôi nhà làm thành góc

Những trang trí bất thường trên mái nhà

Hướng của đường đi và đường xe vào nhà

Cầu thang

Các ống dẫn nước, dẫn gas, ống cống.

Sau này, chúng ta sẽ xem xét đến tầm quan trọng và ảnh hưởng của những đặc điểm này:

TRẮC NGHIỆM

Bạn hãy đến bên cửa sổ gần nhất, sử dụng danh mục trên đây làm bản hướng dẫn. Ghi được càng nhiều càng tốt các đặc điểm về cảnh vật. Sau đó đến một cửa sổ nhìn sang hướng khác và làm lại bài tập như trước. Nếu cả hai lần, bạn đều không may tình cờ rơi vào một bức tường chắn trước mặt, bạn hãy tìm một chỗ như thuận tiện có thể cung cấp cho bạn càng nhiều đặc điểm càng tốt. Tìm ít nhất 29 đặc điểm.

NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA PHONG THỦY

Một khi độc giả đã quen với các đặc điểm cảnh vật có thể ảnh hưởng đến Phong thủy của một địa điểm, vấn đề còn lại là xem xét một đặc điểm có lợi cho địa điểm này có làm hại một địa điểm khác hay không. Vì lẽ đó, yêu cầu độc giả nhớ các nguyên lý sau đây, chúng có thể không rõ ràng được ngay từ đầu. Các sơ đồ kèm theo hẳn rõ hơn phần chữ, do đó cần được nghiên cứu cẩn thận.

Tiên đề 1

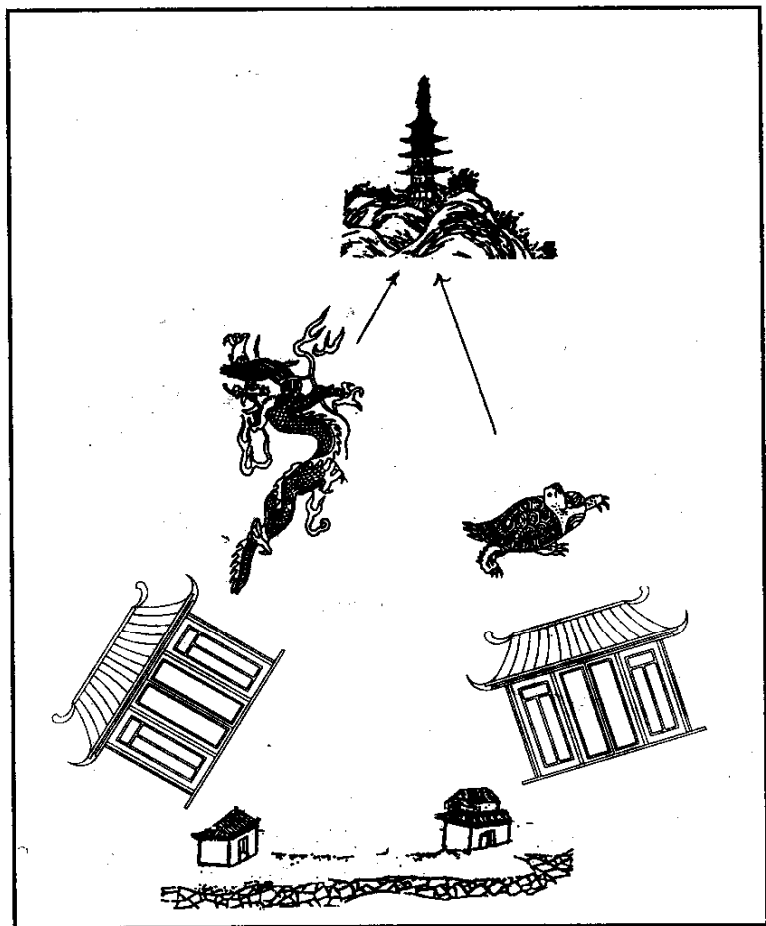
Mặc dầu các đặc điểm cảnh vật có thể là như nhau đối với các địa điểm gần nhau trong một khu vực đã cho, song chất lượng của những đặc điểm này còn thay đổi theo vị trí thật của mỗi địa điểm trong khu vực đó.

Tiên đề 2

Các đặc điểm cảnh vật của một địa điểm thay đổi theo hướng của địa điểm.



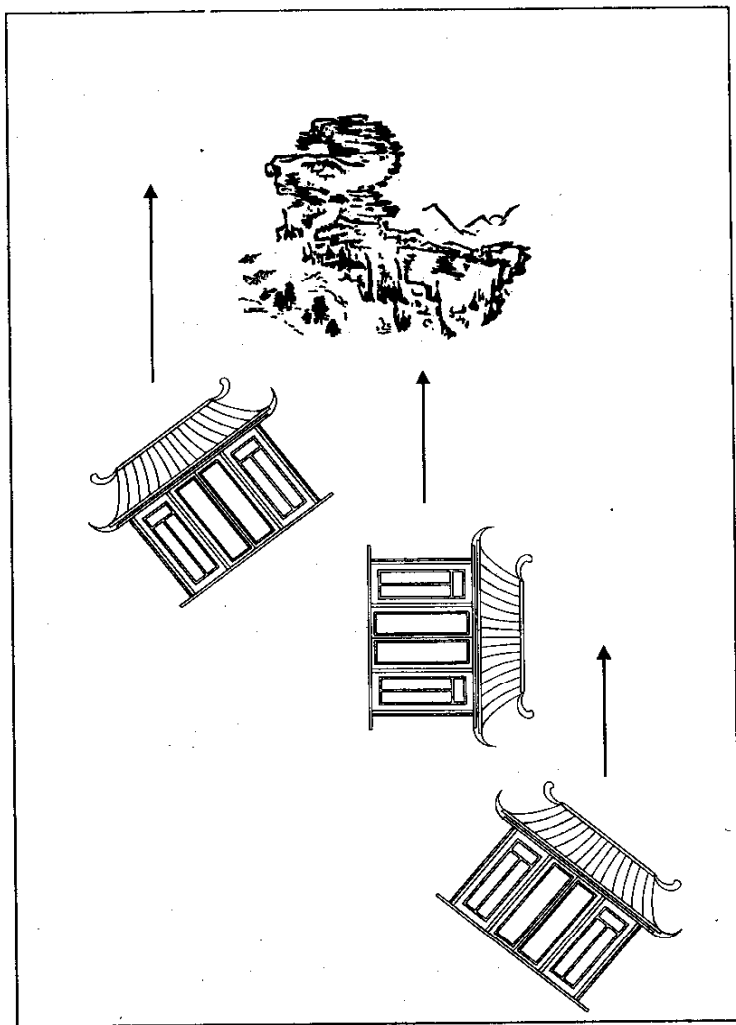
Tiên đề 1. Chất lượng của đặc điểm thay đổi theo vị trí của địa điểm



Phân tích tiên đề 1. Ngôi đền ở mặt Thanh long của ngôi nhà bên trái nhưng lại ở mặt Huyền vũ của ngôi nhà bên phải



Tiên đề 2. Con Sơn long nằm ở một phương cố định đối với mọi ngôi nhà trong làng này, mặc dầu mỗi nhà có một hướng khác nhau



Phân tích tiên đề 2. Ba ngôi nhà này cùng ở về một bên của dãy núi nhưng mỗi nhà có một hướng khác nhau

CÁC THUẬT NGŨ DÙNG TRONG PHONG THỦY

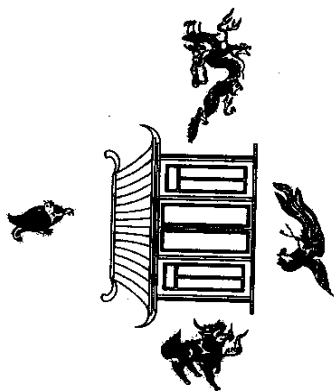
Phong thủy sử dụng những thuật ngữ lấy trong Thiên văn học Trung Hoa: Chu tước (Chim), Huyền vũ (Rùa), Thanh long (Rồng) và Bạch hổ (Hổ)) để chỉ bốn hướng - trước mặt, sau lưng, bên phải, bên trái. Thông thường, bốn con vật siêu phàm này được kết hợp với bốn phương của la bàn và bốn mùa trong một năm như sau:

Thanh long	Xuân	Đông
Chu tước	Hạ	Nam
Bạch hổ	Thụ	Tây
Huyền vũ	Đông	Bắc

Để so sánh, cần nhắc lại những thuật ngữ dùng trong Phong thủy:

Thanh long	Bên phải
Chu tước	Trước mặt
Bạch hổ	Bên trái
Huyền vũ	Sau lưng

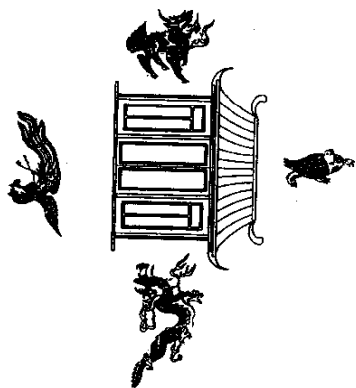
Khi mặt trước một địa điểm nhìn về hướng Nam thì bốn thuật ngữ của Phong thủy này tương ứng với bốn phương của la bàn.



Nhà hướng Đông



Nhà hướng Nam



Nhà hướng Tây



Nhà hướng Bắc

Nhưng do các nguyên cố mà sau này sẽ rõ ràng hơn, hai nhóm thuật ngữ không thay thế được cho nhau. Để hiểu được sự khác nhau giữa các thuật ngữ Phong thủy và cách sử dụng các phương của la bàn theo quy ước, hãy xét cách Phong thủy áp dụng các thuật ngữ cho bốn mặt của một ngôi nhà. Đối với một ngôi nhà hoặc một căn hộ, mặt Chu tước là mặt có lối vào chính; mặt Huyền vũ đối diện với mặt Chu tước, tức là mặt sau nhà. Nếu một người đứng trong nhà và nhìn ra mặt trước, hoặc mặt Chu tước, thì mặt Thanh long ở bên trái và mặt Bạch hổ ở bên phải.

Trong một ngôi nhà theo thiết kế quy ước, nếu lối vào chính nhìn về hướng Nam và cửa sau là hướng Bắc, thì bốn phương Bắc, Đông, Nam và Tây tương ứng với Huyền vũ, Thanh long, Chu tước, Bạch hổ.

CÁC MẶT TƯỜNG

Gọi là tường trong hay tường ngoài là do mặt tường quay về phương nào. Trong sơ đồ dưới đây, cửa ra vào được biểu diễn bằng Chu tước, tường trong cũng được biểu diễn bằng Chu tước B. Nhưng tường ngoài A lại thuộc về Huyền vũ. Tương tự như vậy, tường ngoài F và tường trong D hướng về Thanh long, trong lúc tường ngoài C và tường trong E hướng về Bạch hổ. Cho nên, khi một kiến trúc sư hay một nhà xây dựng đề cập đến tường E và F như là tường ở phía Đông thì nói theo ngôn từ Phong thủy là E hướng Bạch hổ và F hướng Thanh long

A



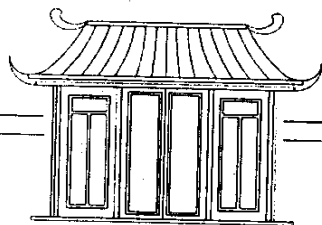
B

C

D

E

F



Khi đánh giá Phong thủy của một khu vực, tên của bốn con vật được áp dụng cho bốn điểm của la bàn. Vì mỗi con vật mang một màu riêng nên bốn phương có thể được gọi như sau:

Bắc	Huyền vũ
Đông	Thanh long
Nam	Chu tước
Tây	Bạch hổ

Cũng lấy làm thú vị ghi nhận rằng nhiều nhà Phong thủy ngày nay, đặc biệt là ở Hồng Kông và Nam Trung Hoa, đã bỏ thuật ngữ "Huyền vũ" để dùng thuật ngữ "Chiến binh". Cả hai thuật ngữ Huyền vũ và Chiến binh đã được dùng ít nhất là từ thế kỷ thứ nhất, và cũng không rõ tại sao và từ khi nào Chiến binh đã thay thế cho Huyền vũ. Tuy nhiên, trong Đạo giáo và Phật giáo, Huyền vũ là biểu tượng của vũ trụ nên có lẽ dùng thuật ngữ Huyền vũ chính xác hơn.

Lý thuyết Phong thủy nói rằng địa điểm tốt nhất để xây dựng một ngôi nhà là một địa điểm ở đó bốn biểu tượng - Thanh long, Chu tước, Bạch hổ, Huyền vũ - có thể phân biệt được dễ dàng từ các hình dáng của cảnh quan xung quanh. Nếu tất cả bốn biểu tượng đó không rõ ràng, thì phân biệt được ba cũng là may mắn. Nếu không phân biệt được ba thì phải phân biệt được Thanh long. Nếu không có Thanh long thì Bạch hổ cũng có thể dùng để đại diện cho cả bốn biểu tượng. Trước hết, với một Phong thủy tốt, thì biểu tượng Thanh long phải được nhìn thấy, và ưu tiên

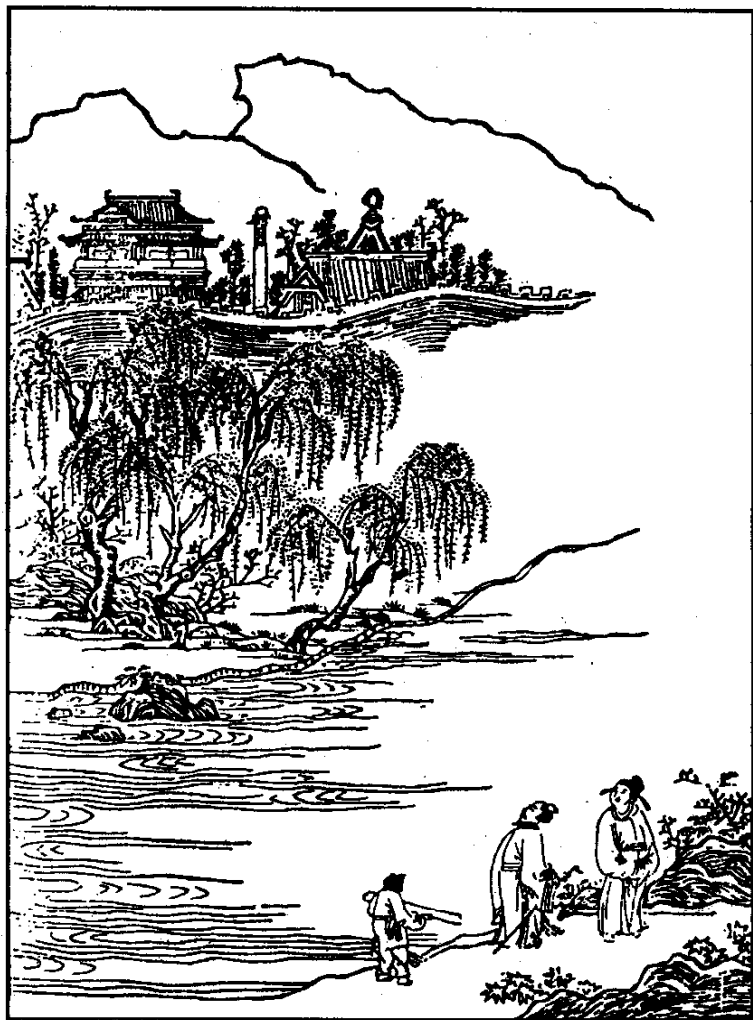
thứ nhất của nhà Phong thủy khi quan sát một địa điểm là phải nhìn thấy một ngọn đồi hoặc doi đất nào đó ở nơi xa có thể đóng vai trò của Thanh long.

Thanh long và Bạch hổ bao giờ cũng ở với nhau và không rời nhau được, cũng giống như một thanh nam châm đầu này là cực Nam thì đầu kia phải là cực Bắc. Nếu có một nơi là Thanh long thì sẽ có một nơi là Bạch hổ, mặc dầu không nhìn thấy. Tương tự như vậy, nếu phong cảnh rất bằng phẳng và không nhìn thấy Thanh long nhưng có một ngọn đồi ở phía Tây được coi như là Bạch hổ, thì mặc nhiên Thanh long vẫn có, mặc dầu không trông thấy.

KHUNG CẢNH LÝ TƯỢNG

Khung cảnh lý tưởng là khung cảnh ở đó có hai ngọn đồi, một ở phía Đông khu vực và một ở phía Tây. Thanh long lúc nào cũng trên Bạch hổ, nên ngọn đồi ở phía Đông, đại diện cho Thanh long, phải cao hơn một ít, nhô ra một ít và gồ ghề hơn so với ngọn đồi ở phía Tây. Khi một ngọn đồi kế tiếp một ngọn đồi khác thì được coi là tốt hơn, và gọi là Thanh long, Bạch hổ trong một vòng ôm.

Phương Bắc có thể được biểu hiện bằng những ngọn núi xa hơn và cao hơn, mặc dầu những cây tùng, cây bách có vị trí thích hợp cũng được coi là biểu tượng của Huyền vũ. Hướng Nam phải trống trải, và tốt nhất là có một vùng trũng.



Thanh long, Bạch hồ trong một vòng ôm.

Các ngôi nhà và các ngôi chùa ở Trung Hoa được xây dựng theo các tiêu chuẩn Phong thủy đều có một cái sân trong trũng xuống hoặc một cái bể ở trước nhà là để nhấn mạnh nguyên lý này. Tuy nhiên, ở nơi xa hơn, thích hợp nhất là có thể nhận ra một hòn núi đá hoặc một đặc điểm nào đó tượng trưng cho Chu tước. Cần chú ý, vật đó không được là một vật nổi trội, như một thân cây hay một cây cột có thể ngả bóng lên ngôi nhà, vì đó sẽ là dấu hiệu của Phong thủy xấu, như ta sẽ thấy sau này.

Chức năng Thanh long hay Bạch hổ của một ngọn đồi hoặc một đặc điểm khác của cảnh quan trên nền trời thì phụ thuộc vào sự quan sát nó từ một địa điểm nhất định. Cho nên bất kỳ doi đất nào cũng có thể vừa là Thanh long vừa là Bạch hổ: là Thanh long khi từ một vị trí, người ta nhìn thấy phía Tây của nó, là Bạch hổ khi người ta nhìn thấy phía Đông của nó.

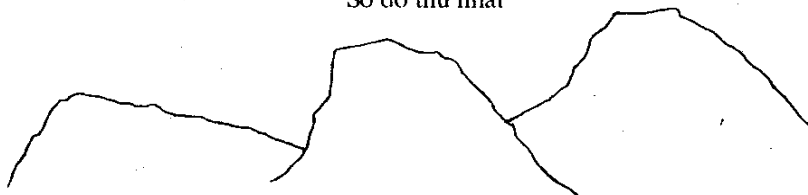
Là Thanh long hay là Bạch hổ còn phụ thuộc vào ngọn đồi trở thành bạn đồng hành với nó (xem hình trang 34)

Trong sơ đồ thứ nhất, (a) và (c) là những ngọn đồi nhỏ, (b) là một ngọn đồi lớn hơn nhiều. Từ địa điểm giữa (a) và (b), (a) được coi là Bạch hổ, và (b) được coi là Thanh long - ngọn đồi này cao nhất, Thanh long mạnh hơn Bạch hổ, đó là Phong thủy tốt. Nhưng từ một vị trí thuận lợi giữa các ngọn đồi (b) và (c), ngọn đồi (b) cao hơn lại được coi là Bạch hổ - điều này không thỏa mãn yêu cầu.



o * O * o
(a) (b) (c)

Sơ đồ thứ nhất



o * o * O
(a) (b) (c)

Sơ đồ thứ hai

Trong sơ đồ thứ hai, (c) là ngọn đồi lớn nhất trong ba ngọn đồi. Cho nên, từ địa điểm thứ nhất Thanh long và Bạch hổ ở vào các vị trí thích hợp nhất của chúng; tuy nhiên từ địa điểm thứ hai, vị trí thuận lợi nhìn ngọn đồi (b) là Bạch hổ, nhưng ngọn đồi (c) vượt lên trên (b) sẽ là Thanh long, như vậy càng thỏa mãn hơn.

CHẤT LƯỢNG CỦA THANH LONG

Các nhà Phong thủy Trung Hoa khẳng định rằng một ngọn đồi hoặc một hình in trên nền trời càng giống hình Thanh long thật thì ảnh hưởng của Phong thủy càng tốt. Cho nên không phải họ chỉ quan sát một ngọn đồi ở phía Đông khu vực mà còn ra sức phân tích tay, chân, cánh của Thanh long và các đặc điểm trên thực địa. Thí dụ, có một mũi đất nổi lên thì hết sức may mắn. Các lùm cây có thể coi là lông mày, rãnh nước có thể coi là mạch máu của nó. Nhưng may mắn nhất là có một cái ao hoặc một con suối ở dưới miệng Thanh long, đây là hình ảnh "Rồng nhả ngọc" cổ điển, một dấu hiệu chắc chắn rằng nếu xây nhà trên một địa điểm thuận lợi như vậy sẽ phú quý, an khang.

Người ta coi là hết sức nguy hiểm nếu làm nhà hoặc bất cứ công trình nào cắt ngang những đặc điểm mà nhà Phong thủy tuyên bố đó là một bộ phận của cơ thể Thanh long. Những cây có hình dáng của Thanh long là những "cây Phong thủy", không được chặt. Tuy nhiên, thảm họa tồi tệ nhất sẽ rơi xuống những ai đã cắt đứt long mạch, vì như vậy là giết chết Thanh long và tai

hoạ sẽ ập xuống gia đình người đã dám hành động liều lĩnh như vậy. Cơ sở của lòng tin vững chắc này có thể thấy được vì long mạch được hình thành từ hàng nhiều thế kỷ nay vốn là những kênh thoát nước trong những mùa lũ lớn. Mặc dầu chỉ có một số ít trong chúng trở thành sông suối, nhưng chúng đã và đang được thời gian đào khoét, và là những vật báo hiệu im lặng về những cơn lũ trông tương lai có thể xảy ra. Những ngôi nhà, những cánh đồng, những con đường xây dựng ở những nơi này, có thể bề ngoài xanh tươi, đẹp đẽ, nhưng nền tảng của chúng bấp bênh như trên một nền cát di động. Tương tự như vậy, nhiều châm ngôn Phong thủy, có vẻ như không có căn cứ, thực tế đều dựa trên những kinh nghiệm vững chắc.



Đền Khổng tử ở Cao Hùng. Chú ý đôi Rồng ở phía sau và cái sân rộng hoặc Minh Đường ở phía trước đền

LƯU Ý

Bốn phương (đằng trước, đằng sau, bên trái, bên phải) được biểu hiện bằng bốn biểu tượng

Huyền vũ

Bạch hổ

Thanh long

Chu tước

* Bốn biểu tượng đồng nhất với bốn phương của la bàn chỉ khi nào ngôi nhà quay mặt về hướng Nam.

* Trong bốn phương thì phương Thanh long là quan trọng nhất.

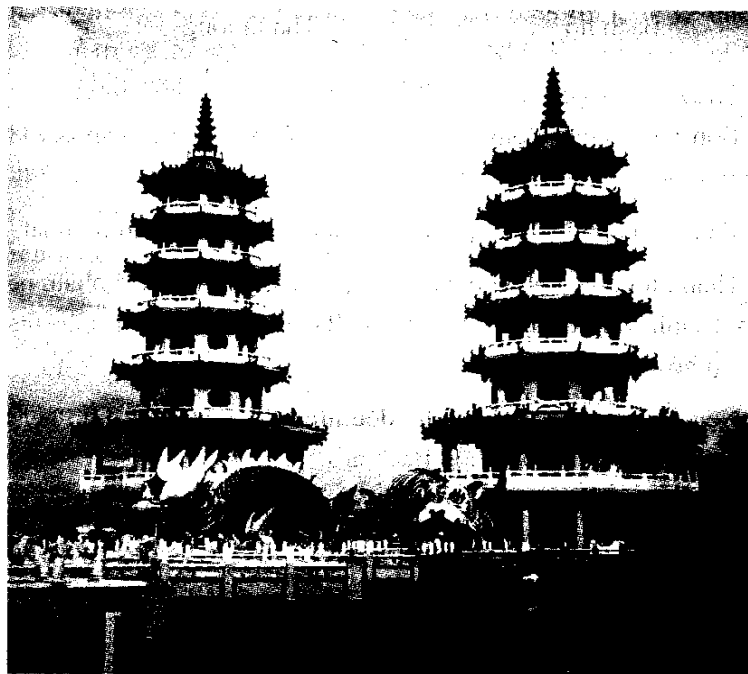
* Thanh long và Bạch hổ bao giờ cũng cùng tồn tại với nhau, nếu có Thanh long thì nhất định là có Bạch hổ, dù không nhìn thấy Bạch hổ và ngược lại.

* Nếu Thanh long và Bạch hổ đều nhìn thấy được thì tốt nhất là Thanh long phải cao to hơn Bạch hổ.

* Thanh long quán lấy Bạch hổ hoặc Bạch hổ quán lấy Thanh long là tốt. Người ta nói Thanh long và Bạch hổ trong một vòng ôm.

* Khi các đặc điểm của Thanh long được nhận thấy trong phong cảnh thì được coi là rất tốt.

* Khi tiến hành một công trình làm huỷ hoại các đặc điểm đã nhận thấy của Thanh long thì được coi là bất lợi.



Chùa Phong thủy với Rồng và Hồ ở gần Cao Hùng

TRẮC NGHIỆM

- * Thăm các khu vực và ghi nhận những ngọn đồi có thể được coi là Thanh long hoặc Bạch hổ.
- * Xác định vị trí tốt nhất để xây dựng trong vùng.



2

ĐỊA ĐIỂM

Mặc dầu chúng ta đã xem xét cảnh quan và ghi lại tất cả những hình dáng và đặc điểm có thể ảnh hưởng đến Phong thủy của khu vực, chúng ta còn phải tiếp tục phát hiện xem những đặc điểm đó có lợi hay không - điều này chỉ có thể làm được một khi nắm chắc một số hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của Phong thủy. Tạm thời lúc này chúng ta hãy gác sang một bên bản kê các đặc điểm cảnh vật, những ghi chép về vị trí của Thanh long và Bạch hổ, và những bản phác thảo của chúng ta, nếu chúng ta đã làm những thứ đó, và chúng ta hãy nhìn vào bản thân địa điểm xem xét một trong những nguyên lý cơ bản của Phong thủy, đó là "*khí*" - những ảnh hưởng tốt, và "*sa*" - những ảnh hưởng xấu.

KHÍ

Từ *khí* được dùng rất nhiều, còn quá nhiều nữa, trong nền khoa học Trung Hoa. Nó có nghĩa là "hơi thở", "không khí", "tiết khí", trong hóa học hiện đại là "khí đốt", trong khoa châm cứu *khí* còn được sử dụng với nghĩa rộng hơn. Tuy nhiên, trong

Phong thủy nó được hiểu là một dòng chuyển động có lợi, đặc biệt là những ảnh hưởng tốt mà một con Sơn long có vị trí đẹp đem đến cho một địa điểm, nhưng cũng có thể áp dụng cho một dòng không khí lành thổi qua một căn phòng.

Như các độc giả đã nắm được, sự hiện diện của một con Sơn long tọa lạc tốt và được xác định tốt sẽ sinh ra nhiều *khí* tốt, nó không những tạo ra một môi trường lành mạnh, và kéo dài tuổi thọ, mà còn có thể mang lại sự phồn vinh về vật chất bằng cách tạo nên một bầu không khí hài hòa, vui vẻ trong gia đình hoặc ở nơi làm việc.

Khí phải được khuyến khích chảy vào địa điểm, lòng vòng trong đó trước khi thoát ra phía đối diện. Trong những gian phòng cần một môi trường sinh động như phòng khách, phòng làm việc, *khí* phải được khuyến khích để cung cấp thêm năng lượng cho những nơi đó bằng cách đặt những tấm gương thích hợp để phản chiếu qua lại. Trái lại, trong những gian phòng cần yên tĩnh để nghỉ ngơi, như phòng ngủ, phòng chờ, *khí* phải được chảy một cách nhẹ nhàng quanh phòng. Như vậy, không nên đặt gương trong phòng ngủ vì sẽ kích thích *khí*, làm cho bầu không khí trong phòng bị khuấy động. Tuy vậy, trong các khách sạn, nơi những đôi trai gái đến hưởng tuần trăng mật thì những chiếc gương có thể rất được hoan nghênh.

Rõ ràng, nếu không có lối ra cho *khí* thì nó không ra được. Cùng một cửa chính hoặc cửa sổ, không thể vừa nhận *khí* vào vừa cho *khí* ra. Thí dụ một căn phòng không có cửa sổ mà chỉ có

một cửa ra vào, thì sẽ không có phương tiện cho *khí* lưu thông. Những căn phòng như vậy *khí* sẽ bị chết, bị ngưng đọng và thực sự là chỉ thích hợp để làm nhà kho.

SA

Trái với *khí* là *sa*. *Sa* là những cái mang luồng *khí* bất lợi gây ảnh hưởng xấu đến những gia đình phải sống ở những nơi không may mắn này. Chức năng của nhà phong thủy là khuyên người ta làm thế nào để luồng *khí* có lợi thấm vào nhà với khả năng nâng cao cuộc sống của nó, và làm thế nào tránh được những ảnh hưởng xấu của *sa*.

Người ta thường thừa nhận rằng *khí* lan toả chậm chậm, theo đường cong thoải thoải, còn *sa* thì chảy theo đường thẳng thò ráp.

Bây giờ, chúng ta hãy xem những tình huống được coi là gây nên *sa* có hại.

a) Những đứt gãy địa lý-địa chất

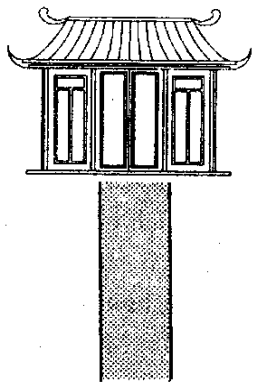
Sa được sinh ra do những đứt gãy địa lý-địa chất và những đường nứt nẻ trong đất. Thuật Phong thủy sẽ tuyên bố rằng thành phố San Francisco nằm ở trong một khu vực tồi tệ nhất nếu xét tới đứt gãy San Andreas, cái đã tạo nên những *sa* rất xấu. (Các nhà địa chất phương Tây cũng đi đến kết luận như vậy, mặc dầu do những lý do hoàn toàn khác). Điều kỳ lạ là, bất chấp cái đó,

San Francisco không chỉ là một thành phố không ngừng phát triển mà còn là nơi có một trong những cộng đồng người Hoa lớn nhất ngoài Trung Hoa.

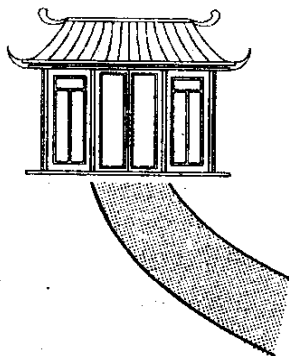
Những rãnh xói tự nhiên làm thành những đường thẳng hướng vào địa điểm cũng gây nên *sa*. Những rãnh này trước đây có thể là những khe lạch bây giờ đã khô, nhưng vẫn có thể là nguồn gốc tiềm tàng của những hiểm họa khi mưa to, vì nước lũ có thể chảy thẳng vào địa điểm.

b) Nhà và đường

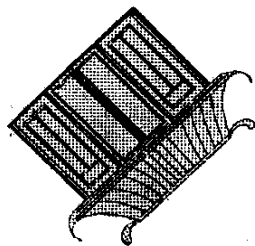
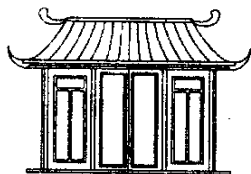
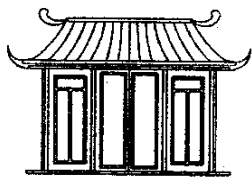
Những góc nhà hướng thẳng vào địa điểm được coi là nguồn gốc của một loại *sa* đặc biệt gọi là "mũi tên bí mật". Góc được coi là cái cung cùng với mũi tên đe dọa nhắm vào địa điểm. Những người sống trong một nơi như vậy có thể luôn bị ốm đau và bầu không khí ở đó có tác dụng làm cho suy kiệt. Các mép nhà hầu như lúc nào cũng kết hợp với những con đường, những lối mòn, những ngõ hẻm, nếu chúng dẫn đến cổng trước của ngôi nhà, đều được coi là khuyến khích *sa* đi thẳng vào nhà. Quả vậy, trong trường hợp con đường chạy thẳng vào nhà thì sự nguy hiểm cố hữu do xe cộ chạy quá nhanh ngày nay sẽ càng lớn hơn trước đây. Những con đường chạy hướng thẳng vào nhà rồi đột ngột rẽ ngang thành một góc 90° được coi là đặc biệt có hại, nó kết hợp những tác dụng xấu của cả *sa* thông thường lẫn *sa* "mũi tên bí mật".



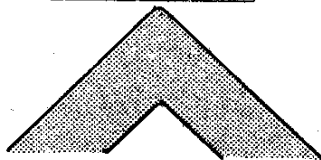
Đường thẳng gây nên Sa



Khí cháy theo đường cong thoải thoải



"Mũi tên bí mật" do một góc nhà làm nên



"Mũi tên bí mật" do một chỗ rẽ của con đường làm nên

c) Cấu trúc bên trong

Một ngôi nhà có hành lang ở giữa hoặc cửa trước đối diện với cửa sau cũng không được coi là một địa điểm tốt. Không những hành lang đó hoạt động như một phương tiện chuyên chở *sa* có hại, mà vấn đề chủ yếu là nó còn làm cho khí có ích bị phân tán. Cách giải thích có lý là một ngôi nhà như vậy có xu hướng tự chia ra làm hai, những người ở nửa bên này vô hình trung trở thành đối kháng với những người ở nửa bên kia. Một lời giải thích có lý nữa là lối đi giữa dễ làm cho bọn trộm cắp lén lút hoạt động, xâm phạm đến an ninh của những người ở trong ngôi nhà.

Có hai cách sắp xếp kiến trúc khác được coi là xấu theo quan điểm Phong thủy. Thứ nhất là phòng đợi kiểu phương Tây đón ánh mặt trời chiếu vào, có hai dãy cửa sổ đối diện. Trong những phòng như vậy, không có điểm yên ổn, không có chỗ nghỉ ngơi. Một phòng đợi thiết kế như vậy là hỏng. Phong thủy giải thích rằng *khí* vào phòng rồi ra thẳng bên kia, không có dịp để phát huy ảnh hưởng tốt của nó.

Cũng vì lý do này, người Hoa không ưa cách của phương Tây làm cầu thang đối diện với cửa chính. Người Hoa thích làm cầu thang tránh xa cửa chính, ở sát một tường bên, và nếu có thể thì quặt ở giữa chùng.

d) Đường dây

Dây điện báo và dây điện ở thành phố cũng không kém chương mắt hơn ở nông thôn, theo Phong thủy đó cũng là những



Nhà ở của người Hoa tránh để cầu thang đối diện với cửa



Đôi khi nhà xây dựng làm con đường trở thành dích dắc để tránh nó
đâm thẳng vào nhà

TÓM TẮT NHỮNG ĐIỂM LIÊN QUAN ĐẾN KHÍ

Thanh long và Bạch hổ được xác định tốt sẽ sản sinh khí tốt

Khí di chuyển theo một đường cong thoải thoải

Người ta khuyến khích tìm một con đường dẫn khí chuyển động quanh địa điểm

Không thể cho khí ra cùng một lối với khí vào

Hồm tử và những không gian kín đều làm hại khí

Gương có thể dùng để làm lệch đường đi của khí

TÓM TẮT NHỮNG ĐẶC ĐIỂM LIÊN QUAN ĐẾN SA

Những đứt gãy địa lý-địa chất

Rãnh xói

Đường hầm

Góc nhà

Mép nhà

Đường đi và lối mòn

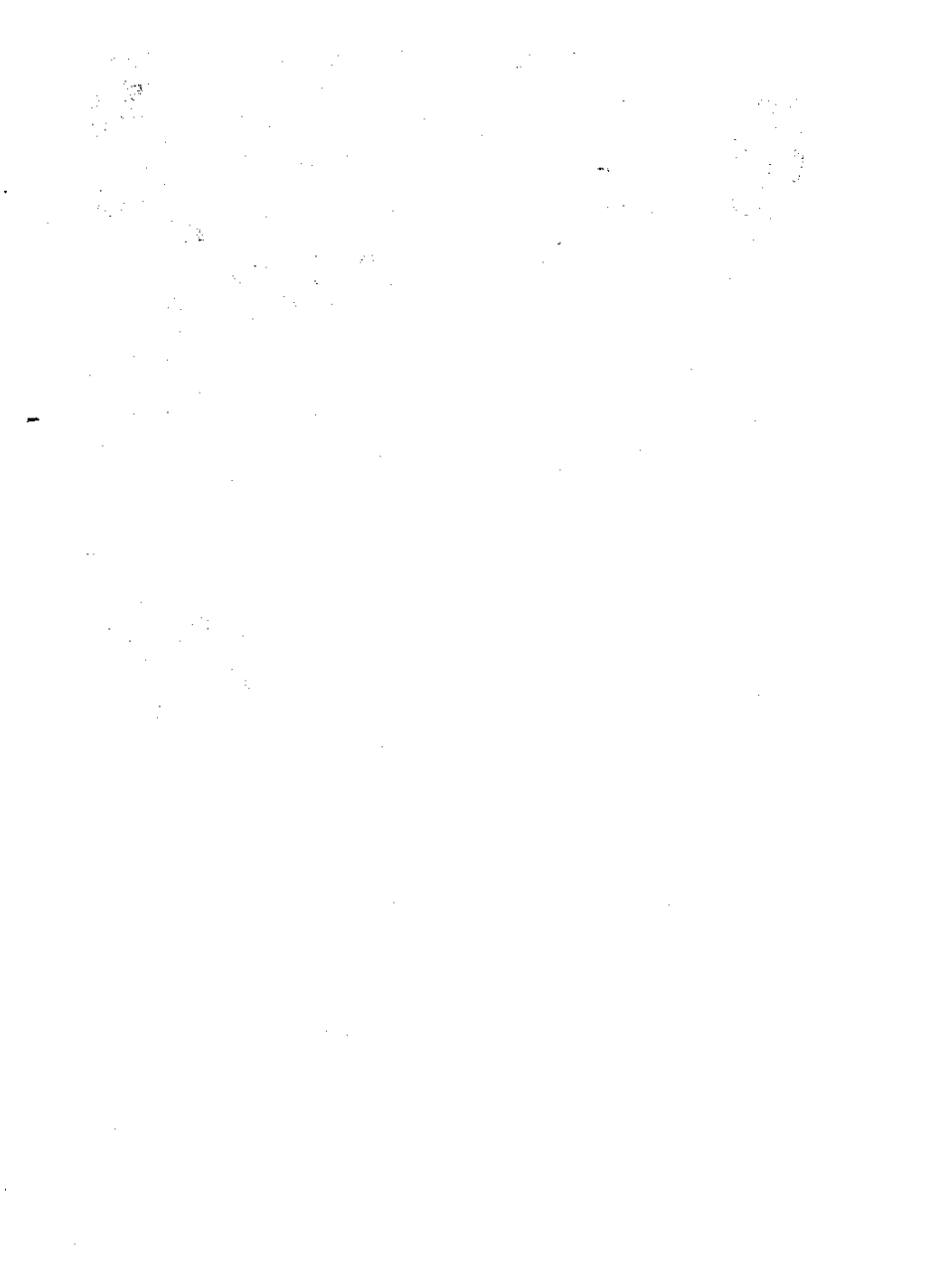
Hành lang đi ở giữa một ngôi nhà

Phòng chờ có các cửa sổ đối diện

Cầu thang đối diện với cửa ra vào

Dây điện

Cột điện, cột đèn, cây cao.



玉川居情

煎藥來活火騰烟玄鶴避

龍團嘗罷清風生腋睡魔降



3

NGŨ HÀNH

Trung tâm của khoa học Phong thủy là thuyết Ngũ hành. Nhà Phong thủy khi nghiên cứu các ngọn đồi hay các ngôi nhà quanh một địa điểm hoặc xem xét địa điểm đó có hợp với khách hàng hay không hoặc khi khuyên khách sử dụng vật liệu và màu sắc cho đồ đạc nội thất trong một gian phòng đều dựa vào tác động qua lại của hành nổi trội trong Ngũ hành là Mộc, Hỏa, Thổ, Kim, Thủy.

Thứ tự Ngũ hành như trên là thứ tự chính vì trong thứ tự này, hành đứng trước sinh ra hành đứng sau.

Mộc (gỗ): Đốt lên, sinh ra lửa (Hỏa).

Hỏa (lửa): Để lại tro hoặc là đất (Thổ).

Thổ (đất): Từ đất, người ta có kim loại (Kim).

Kim (kim loại): Kim loại có thể nóng chảy và chảy như nước (Thủy).

Thủy (nước): Nước cần để duy trì sự sống của cây cối (Mộc).

Mộc: (vân vân)

Bằng lý thuyết của Ngũ hành, người Hoa có thể thu xếp mọi thứ vào trong năm hành. Cụm từ Ngũ hành được chấp nhận do tiện dùng. Nó gần với bốn nguyên tố của Aristô: Không khí, Đất, Lửa và Nước. Một số tác giả thích gọi Ngũ hành bằng những từ ngữ khác như "năm tác nhân", nhưng từ Ngũ hành tồn tại ít ra là ba trăm năm nay rồi, hình như không có lý do gì bây giờ phải thay đổi. Hơn nữa, Ngũ hành của Trung Hoa và bốn nguyên tố của Aristô ít có điểm chung ngoài ba nguyên tố trùng tên. Sự giống nhau cũng chỉ có thế. Bốn nguyên tố của phương Tây là những cặp bổ sung và tương phản; còn trong hệ thống của Trung Hoa, năm hành (nguyên tố) lại tạo nên một sự mất cân đối liên tục - đó là cốt lõi của triết thuyết Trung Hoa.

NĂM HÀNH TINH

Hình như năm nguyên tố (Ngũ hành) của người Trung Hoa bắt nguồn từ việc các nhà thiên văn học cổ đại thừa nhận có năm hành tinh chính. Quả vậy, năm hành tinh đó là sao Mộc, sao Hỏa, sao Thổ, sao Kim và sao Thủy. Tên các hành tinh này được nêu lên một cách tùy hứng và chúng ta không cần quan tâm đến chúng cũng như sự nhầm lẫn rõ ràng giữa sao Thổ và quả Đất.

NGŨ HÀNH VÀ NĂM PHƯƠNG CHÍNH TRÊN ĐỊA BÀN

Ngũ hành tượng trưng cho năm phương chính trên địa bàn tức là bốn phương Đông, Nam, Tây, Bắc và phương Chính giữa. Trước đây, chúng ta đã thấy mỗi phương tượng trưng cho một mùa: Đông - mùa Xuân, Nam - mùa Hạ, Tây - mùa Thu và Bắc - mùa Đông.

Bây giờ, bằng cách tạm thời bỏ hành Thổ ở chính giữa, bốn phương tượng trưng cho bốn mùa, màu của chúng và bốn hành, như vậy là:

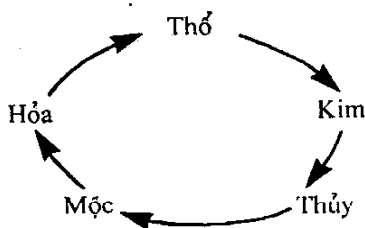
Đông	Xuân	Xanh	Mộc
Nam	Hạ	Đỏ	Hỏa
Chính giữa		Vàng	Thổ
Tây	Thu	Trắng	Kim
Bắc	Đông	Đen	Thủy

Sự liên quan này được giải thích như sau: vào mùa Xuân cây cối (Mộc) bắt đầu mọc, mầm xanh nhú lên, đồng thời mùa Xuân là bình minh của năm mới và mặt trời mọc ở phương Đông. Cũng tương tự như vậy, màu đỏ là màu của lửa (Hỏa); mặt trời nóng nhất khi đứng ngọ, lúc đó nó ở phương Nam; mùa Hạ là buổi trưa của năm. Màu vàng là màu đất của miền Trung Trung Hoa. Mùa Thu là mùa thu hoạch, và thời xưa theo tập quán, sẽ là có chiến trận. Liềm hái trong thời bình và gươm giáo trong trận mạc đều cần đến kim loại (Kim) và màu trắng (trắng bạc) là màu

của sắt được mài. Mùa Đông là nửa đêm của năm, khi đó tất cả đều tối như mực (đen) và nắng nhường chỗ cho mưa (Thủy), vì thể nước (Thủy) là hành của mùa Đông và phương Bắc.

THỨ TỰ TƯƠNG SINH VÀ TƯƠNG KHẮC

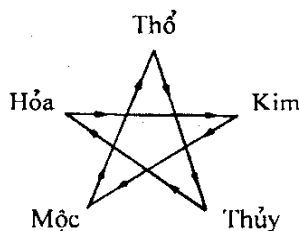
Thứ tự tương sinh của các hành đã được nói ở trên. Đây là thứ tự cơ bản của Ngũ hành cần phải nhớ. Nó có thể được trình bày theo sơ đồ sau đây



Thứ tự tương sinh

Các hành ở cạnh nhau nâng đỡ lẫn nhau, gọi là tương sinh. Như Mộc sinh Hỏa, Thủy sinh Mộc, v. v.... Nhưng còn một thứ tự khác của Ngũ hành, gọi là thứ tự tương khắc. Khi hai hành

đứng cạnh nhau theo thứ tự này thì cái này huỷ hoại (gọi là khắc) cái kia.



Thứ tự tương khắc

Cho nên, Hỏa khắc Kim, Kim khắc Mộc, Mộc khắc Thổ, Thổ khắc Thủy, v.v.. Có thể nhớ chuỗi diễn biến này bằng ý nghĩ:

Cây (Mộc) hút các chất phì nhiêu từ đất (Thổ)

Đất (Thổ) làm ô nhiễm nước (Thủy)

Nước (Thủy) dập tắt lửa (Hỏa)

Lửa (Hỏa) nung chảy kim loại (Kim)

Kim loại (Kim) đốn ngã cây (Mộc)

Mặt khác, hãy chú ý rằng, theo thứ tự ngược chiều thì một số hành lại tác động có lợi cho hành kia, thí dụ đất (Thổ) nuôi cây

(Mộc), nước (Thủy) làm mềm đất (Thổ) (làm cho đất sét thành dẻo), và lửa (Hỏa) đun sôi nước (Thủy).

Khi đánh giá phẩm chất Phong thủy của một địa điểm, điều quan trọng là phải xem đâu là các hành nổi trội ở khu vực, sau đó mới quyết định hành nào có thể là hành nổi trội của địa điểm. Như vậy sẽ bảo đảm được sự hài hoà giữa chất lượng Ngũ hành của khu vực và chất lượng Ngũ hành của địa điểm.

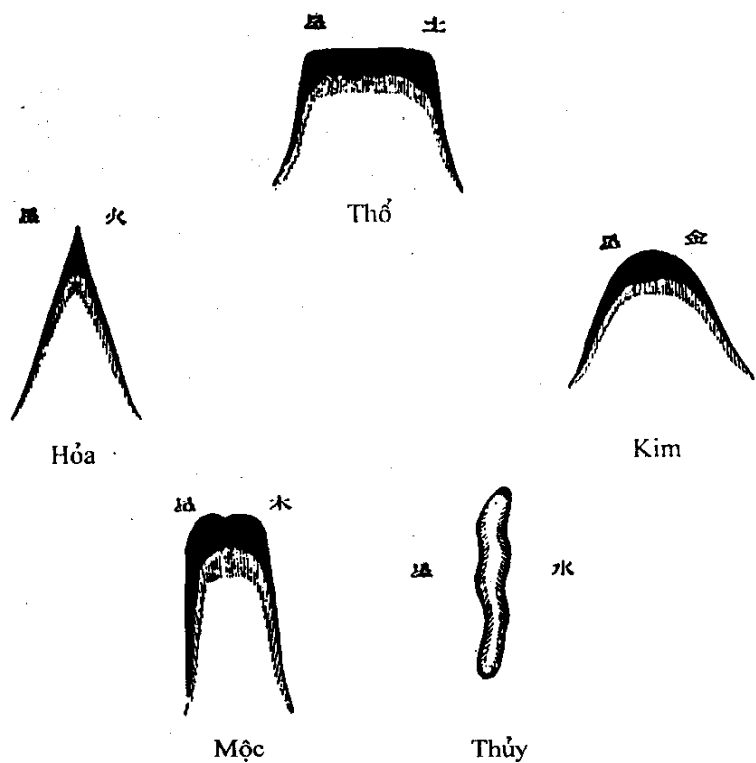
Trước hết, chúng ta hãy xem các phương pháp phát hiện chất lượng của Ngũ hành.

HÌNH DÁNG

Có lẽ cách dễ nhất để thấy phẩm chất Ngũ hành của một khu vực là quan sát hình dáng của nó, đồng thời kết hợp hình dáng với mỗi hành.

Mộc. Những cây cao và mọc thẳng. Người ta nghĩ đến hành Mộc qua những cấu trúc hình cột như những ngọn đồi cao vượt lên ở một số nơi thuộc Nam Trung Hoa, hoặc những kiến trúc nhân tạo như các cột trụ, các tháp cao, các ống khói nhà máy, những ngôi nhà chọc trời hẹp.

Hỏa. Những nơi gợi lên hình ảnh ngọn lửa. Hành Hỏa được biểu hiện bằng những đỉnh núi nhọn, những mái nhà nhọn của một số ngôi chùa ở phương Đông, những chóp nhọn của nhà thờ Thiên chúa giáo và những ngôi nhà có mái nhọn tương tự.



Hình dáng của Ngũ hành

Thổ. Đất thông thường là bằng phẳng. Hành Mộc được biểu hiện bằng những ngọn đồi dài, bằng phẳng, những cao nguyên, những ngôi nhà mái bằng.

Kim. Gương đồng và tiền kim loại đều có hình tròn. Hành Kim được biểu hiện bằng những đỉnh đồi hơi tròn và những ngôi nhà có mái vòm.

Thủy. Thủy không có hình dáng và có mọi hình dáng. Hành Thủy được nhận biết qua những ngọn đồi nhấp nhô không đều và qua những ngôi nhà có cấu trúc kỳ quái hoặc phức tạp, tuy thế tròn tốt hơn là góc cạnh.

TRẮC NGHIỆM

1. Hành nào kết hợp với

- a) Mùa Xuân; b) Mùa Đông; c) Màu xanh; d) Màu vàng;
e) Phương Nam; f) Phương Đông; g) Huyền vũ; h) Thanh long; i) Hoàng hôn; j) Buổi trưa.

2. Hành nào

Sinh:

a) Thổ; b) Thủy.

Khắc:

c) Hỏa; d) Kim.

Sinh ra bởi:

e) Mộc; f) Thổ.

Bị khắc bởi:

g) Thủy; h) Hỏa.

Lời giải

1. a) Mộc; b) Thủy; c) Mộc; d) Thổ; e) Hỏa; f) Mộc; g) Thủy; h) Mộc; i) Kim; j) Hỏa.
2. a) Hỏa; b) Kim; c) Thủy; d) Hỏa; e) Hỏa; f) Kim; g) Hỏa; h) Kim.

HÌNH DÁNG NGŨ HÀNH TRONG THỰC TẾ

Bây giờ ta hãy xét tình trạng phong thủy để xây được một ngôi nhà có hình dáng riêng trên một khu vực có những ngôi nhà hoặc ngọn đồi vượt lên cao với những đặc điểm ngũ hành đã được xác định rõ.

Với hai trình tự tương sinh và tương khắc đã được thảo luận ở trên, chúng ta có thể hình dung ra năm trường hợp có thể xảy ra khi hành của cảnh vật không thay đổi, còn hành của công trình dự kiến có thể hoặc đứng trước hoặc đứng sau nó trong trình tự tương sinh hoặc tương khắc. Thí dụ, hành của cảnh vật là Thổ, được biểu hiện bằng những ngôi nhà vuông, mái bằng. Vấn đề là xây dựng một ngôi nhà khác trong khu vực đó, hình dáng của ngôi nhà chưa được quyết định. Ngôi nhà dự kiến có thể mang một trong năm hình dáng của Ngũ hành. Mộc (cao và thon), Hỏa (nhọn), Thổ (mái nhà bằng), Kim (tròn) hoặc Thủy (không đều đặn).

Năm tình huống đó là:

1. Khu vực: Thổ / Cấu trúc: Mộc

Thổ và Mộc ở trong trình tự tương khắc, Mộc lợi dụng chi phí của Thổ. Điều này hết sức có lợi cho những người làm việc hoạt động trong ngôi nhà này

2. Khu vực: Thổ / Cấu trúc: Hỏa

Thổ và Hỏa trong trình tự tương sinh. Thổ lợi dụng Hỏa. Tình huống này không xấu nhưng không đáng làm lắm. Nó có thể là một vị trí lý tưởng cho một bệnh viện, một trường học, một thư viện, những công trình phục vụ lợi ích công cộng.

3. Khu vực: Thổ / Cấu trúc: Thổ

Thổ và Thổ đều ổn định. Tình huống này không tốt cũng không xấu. Trong những trường hợp như thế này, công trình phải có cùng một mục đích với những ngôi nhà quanh nó, thí dụ một khối nhà ở mới trong một khu dân cư.

4. Khu vực: Thổ / Cấu trúc: Kim

Thổ và Kim trong trình tự tương sinh, Thổ sinh Kim. Bởi vì Kim tượng trưng cho tiền kim loại, một tình huống như vậy rất đáng được coi trọng về mặt tài chính.

5. Khu vực: Thổ / Cấu trúc: Thủy

Thổ và Thủy ở trong trình tự tương khắc, Thủy có thể bị Thổ làm hại. Công trình như vậy theo Phong thủy là bất lợi, vì nó sẽ gây tác hại cho láng giềng.

Sau này chúng ta sẽ xét kỹ từng tình huống khi một ngôi nhà tọa lạc trong khu vực và các đặc điểm Ngũ hành của cả ngôi nhà và khu vực đều quan sát thấy rõ ràng. Tuy nhiên, trước đó chúng ta hãy xem kỹ hơn các biểu tượng của mỗi hành.

BIỂU TƯỢNG CỦA CÁC HÀNH

Mộc - Mùa Xuân - Phương Đông - Màu Xanh.

Vật liệu: Gỗ.

Hình dáng: Hình trụ.

Mặc dầu các hành tiếp theo nhau trong một trình tự liên tục, cho nên không có đầu không có cuối, nhưng Mộc vẫn được coi như đứng đầu chuỗi, bởi vì nó tượng trưng cho mùa Xuân, bắt đầu một năm. Do đó Mộc cũng tượng trưng cho sáng tạo, nuôi dưỡng, phát triển.

Hình dáng của Mộc là cao và thẳng đứng, thường gặp trong các công trình kỷ niệm, tôn giáo, quân sự hoặc tưởng niệm như cột tròn, bia tưởng niệm, chùa, tháp canh và các cột trụ bằng đá, gỗ hoặc kim loại. Chỉ những năm gần đây, với sự phát triển của kỹ thuật xây dựng hiện đại, và sau đó là sự xuất hiện những ngôi nhà chọc trời và những nhà khối tháp, thì cấu trúc hình Mộc mới được sử dụng cho nhà ở và kinh doanh. Tuy nhiên, Mộc là một nguyên liệu xây dựng thông dụng, do đó một ngôi nhà có hình



Cảnh tượng Mộc

dạng tiêu chuẩn phải thuộc hành Mộc nếu nó được dự định làm bằng gỗ.

Những ngôi nhà được Mộc che chở sẽ thích hợp với mọi vấn đề liên quan đến sáng tạo, nuôi dưỡng, phát triển. Cho nên nhà trẻ, bệnh viện, nhà ở và các khách sạn cũng như các xưởng nghệ thuật đều thừa hưởng được tác dụng tốt của hành Mộc. Ở trong nhà, phòng ăn, phòng trẻ con và phòng ngủ cũng chịu ảnh hưởng tốt.

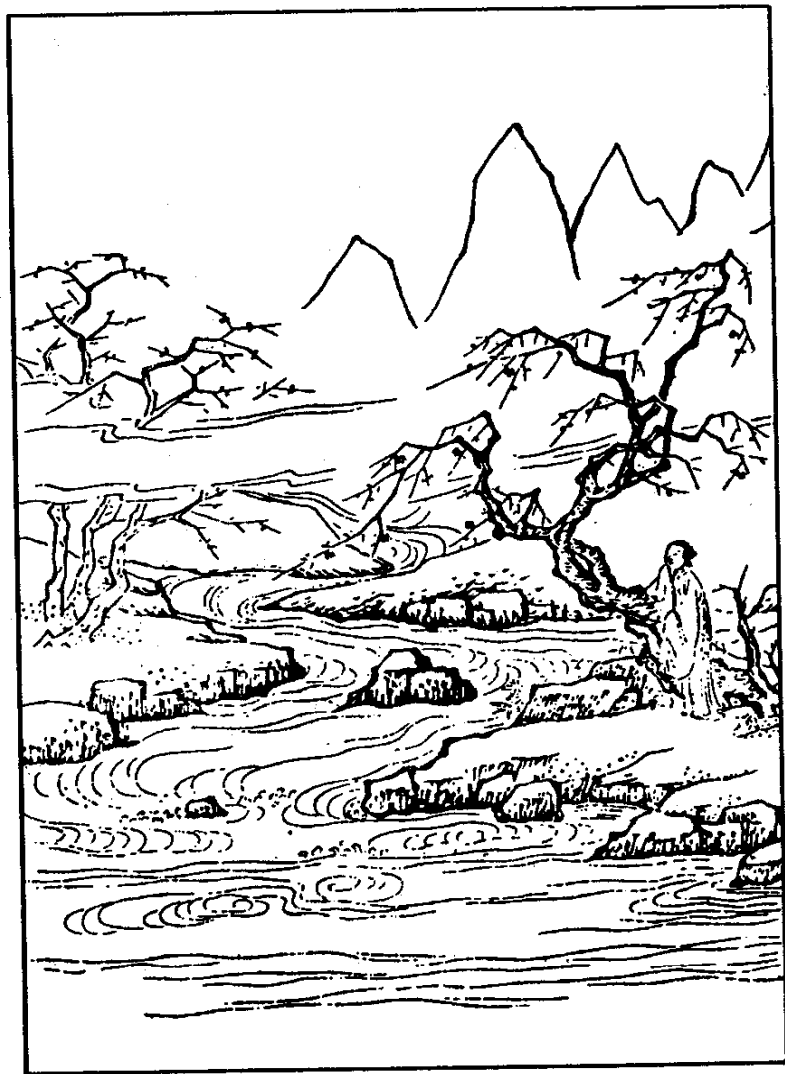
Ở những nơi dùng để kinh doanh, hành Mộc tượng trưng cho sự sáng tạo, là hành thích hợp nhất để thiết kế Studio, còn mặt "nuôi dưỡng" của hành Mộc gợi ý rằng những cơ sở liên quan đến việc buôn bán lương thực, thực phẩm như cửa hàng ăn, quán cà phê, đều sẽ nhận được ảnh hưởng tốt. Trong sản xuất và bán lẻ, nơi nào hành Mộc là nổi trội thì sản phẩm và hàng hóa bán nên làm bằng gỗ.

Hỏa - Mùa Hè - Phương Nam - Màu Đỏ.

Vật liệu: Chất dẻo, vật liệu nguồn gốc động vật.

Hình dáng: Nhọn.

Hình dáng Hỏa được nhận biết qua những góc nhọn, những mũi nhọn, đặc biệt là của những mái nhà, và thường thấy trên những mái chùa như ở Thái Lan; nơi những trận mưa kèm theo gió mùa rất dữ dội, bắt buộc phải làm những mái nhà dốc. Chóp của nhà thờ thiên chúa giáo cũng tượng trưng cho hành Hỏa. Khắp Đông Nam Á, người ta cho là gặp nhiều rủi ro nếu xây nhà



Cảnh tượng Hòa

ở cạnh nhà thờ. Một phần vì người ta nghĩ rằng khi những người đi nhà thờ để xưng tội, tội lỗi sẽ chạy núp vào những nơi quanh nhà thờ, nhưng cũng vì cho rằng ở cạnh hành Hỏa, thì nhà gỗ thường xuyên bị Hỏa hoạn đe dọa.

Lửa thường liên quan đến các quá trình hóa học làm cho người ta nghĩ rằng hành Hỏa thống trị các vật liệu nhân tạo, mặc dầu ngày xưa không có vật liệu xây dựng nào - có lẽ ngoài da làm lều của dân du mục - được coi là thuộc hành Hỏa. Tuy nhiên, những ngôi nhà mái dốc, có lẽ là loại kiến trúc phổ biến nhất, dù là nhà ở hay cơ sở kinh doanh lại đều được coi là thuộc hành Hỏa.

Màu đỏ lửa là màu của máu, cho nên Hỏa tượng trưng cho gia súc (đời sống động vật), phân biệt với đời sống thực vật.

Hành Hỏa được dùng để chỉ trí tuệ, do đó các ngôi nhà có hình dáng Hỏa thích hợp với thư viện, nhà trường và những nơi học tập nghiên cứu khác. Trong kinh doanh, có thể sử dụng để làm nơi thiết kế, tạo mẫu thời trang. Hiển nhiên, các quá trình sản xuất cần lửa và lò nung, sau đó đến các quá trình hóa học, đều được xếp loại thuộc Hành Hỏa. Gia súc và nghề bán thịt cũng được xếp vào Hành Hỏa.

Trong nhà, cái lò trong bếp thuộc về hành Hỏa.

Thổ - Ở giữa - Màu Vàng.

Vật liệu: Gạch.

Hình dáng: Vuông, phẳng.



Cảnh tượng 'Thổ

Hành Thổ được phát triển qua những ngôi nhà thấp, các mặt bên phẳng, không có trang trí, và mái bằng. Các khu chung cư, và khu văn phòng, các ngôi nhà thấp mái bằng và những kiến trúc tương tự đều thuộc hành Thổ.

Thổ cũng là hành' của đất sét và gạch, cho nên những ngôi nhà bằng gạch đất sét và bê tông đều có một phần hành Thổ, dù cho hình dáng của chúng như thế nào. Vì vậy, một ngôi nhà mái dốc vừa có tính chất của hành Hỏa, vừa có tính chất của hành Thổ.

Vì Hỏa và Thổ là tương sinh cho nên sự phối hợp giữa Hỏa và Thổ được coi là ổn định và có lợi.

Những ngôi nhà thuộc loại hành Thổ có thể vững chắc, lâu bền, đáng tin cậy, nhưng không có tác dụng kích thích. Nói một cách khái quát, bởi vì chúng được coi là "bất động" nên công dụng của chúng tốt nhất là làm nhà kho. Trong những cơ sở kinh doanh, những nơi thuộc hành Thổ có thể dùng làm kho; còn trong nhà ở, thì dùng làm nơi chứa đồ đạc, làm gara hoặc nhà kính trồng cây. (Tuy nhiên, nói thật chặt chẽ thì nhà kính trồng cây nên ở nơi kết hợp tốt với hành Mộc).

Trong công nghiệp, Thổ kết hợp với việc đào đường hầm, lập trang trại, xây dựng nhà cửa, giao thông công chính. Trong kinh doanh thì nên sản xuất hoặc buôn bán hàng gốm sứ.

Kim - Mùa Thu - Phương Tây - Màu Trắng.

Vật liệu: Kim loại.



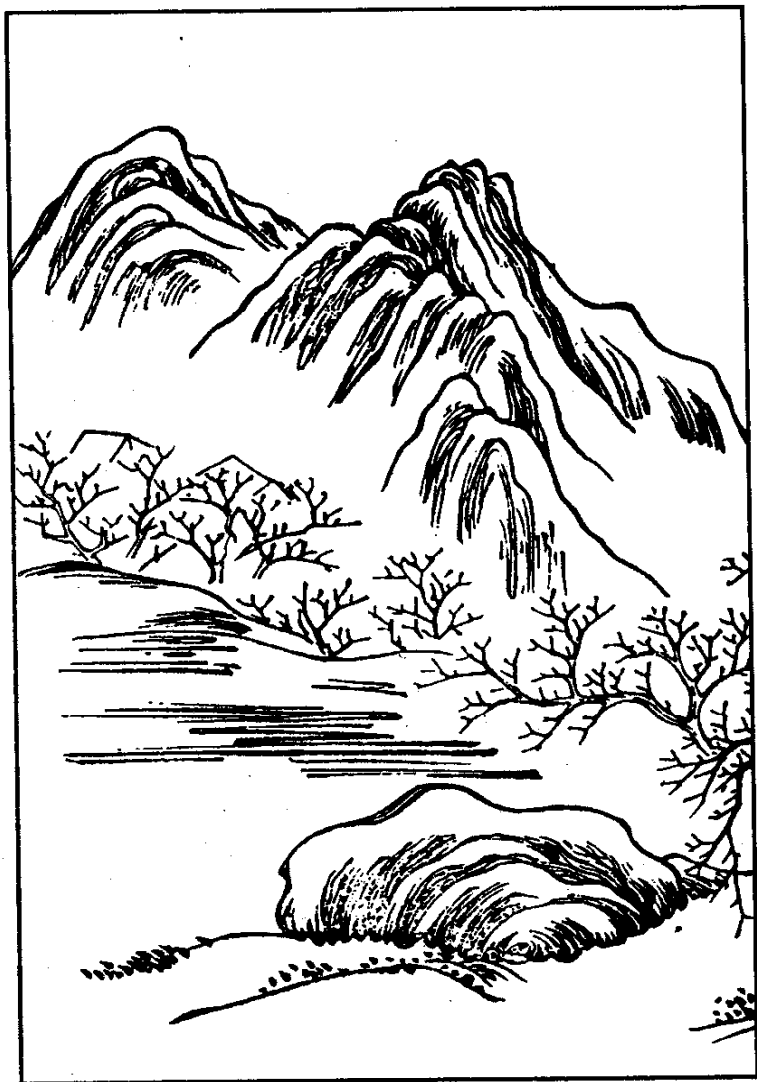
Cảnh tượng Kim

Hình dáng: Tròn.

Hình dáng thuộc hành Kim được bộc lộ trong những ngôi nhà có mái vòm, mái cong, cửa tò vò. Những ngôi nhà như vậy bao giờ cũng gắn với tính chất tương niệm, tôn giáo, hành chính văn hóa. Ở phương Tây, những ngôi nhà có mái vòm thường là những lâu đài của quý tộc, nhưng ở một số nước khác đó lại là kiểu kiến trúc truyền thống.

Vì hành Kim tượng trưng cho tiền kim loại và tiền tệ nói chung, cho nên không lấy gì làm ngạc nhiên khi nhiều nhà kinh doanh có hiệu quả, đặc biệt là các nhà ngân hàng đều thích nhà có mái vòm. Theo quan điểm Phong thủy, không có gì thích hợp với kinh doanh bằng hình dáng vòm. Những người mong muốn thành đạt về mặt tài chính nhưng chưa đủ khả năng để có một ngôi nhà mái vòm đành tự thỏa mãn với cửa tò vò và những trang trí hình tròn khác. Những mái nhà vòm thường thấy ở các ga xe lửa, và hoàn toàn thích hợp khi người ta cho rằng nhà vòm là thiết kế của thời kỳ xe lửa, mở đầu cho một kỷ nguyên mới về thương mại và công nghiệp.

Ngày nay, kim loại cũng là một thành phần của vật liệu xây dựng. Bê tông cốt thép chịu lực là sự kết hợp giữa Thổ và Kim. Vì Thổ và Kim nằm trong trình tự tương sinh (Thổ sinh Kim) nên điều này được coi là có lợi và sự kết hợp này được coi là bảo đảm cho sự giàu có và thành công về mặt tài chính.



Cảnh tượng Thủy

Hành Kim thích hợp với các công trình sử dụng để sản xuất, kinh doanh hơn là để ở. Mặc dầu hứa hẹn làm ra tiền bạc, hành Kim không có lợi cho những quá trình sinh hoạt và phát triển đơn giản hàng ngày. Ở trong nhà, nơi nào nằm dưới ô bảo hộ của hành Kim thì nên dành riêng để làm xưởng.

Hành Kim điều khiển dao và kiếm. Mọi quá trình sản xuất có kim loại đều rơi vào hành Kim. Trong hoạt động kinh doanh, buôn bán vàng bạc và hàng kim khí thừa hưởng được ảnh hưởng tốt của hành Kim.

Thủy - Mùa Đông - Phương Bắc - Màu Trắng.

Vật liệu: Thủy tinh.

Hình dáng: Vuông, phẳng.

Những ngôi nhà thuộc hành Thủy được nhận biết qua hình dáng và cấu trúc không đều. Những ngôi nhà hình như được xây cất vội vã hơn là được thiết kế cẩn thận, và hình như chúng có cả những đặc điểm của bốn hành còn lại (dù cho không có các góc cạnh và mặt phẳng rõ rệt), có thể nói là đều thuộc hành Thủy.

Thủy là hành của sự giao tiếp và mọi vấn đề liên quan đến sự truyền bá tư tưởng đều nhận được ảnh hưởng tốt của hành Thủy. Văn học và nghệ thuật, đặc biệt là âm nhạc thuộc về những loại này. Có lẽ do một sự tình cờ may mắn mà đường nét cảnh quan nổi tiếng của nhà hát Sydney Opera House thể hiện rất rõ những đặc tính của một hình dáng hành Thủy.

Trong xây dựng hiện đại, việc sử dụng rộng rãi kính làm và liệu xây dựng là một cách thể hiện công trình thuộc hành Thủy. Tuy nhiên, kính không thể được sử dụng một mình mà phải kết hợp với một số vật liệu khác như gạch, kim loại hoặc gỗ. Trong những vật liệu này thì cái nào thích hợp với kính nhất? Thủy và Thổ tương khắc cho nên những ngôi nhà dùng nhiều kính không nên dùng gạch làm khung. Mộc và Thủy tương sinh, Kim và Thủy cũng tương sinh cho nên dùng khung gỗ hoặc khung kim loại sẽ tốt hơn.

Trong nhà ở, công dụng rõ ràng của nước là để lau rửa, và buồng tắm, buồng giặt là sự áp dụng đời thường của Thủy vào các vật dụng. Nhưng xét về mặt ẩn dụ, thì mọi nơi nhận được ảnh hưởng tốt của Thủy đều có thể dùng thích hợp làm nơi học.

Trong kinh doanh, Thủy tượng trưng cho bưu điện và thông tin liên lạc, các phương tiện truyền thông, quảng cáo, xử lý văn bản, ngôn ngữ máy tính, kỹ thuật điện và các xí nghiệp liên quan đến các chất lỏng, chất khí như công nghiệp chưng cất và rượu bia. Trong một trăm năm qua, ngành công nghiệp dầu lửa đã trở thành một bộ phận thuộc phạm vi hành Thủy.

TRẮC NGHIỆM

Kiểm tra sự hiểu biết của các bạn về Ngũ hành bằng cách xác định hành nào thích hợp với mỗi hạng mục dưới đây. Sau đó đối chiếu trả lời của bạn với bản hướng dẫn trả lời.

Thương mại và công nghiệp:

Quảng cáo - Xưởng nghệ thuật - Rượu bia - Nhà - Nghề mộc - Nghề phục vụ ăn uống - Gốm sứ - Quá trình hóa học - Ngành giao thông công chính - Giao thông liên lạc - Máy tính - Chung cất - Kỹ thuật điện - Nghề nông - Phương tiện truyền thông đại chúng - Công nghiệp dầu lửa - Xử lý văn bản.

Nhà ở:

Phòng tắm - Phòng ngủ - Phòng trẻ con - Phòng ăn - Nhà để xe - Nhà bếp - Tiệm giặt là - Nhà trẻ - Kho chứa - Xưởng.

Hình dáng kiến trúc và đặc điểm:

Góc - Cửa tò vò - Khối nhà chung cư - Tháp chuông nhà thờ - Cột trụ tròn - Đường cong - Mái vòm - Mái bằng - Hình dáng không đều - Nhà thấp - Cột bằng đá, gỗ hoặc kim loại - Quảng trường - Đường hầm - Tháp canh.

Chất liệu, vật liệu và đồ vật:

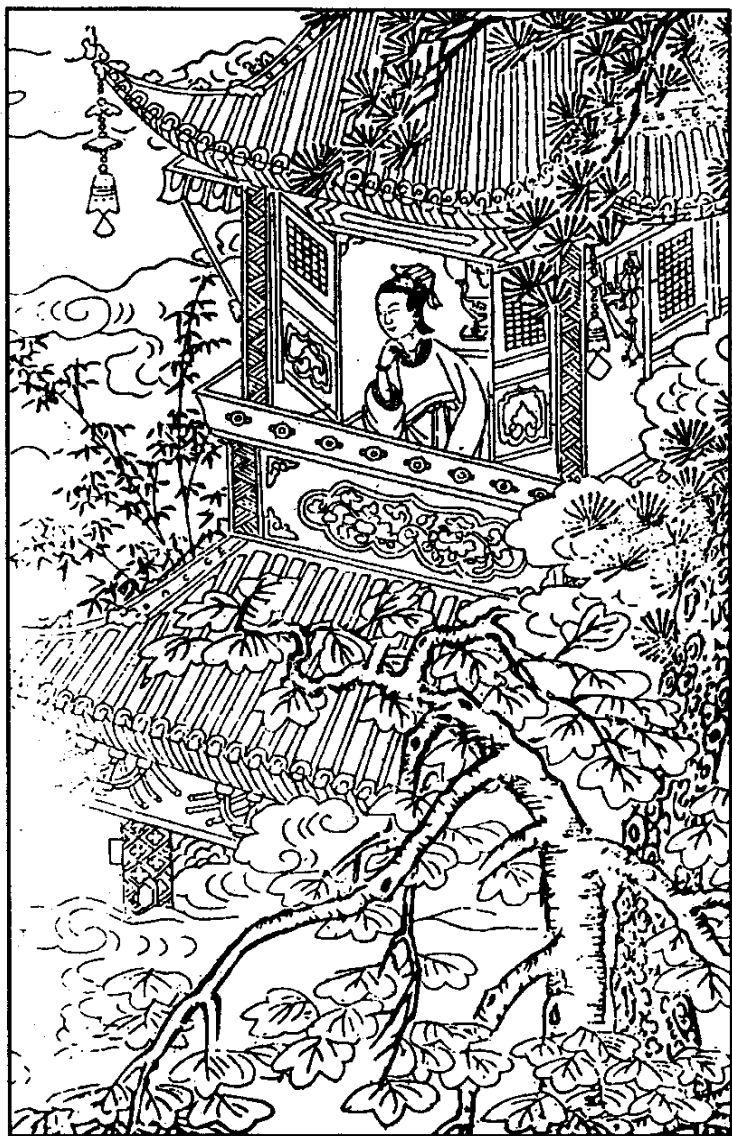
Động vật sống - Máu - Gạch - Đất sét - Tiền kim loại - Lò nung - Đồ đạc - Kính - Hàng kim khí - Đồ kim hoàn - Dao - Da - Tiền tệ - Đồng bằng - Cây cỏ - Đồ gốm - Cây to - Rau cỏ.

Hướng dẫn trả lời

Cây cỏ	Mộc	Máy tính	Thủy
Cây to	Mộc	Máu	Hỏa

Cột	Mộc	Mũi nhọn	Hỏa
Công nghiệp dầu hỏa	Thủy	Nghề mộc	Mộc
Cửa tò vò	Kim	Nghề phục vụ ăn uống	Mộc
Chung cất	Thủy	Nghề nông	Thổ
Da	Kim	Nghệ thuật	Thủy
Dao	Kim	Nhà	Thổ
Dầu lửa	Thủy	Nhà để xe	Thổ
Đất sét	Thổ	Nhà bếp	Hỏa
Đồ đạc	Mộc	Nhà trẻ	Mộc
Đồ kim hoàn	Kim	Nhà thấp	Thổ
Đồ gốm	Thổ	Ngành giao thông công chính	Thổ
Đồng bằng	Thổ	Phòng tắm	Thủy
Động vật sống	Hỏa	Phòng ngủ	Mộc
Đường cong	Kim	Phòng trẻ con	Mộc
Đường hầm	Thổ	Phương tiện truyền thông	Thủy
Gốm sứ	Thổ	Quảng cáo	Thủy
Giao thông	Thủy	Quy trình hóa học	Hỏa
Góc	Hỏa	Quảng trường	Thổ

Gạch	Thổ	Rau cỏ	Mộc
Hình dáng không đều	Thủy	Rượu bia	Thủy
Hàng kim khí	Kim	Tiệm giặt là	Thủy
Kỹ thuật điện	Thủy	Tháp chuông nhà thờ	Hỏa
Kho chứa	Thổ	Tháp canh	Mộc
Khối nhà chung cư	Thổ	Tiền kim loại	Kim
Kính	Thủy	Tiền tệ	Kim
Lò nung	Hỏa	Xử lý văn bản	Thủy
Mái vòm	Kim	Xưởng	Kim
Mái bằng	Thổ	Xưởng nghệ thuật	Mộc
Phòng ăn	Mộc	Kiểm	Kim



ẢNH HƯỞNG CỦA CẢNH VẬT ĐẾN ĐỊA ĐIỂM

Trên đây chúng ta đã chỉ ra một địa điểm (hoặc ngôi nhà) chịu ảnh hưởng của Ngũ hành như thế nào. Trong thực tế, địa điểm có thể được coi là thuộc về hai hay nhiều hơn hai hành nhưng "tình trạng hỗn hợp đó", chúng ta sẽ bàn đến sau. Bây giờ, là những điều tiên đoán cho năm loại nhà hoặc "địa điểm" cơ bản trong năm loại khu vực hoặc "cảnh vật".

ĐỊA ĐIỂM THUỘC HÀNH MỘC

Địa điểm thuộc hành Mộc là một kiến trúc hoặc bằng gỗ, hoặc có hình dáng thuộc hành Mộc như hình cột hoặc hình tháp. Trong năm trường hợp sau đây, người ta cho rằng ngôi nhà thuộc hoàn toàn về hành Mộc, chẳng hạn như một ngọn tháp bằng gỗ, và không phải là một kiến trúc thuộc về nhiều hơn một hành như một cột bằng đá hoặc một căn nhà gỗ có mái dốc (hành Hỏa).

Cảnh vật hành Mộc/ Địa điểm hành Mộc

Cảnh vật hành Mộc thường được nhận thấy cạnh những ngôi nhà làm bằng gỗ, rừng cây hoặc những cây cột được bố trí trong một kiến trúc nào đó.

Một kiến trúc hành Mộc trong một cảnh vật hành Mộc là ổn định. Khi hành của cảnh vật bắt nguồn từ những kiến trúc khác thuộc hành Mộc, thì tốt nhất cho chức năng của kiến trúc dự định là nó hoà hợp với chức năng của những ngôi nhà bên cạnh. Tuy nhiên, nếu hành của cảnh vật bắt nguồn từ một số đặc điểm khác của phong cảnh, ví dụ như một phong cảnh có những tảng đá hình cột, thì kiến trúc dự định sẽ là thích hợp cho tất cả những gì liên quan đến sáng tạo, thức ăn, chăm sóc, hoặc nông nghiệp. Nhà an dưỡng, nhà trẻ và các trung tâm làm vườn có thể hy vọng phát đạt trong những loại cảnh vật như thế.

Cảnh vật hành Hỏa/ Địa điểm hành Mộc

Cảnh vật hành Hỏa được nhận biết qua những ngôi nhà có mái dốc đứng hoặc những đỉnh núi ở nơi xa xa.

Mộc sinh Hỏa. Một địa điểm như vậy thì có thể cho hàng xóm nhiều hơn nhận; tốt nhất, ngôi nhà dự định nên là một trường học hoặc một bệnh viện - như vậy, nó sẽ cống hiến cho cộng đồng hơn là nhận của cộng đồng. Vì lý do đó nên ở đây sự thành đạt trong buôn bán sẽ không bảo đảm. Với nhà ở thì có nguy cơ bị hoả hoạn.

Cảnh vật hành Thổ / Địa điểm hành Mộc

Cảnh vật hành Thổ thường thấy ở các cánh đồng bằng phẳng hoặc nơi có những ngôi nhà mái bằng thấp.

Mộc khắc Thổ, bằng cách hút thức ăn của Thổ và làm cho Thổ cần cỗi. Tình trạng này ngược với tình trạng trên, ở đó các ngôi nhà xung quanh góp phần vào hạnh phúc của ngôi nhà hành Mộc. Nếu được khai thác cẩn thận, thì những trường hợp này có thể đưa lại lợi lớn cho người chủ, nhưng cũng chỉ trong một thời gian ngắn và cuối cùng sẽ cạn kiệt

Cảnh vật hành Kim / Địa điểm hành Mộc

Hành Kim được tượng trưng bằng những ngọn đồi hình tròn hoặc bằng những ngôi nhà mái vòm nhô lên cao hoặc những cửa tò vò.

Kim khắc Mộc. Điều này được coi là một nguy cơ tiềm tàng. Nó báo trước tai họa bất ngờ sẽ xảy ra cho ai đó đang dành nhiều thời gian làm việc, hoặc ở tại đó, dưới ảnh hưởng của những yếu tố cảnh vật xấu. Thêm nữa, do Kim tượng trưng cho tiền bạc nên những cơ sở buôn bán thiết lập ở đây cũng không thể phát triển được bởi vì của cải của láng giềng sẽ tác động xấu đến lợi ích cá nhân của những ai ở trong ngôi nhà hành Mộc trong một cảnh vật hành Kim.

Cảnh vật hành Thủy/ Địa điểm hành Mộc

Cảnh vật hành Thủy được thể hiện qua nước, như hồ ao, sông suối, nhưng cũng cả qua những ngôi nhà có hình dáng bất thường, khó tả.

Thủy sinh Mộc. Nó nuôi dưỡng và làm cho Mộc lớn lên. Do đó đây là một trường hợp rất sinh lợi, bảo đảm thành công trong mọi hoạt động kinh doanh cũng như hạnh phúc cho những ai sống trong những ngôi nhà như vậy.

ĐỊA ĐIỂM THUỘC HÀNH HỎA

Hỏa là hành của đời sống động vật; đối với con người, đó là hành của sự thông minh. Chỉ những vật liệu xây dựng làm từ chất liệu động vật hoặc có thể được dệt do con người mới có thể nói là đại diện cho hành Hỏa. Cả hai loại, nếu sử dụng đơn thuần để xây dựng đều bị hạn chế trong các kiến trúc giống như lều bạt. Do đó những ngôi nhà thuộc hành Hỏa là những ngôi nhà có mái dốc và có hình dáng tổng quát nhọn, góc cạnh.

Cảnh vật hành Mộc/ Địa điểm hành Hỏa

Trong một cảnh vật nông thôn, hành Mộc được thể hiện ở rừng và cây cối. Trong phong cảnh thành thị, hành Mộc thể hiện qua các ngôi nhà bằng gỗ (ít khi là những ngôi nhà có hình cột) hoặc bằng một loạt trụ cột là những bộ phận của các kiến trúc lớn như cầu, cầu cạn hoặc xa lộ siêu tốc.

Mộc sinh Hỏa. Do đó địa điểm hành Hỏa được cảnh vật hành Mộc nuôi dưỡng. Điều này rất có lợi cho cả nơi kinh doanh lẫn nơi ở. Trong kinh doanh đó là thành tựu về mặt tài chính, còn nơi ở - đó là sự tấn tới. Người ta nói rằng những đứa bé sinh ra từ những bố mẹ may mắn ở trong những ngôi nhà như vậy đều rất thông minh. Biểu tượng của hành Hỏa - trí tuệ, sự biến đổi hóa học, và đời sống động vật - thích hợp với kinh doanh trên một phạm vi rất rộng. Các cơ sở giáo dục và đào tạo, các nhà máy hóa chất, các trại nuôi gia súc đều thu lợi từ sự kết hợp của những hành này.

Cảnh vật hành Hỏa/ Địa điểm hành Hỏa

Cảnh vật hành Hỏa được thể hiện qua những ngôi nhà có mái dốc, những ngôi nhà nhọn - góc cạnh, hoặc ở nông thôn, qua những đỉnh núi xa xa. Những tháp chuông nhà thờ công giáo đủ cao để tạo ra một cảnh vật coi như thuộc hành Hỏa. Hỏa - Hỏa là biểu tượng vững vàng và tiến bộ. Đó là một sự kết hợp có lợi nhưng rất không ổn định. Công việc kinh doanh có thể phát đạt trong một thời gian ngắn nhưng có thể tàn lụi sau một vài năm. Ngành thời trang, phục vụ ăn uống cho đại chúng có thể là những hoạt động kinh doanh thích hợp. Về nhà ở, trường hợp này là tốt với nhà ở đầu tiên hoặc nhà ở tạm. ở lâu thì sẽ chán.

Cảnh vật hành Thổ/ Địa điểm hành Hỏa

Cảnh vật thuộc hành Thổ được thấy qua những cánh đồng bằng phẳng, hoặc những ngôi nhà mái bằng thấp. Thổ đại diện cho than do hỏa để lại. Những người xây dựng một ngôi nhà

thuộc loại Hỏa trong một địa hình hành Thổ sẽ được sống sung sướng trong hoàn cảnh của họ và mang lòng biết ơn mãi khi họ phải rời nơi đó ra đi. Sự kết hợp của hai hành này càng thích hợp với những ai mong muốn được bạn bè và hàng xóm quý trọng. Trong kinh doanh, sự phối hợp này không đem lại sự giàu có nhưng được kính trọng do liêm khiết và thật thà. Đây cũng là nơi lý tưởng để xây dựng bệnh viện, trường học, thư viện hoặc những công trình khác phục vụ lợi ích cộng đồng.

Cảnh vật hành Kim/ Địa điểm hành Hỏa

Hành Kim được tượng trưng bằng những ngọn đồi tròn hoặc những ngôi nhà vòm cao hoặc có những cửa tò vò nổi rõ. Trong thời đại ngày nay, những ngôi nhà làm bằng kim loại rất phổ biến. Đó là những ngôi nhà khung sắt hoặc thép, những ngôi nhà mái lợp sắt, kẽm, tôn mui. Hỏa khắc Kim, do đó những ngôi nhà dùng cho buôn bán được xây dựng theo hình dáng hành Hỏa với mái nhọn hoặc góc nhọn, đứng về quan điểm phong thủy, hơn hẳn những ngôi nhà có hình dáng các hành khác. Đó là những trường hợp có lợi cho những người muốn thu lợi từ hàng xóm, và do đó có lợi cho những người có nguyên tắc kinh doanh tàn bạo. Đối với những người định sống ở đây, sự kết hợp hai hành này hứa hẹn những thành công về mặt xã hội và cơ hội thăng tiến trong công tác chính trị hoặc dân sự.

Cảnh vật hành Thủy/ Địa điểm hành Hỏa

Cảnh vật hành Thủy được thể hiện rõ khi có mặt nước như ao hồ, sông suối, kênh lạch, bến tàu, và cả khi có mặt những ngôi

nhà hình dáng bất thường khó xác định, không có những đường nét sắc cạnh và các góc. Nước đập tắt lửa. Vì vậy, không nên ở hoặc mở cửa hàng trong một ngôi nhà có hình dáng thuộc hành Hỏa, tức là ngôi nhà có mái dốc nhọn hoặc có các góc nổi rõ

ĐỊA ĐIỂM THUỘC HÀNH THỔ

Ngày nay, những ngôi nhà thuộc hành Thổ đã trở nên tầm thường. Hành Thổ được thể hiện trong những ngôi nhà hơi vuông, bằng, có những đặc điểm kiến trúc của những thập kỷ cuối của thế kỷ hai mươi và cả trong những ngôi nhà làm bằng "Thổ", tất nhiên trong đó có gạch và bê tông. Tuy nhiên, những ngôi nhà gạch mái dốc lại thuộc hành Hỏa, vì theo quan điểm Phong thủy, cái chủ yếu không phải là vật liệu mà là hình dáng, và đó cũng là tiêu chí khi đánh giá chất lượng Ngũ hành của một ngôi nhà.

Cảnh vật hành Mộc/ Địa điểm hành Thổ

Cảnh vật hành Mộc được thể hiện qua các rừng cây hoặc những ngôi nhà làm bằng gỗ. Ít có những ngôi nhà có hình dáng Mộc (cao và hẹp), nhưng những cột, trụ của những công trình lớn lại thường gặp.

Mộc khắc Thổ bằng cách hút thức ăn từ Thổ. Đây là một vị trí lý tưởng cho một đôi trai gái muốn xây dựng một gia đình hạnh phúc, vì sẽ luôn luôn nhận được các lợi ích vật chất cũng như tinh thần từ môi trường. Nhưng cũng như mùa màng làm khô

kiệt đất đai, muốn duy trì sự tốt tươi phải thay đổi cây trồng hoặc bón phân cho đất, cho nên cuối cùng, chất bổ dưỡng của cảnh vật cũng bị địa điểm hành Mộc làm cho cạn kiệt. Làm nơi kinh doanh thì phải thay đổi mặt hàng sau vài năm, khi công việc làm ăn chững lại. Con cái ở trong nhà phải gửi đi học ở nơi khác, bởi vì cuối cùng cảnh vật sẽ không kích thích được sự phát triển thể chất và trí tuệ của chúng.

Cảnh vật hành Hỏa/ Địa điểm hành Thổ

Ở thành phố, cảnh vật hành Hỏa được thấy qua những ngôi nhà có mái dốc, có góc, và cả ở các kiến trúc tam giác. Các đỉnh núi và tháp chuông nhà thờ nổi bật trên nền trời cũng là dấu hiệu của một cảnh vật hành Hỏa.

Hỏa sinh Thổ. Đây là một vị trí có lợi, cảnh vật đem lại lợi ích cho những người sống và làm việc trong những ngôi nhà có hình dáng thuộc hành Thổ. Buôn bán hoặc ở đều hết sức thuận lợi và lợi ích là bền vững. Đây là một vị trí lý tưởng để ở hoặc để kinh doanh lâu dài.

Cảnh vật hành Thổ / Địa điểm hành Thổ

Khi những ngôi nhà mái bằng nằm trong một cánh đồng bằng phẳng hoặc giữa những ngôi nhà cũng mái bằng như vậy hoặc hơi vuông thì tình trạng ở đó là sự cân bằng Thổ - Thổ. Đó là một vị trí hết sức ổn định nhưng có lẽ không tiến triển. Những trường hợp này thích hợp với hoạt động xây xát, nhà ở đại chúng hoặc buôn bán thông thường. Vị trí này không tốt cũng không xấu. Để bảo đảm sự bền vững tối đa, chức năng của các kiến trúc

loại Thổ trong một cảnh vật hành Thổ phải hoà hợp với lũng giềng. Trong khu vực nhà ở, nhà chỉ nên để ở, trong khu vực buôn bán, nhà chỉ nên để phục vụ công việc kinh doanh, v.v..

Cảnh vật hành Kim / Địa điểm hành Thổ

Một ngôi nhà mái bằng ở giữa những ngôi nhà mái vòm hoặc giữa một vùng gồm những ngọn đồi tròn thoải thì hoà đồng với địa hình nhưng không phải là một vị trí lý tưởng cho buôn bán phát triển. Những điều kiện này phù hợp hơn với nhà trường hoặc cả với gia đình có những người trẻ tuổi đang được đào tạo hoặc giáo dục để phục vụ cộng đồng. Nếu nguyện vọng của họ là phục vụ trong quân đội, cảnh sát, nông nghiệp hoặc hầm mỏ thì họ sẽ thành công. Nếu họ quyết tâm tham gia cuộc cạnh tranh trong giới kinh doanh thì họ cũng thành công. Những người quyết định về hưu ở trong loại địa hình này thì số tiền để dành được sẽ nhanh chóng cạn kiệt và họ sẽ chỉ để lại được một di sản nhỏ bé.

Cảnh vật hành Thủy / Địa điểm hành Thổ

Cảnh vật hành Thủy là một cảnh vật trong đó có các vùng nước như sông ngòi, ao hồ. Những ngôi nhà hình dáng bất thường (đặc biệt các nhà máy) không xác định được thuộc hành nào trong bốn hành khác (cao, nhọn, bằng hoặc tròn) thì được coi như thuộc hành Thủy

Những ngôi nhà thuộc hành Thổ được coi là rút thức ăn từ những ngôi nhà xung quanh. Những người ở hoặc hoạt động kinh doanh trong những ngôi nhà này không có gì phải sợ, trừ sự

quý trọng của hàng xóm. Thổ khắc Thủy. Cho nên, trong khi sự kết hợp hai hành hứa hẹn sự thành công thì sự thành công đó cũng phải trả giá. Sẽ thăng tiến trong kinh doanh và sự nghiệp, có địa vị xã hội cao, nhưng không được yêu mến và kính trọng. Đối với những người gạt hái được những lợi ích không chắc chắn của sự kết hợp này, của cải sẽ là ảo tưởng và quanh họ là những người bạn giả dối và bọn nịnh bợ.

ĐỊA ĐIỂM THUỘC HÀNH KIM

Hình dáng kiến trúc kết hợp với hành Kim là đường tròn. Những ngôi nhà thuộc hành Kim là những ngôi nhà có những đặc điểm uốn cong dễ thấy, như những mái nhà cong hoặc hình bán nguyệt, đặc biệt là kiểu Byzantine đặc trưng bằng những mái vòm đồ sộ. Những dãy cột nối với nhau bằng những vòm uốn cong là sự kết hợp Mộc - Kim, vì những vòm cong là đặc điểm của hành Kim còn những cột thuộc về hành Mộc. Tất cả những đặc điểm này, thật ra, ít thấy trong những ngôi nhà bình thường nhưng lại thường gặp trong những ngôi nhà công cộng như thư viện, bảo tàng, đền chùa, hoặc những cơ sở thương mại thiết kế để phô trương thanh thế của công ty, như các trụ sở ngân hàng và tài chính. Đường cong phù hợp với những ngôi nhà dùng trong buôn bán, bởi vì hành Kim không những tượng trưng cho tài chính (hình tròn làm cho người ta nghĩ đến đồng tiền kim loại) mà còn tượng trưng cho cả đao kiếm, tức là sự cạnh tranh một mất một còn.

Vì lý do đó, điều quan trọng đối với những giám đốc kinh doanh dự định xây nhà thuộc loại hành Hỏa thì cần phải chú ý cân nhắc một cảnh vật có lợi, nếu không, khát vọng buôn bán của công ty sẽ ngán ngùi.

Mặc dầu hình dáng thuộc hành Kim thường giới hạn trong những ngôi nhà lớn, ít khi gặp ở những ngôi nhà ở, nhưng thỉnh thoảng những ngôi nhà nhỏ dùng để kinh doanh có thể coi là đại diện cho hành Kim, đặc biệt nếu phần lớn vật liệu xây dựng là từ sắt như những tấm lợp bằng tôn múi, xà nhà bằng thép, v.v.. Thường thường những ngôi nhà như vậy được dùng làm các kho lớn, nhà để xe, chỗ sửa chữa tàu bè, sân chứa hàng của đường sắt, và ở một mức độ hẹp hơn, các kho hàng ở vùng nông thôn hẻo lánh cũng thường được làm bằng bất cứ vật liệu gì để xây dựng như từ các tấm kim loại.

Tuy nhiên, cần nhớ rằng nhận biết hành chủ yếu là ở hình dáng chứ không phải chủ yếu là ở vật liệu xây dựng.

Cảnh vật hành Mộc / Địa điểm hành Kim

Tôi có thể hình dung ra rằng ít độc giả của cuốn sách lại thích thú ngắm nhìn một ngôi nhà thờ lớn trên có mái vòm dát vàng lộng lẫy lơ mờ hiện ra sau các ngọn cây của một cánh rừng rậm, hoặc những túp lều bằng gỗ của những thổ dân bị chà đạp ở một địa phương nghèo khổ; đó là hình ảnh của những ngôi nhà hành Kim trong một cảnh vật hành Mộc. Bởi vì Mộc, tượng trưng cho sự phát triển và sáng tạo, bị hành Kim tượng trưng cho tiền bạc và gươm giáo khắc. Sự kết hợp các hành này làm rõ hình ảnh của

một bạo chúa sống sung sướng trên mồ hôi nước mắt của những người bị áp bức. Những người như vậy không chắc đã ngủ yên được khi biết rằng một ngôi nhà hành Kim trong một cảnh vật hành Mộc báo trước sự bạo ngược. Còn đối với ban giám đốc một ngân hàng, khi nhìn vào một thiết kế như vậy cho trụ sở làm việc của họ thì chắc chắn sẽ có một mối lo là sự mất lòng kính trọng và tín nhiệm của khách hàng.

Theo nguyên lý Phong thủy, Kim khắc Mộc, những cơ sở kinh doanh được đại diện bằng những ngôi nhà vòm sẽ phát triển mạnh nếu quanh những ngôi nhà đó có một khoảng sân có tường bao gồm những hàng cột, bởi vì những hàng cột bao quanh tượng trưng cho hành Mộc.

Mặt khác, một chủ hiệu tắm thường bắt đầu kinh doanh trong một túp lều che bằng những tấm tôn trong một làng ở đó hầu hết nhà cửa đều bằng gỗ hình như cũng phát đạt và thịnh vượng lên. Tuy nhiên, thường thường khi xem xét về nhà ở, thì những ngôi nhà có kiến trúc hành Kim là những ngôi nhà ít gặp nhất.

Cảnh vật hành Hỏa / Địa điểm hành Kim

Một tổ chức tài chính dự định xây một ngôi nhà vòm để làm trụ sở chính cần phải tránh cảnh vật chủ yếu gồm những ngôi nhà mái dốc nhọn hoặc những đỉnh núi. Những kiến trúc này đại diện cho hành Hỏa, Hỏa khắc Kim, cho nên sự tín nhiệm và an toàn tài chính của doanh nghiệp có nguy cơ bị tổn thương.

Khó mà nói được một ngôi nhà như thế nào thì tương đương với tính chất của hành này (một túp lều lợp tôn trong núi 𡵓?),

nhưng nó không phải là một ngôi nhà đem lại tiền bạc cho những người sống trong đó.

Cảnh vật hành Thổ / Địa điểm hành Kim

Cảnh vật hành Thổ là cảnh vật có phong cảnh bằng phẳng không có hình nổi, hoặc ở cạnh những ngôi nhà có mái bằng. Vì Thổ sinh Kim cho nên vị trí này rất có lợi cho các công ty chọn một ngôi nhà mái vòm làm trụ sở chính ở trong khu vực này. Những ngôi nhà ở có vòm thì ít thấy, nhưng những gia đình sống trong một ngôi nhà hành Kim chắc sẽ trở nên giàu có.

Cảnh vật hành Kim / Địa điểm hành Kim

Cảnh vật hành Kim ở nông thôn được tượng trưng bằng những ngọn đồi tròn, còn ở thành phố thì bằng những ngôi nhà có mái vòm hoặc những cửa tò vò. Khi hành của địa điểm cũng là hành của cảnh vật thì sẽ luôn luôn có lợi khi chức năng của địa điểm hoà hợp với chức năng của những ngôi nhà bên cạnh. Ngoại trừ các đô thị ở Cận Đông và Bắc Phi, nơi có những toà nhà mái vòm sơn trắng để cho trong nhà được mát mẻ giữa cái nóng như nung của sa mạc, còn thì sự kết hợp Kim - Kim thường ít gặp.

Cảnh vật hành Thủy / Địa điểm hành Kim

Một cảnh vật hành Thủy không những được thể hiện bằng nước như ao hồ, sông suối mà còn được thể hiện bằng những ngôi nhà có hình dạng không đều.

Kim sinh Thủy; đó là một vị trí bất lợi cho kinh doanh, bởi vì nó gọi lên sự thất thoát tiền bạc không ngừng. Nhưng đối với một trung tâm tôn giáo hoặc một tổ chức truyền thông (xuất bản, phát thanh, truyền hình) thì lại là lý tưởng vì nó tượng trưng cho "của cải" của tổ chức được phân phát cho thiên hạ.

ĐỊA ĐIỂM THUỘC HÀNH THỦY

Kỹ thuật xây dựng nhà cửa hiện đại đã mở rộng phạm vi loạt nhà có thể coi là thuộc hành Thủy. Thời các cụ xưa, làm nhà bằng kính chỉ có ở trong trí tưởng tượng. Ngày nay đã trở nên quá tầm thường. Tuy nhiên, cần nhớ rằng hành trong Phong thủy được thể hiện chủ yếu ở hình dáng chứ không phải ở vật liệu. Cho nên những ngọn tháp vuông nổi lên trên nền trời của nhiều thành phố chúng ta có thể được coi là thuộc về cả hai hành Thủy và Thổ (hai hành tương khắc), còn ngọn Kim tự tháp đáng sợ bằng kính ở Louvre thể hiện sự kết hợp bất lợi các hành Thủy và Hỏa.

Hình dáng hành Thủy không dễ xác định bởi vì nó "không có hình và có mọi hình", nhưng có thể nhận biết trong những ngôi nhà được thiết kế tỏ ra thiếu các quy tắc hình thức kiến trúc. Những thí dụ nổi bật là Nhà thờ Sagrada Familia của Gaudi ở Barcelona hoặc Nhà hát Sydney Opera House nổi tiếng. Nhà thờ thánh Basil phía ngoài tường điện Kremli ở Hồng trường cũng thuộc loại này. Ba công trình này nổi tiếng vì hình dáng không

cân đối, đó là đặc điểm chủ yếu của những ngôi nhà thuộc hành Thủy.

Thông thường, những ngôi nhà có hình dáng hành Thủy thì hình dáng đó đã "mọc dần ra" do một loạt mở rộng, làm thêm chứ không phải được thiết kế từ đầu. Tuy nhiên, những loạt hình ngay ngắn, có đường thẳng viền quanh được hình thành khi xây thêm một bộ phận khác thì không cấu thành một loại thuộc hành Thủy. Xin chú ý cả ba công trình nổi tiếng mô tả ở trên - Nhà hát Sydney Opera House, Nhà thờ Sagrada Familia và Nhà thờ thánh Basil đều có hình dáng bên ngoài phát triển một cách tự nhiên từ các đường cong.

Xin nhớ rằng, điểm mấu chốt để những ngôi nhà thuộc hành Thủy gồm: thứ nhất là hình dáng không đều và không cân đối, thứ hai là hình dáng tự nhiên và buông xuống, và thứ ba mới là sử dụng các vật liệu xây dựng thuộc hành Thủy như kính.

Đôi khi, do tính chất bất lợi của cảnh vật, cần phải nâng cao các đặc điểm hành Thủy của địa điểm, và để đạt được mục đích này, người ta thường làm thêm ao hồ, giếng nước để trang trí, không những ở ngoài ngôi nhà mà cả ở trong ngôi nhà.

Ở Hồng Kông, khách đến thăm sẽ chú ý rằng ngay lối vào các khách sạn lớn thường có những hồ nước; những thác nước cũng được thấy cạnh cầu thang máy của các nhà băng hoặc trong các khu thị tứ. Khách tình cờ có thể nghĩ rằng đó chỉ là để trang trí, nhưng chức năng thực sự của chúng là để làm đẹp thêm địa điểm về mặt Phong thủy và để hóa giải mọi sa có hại.

Cảnh vật hành Mộc / Địa điểm hành Thủy

Thủy sinh Mộc, hai hành này hài hoà với nhau, do đó bà con láng giềng được hưởng lợi ích do ngôi nhà thuộc hành Thủy đem đến. Tốt nhất cho chúc năng của ngôi nhà hành Thủy là để làm các công việc vì lợi ích của cộng đồng. Vì hành Thủy tượng trưng cho nghệ thuật, âm nhạc, truyền thông, cho nên một ngôi nhà thuộc hành Thủy sử dụng làm nơi hoà nhạc, nhà hát hoặc trung tâm truyền thông thì thật là tuyệt. Cảnh vật hành Mộc thường được thể hiện bởi những ngôi nhà làm bằng gỗ ở bên cạnh, bởi vì ít ngôi nhà có được hình dáng thuộc hành Mộc là cao và hình trụ. Ở khu vực nông thôn, những ngôi nhà hành Thủy rất hợp để làm trung tâm hành chính cho một vùng có đất rừng hoặc rừng bao quanh.

Cảnh vật hành Hoả / Địa điểm hành Thủy

Thủy khắc Hỏa cho nên cảnh vật hành Hỏa (một cảnh vật có những ngôi nhà mái dốc hoặc có những đỉnh núi xa xa) bị địa điểm hành Thủy khắc. Mặc dầu Thủy là kẻ chiến thắng, nhưng sự kết hợp hai hành này vẫn là bất lợi. Trong thương mại, công việc kinh doanh sẽ làm tổn hại cho xung quanh. Một gia đình ở trong một ngôi nhà hành Thủy giữa một cảnh vật hành Hỏa sẽ nổi lên trên hàng xóm láng giềng nhờ các hoạt động chính trị ở địa phương, nhưng gia đình đó không được hoan nghênh, sự quan tâm của họ được coi là một sự can thiệp vào việc của người khác, những cố gắng để nâng cao chất lượng sống cho hàng xóm được coi là một sự quấy rối phiền nhiễu.

Cảnh vật hành Thổ / Địa điểm hành Thủy

· Không nên ở hoặc làm việc trong một ngôi nhà thuộc hành Thủy - một ngôi nhà có hình dáng không đều và không đối xứng - nằm giữa một cảnh vật thuộc hành Thổ-được nhận biết qua một phong cảnh bằng phẳng không có những chỗ mấp mô, hoặc xung quanh là những ngôi nhà phần lớn là mái bằng, cao hoặc thấp. Thổ và Mộc là tương khắc. Thủy bị Thổ làm ô nhiễm. Những người sống lâu trong những hoàn cảnh đó sẽ có nguy cơ mất danh dự, tiếng tăm do những chuyện ngời lê đôi mách, những vụ bê bối, hoặc những ý đồ xấu.

Cảnh vật hành Kim / Địa điểm hành Thủy

Khi một ngôi nhà thuộc hành Thủy với hình dáng không đều nhưng buông xuống, nằm trong một cảnh vật có những ngọn đồi thoải thoải tượng trưng cho hành Kim, hoặc ở thành thị là dưới sự che chở của một toà nhà có những đặc điểm đường cong nổi trội như mái vòm hoặc cửa tò vò, thì vị trí này hết sức thuận lợi cả để kinh doanh lẫn để ở. Trong những điều kiện hết sức thuận lợi này, hành Kim sinh ra hành Thủy tượng trưng cho của cải tích lũy và sự thịnh vượng bền vững.

Cảnh vật hành Thủy / Địa điểm hành Thủy

Khi cảnh vật và địa điểm cùng thuộc về một hành, thì nguyên tắc chung là chức năng của ngôi nhà trên địa điểm đó cần hoà hợp với chức năng của các ngôi nhà ở xung quanh. Nhưng

nguyên tắc này lại hiếm khi được áp dụng cho trường hợp địa điểm là hành Thủy trong một cảnh vật hành Thủy bởi vì những ngôi nhà thuộc hành Thủy ít khi có, còn cảnh vật thuộc hành Thủy thì hầu như lúc nào cũng phải có nước. Thí dụ, cho trường hợp này là nhà hát Sydney Opera House: nó nổi bật giữa một cảnh vật thuộc hành Thủy.

Tình trạng này vừa bền vững, vừa uyển chuyển, giữ được sự liên tục thông qua khả năng lúc nào cũng sẵn sàng thay đổi. Một doanh nghiệp thương mại có thể làm ăn thịnh vượng và phát đạt bằng cách thích nghi với sự thay đổi theo yêu cầu của khách hàng.

Một ngôi nhà thuộc hành Thủy ở gần nước thường chứng kiến nhiều thế hệ của một gia đình trưởng thành ở đó, mặc dù những đứa con sinh ra ở đó luôn có tham vọng to lớn là đi đó đi đây. Những người ở trong ngôi nhà này thường thành công trong các lĩnh vực văn học, nghệ thuật hoặc âm nhạc và lập nghiệp trên khắp thế giới; nhưng giống như bầy chim di trú, lúc nào họ cũng muốn quay về nơi đã sinh ra mình, nơi mình đã sống và nuôi dạy con cái trưởng thành bên cạnh bà con láng giềng mà họ yêu mến.

TRẮC NGHIỆM

Điền vào bảng sau đây bằng cách xem lại những đoạn trước. Xác định cảnh vật thuộc hành nào (theo các pháp hoạ ở phía trên bảng) được coi là có lợi, bền vững hoặc bất lợi cho các ngôi nhà

(địa điểm) thuộc các hành ghi trong cột bên trái bảng. Kiểm tra lại theo giải đáp ở dưới.

Cảnh vật					
Địa điểm					
Mộc					
Hỏa					
Thổ					
Kim					
Thủy					

Lời giải

Địa điểm	Cảnh vật				
	MỘC	HỎA	THỔ	KIM	THỦY
Mộc	□	▼	▲	■	*
Hỏa	*	□	▼	▲	■
Thổ	■	*	□	▼	▲
Kim	▲	■	*	□	▼
Thủy	▼	▲	■	*	□

□ Bền vững ▼ Yếu điểm ▲ Bất hạnh ■ Nguy hiểm * Lý tưởng

CÁC HÀNH HÓA GIẢI

Khi một ngôi nhà thuộc về một nhóm hành ở trong một khu vực có hại cho nó - thí dụ một ngôi nhà thuộc hành Mộc ở trong một khu vực thuộc hành Kim, thì những tác động xấu có thể được hóa giải bằng cách đưa một hành hóa giải vào nơi đó.

Hành hóa giải là một hành khắc với hành gây tác hại hoá sinh đối với hành bị khắc. Cho nên trong trường hợp nêu trên Mộc bị Kim khắc, có thể cải thiện tình hình bằng cách đưa một yếu tố đại diện cho hành Thủy vào để nó sinh Mộc hoặc đại diện cho hành Hỏa vào để nó khắc Kim.

Những sơ đồ sau đây chỉ ra rằng khi một hành được coi như bị khắc, thì có thể sửa lại tình hình đó bằng cách đưa vào một hành thứ ba như thế nào.

NHỮNG NGÔI NHÀ THUỘC HAI HÀNH

Chúng ta đã thấy, có những ngôi nhà được coi như thuộc hai hành, thí dụ những ngôi nhà gỗ (hành Mộc) với mái nhọn (hành Hỏa); những ngôi nhà bằng bê tông cốt thép, đại diện cho cả hai hành Kim và Thổ; những ngôi nhà bằng kính (hành Thủy) cùng với một số vật liệu khác hoặc là gỗ, là kim loại, hoặc là gạch. Những ngôi nhà như vậy hoà nhập hài hòa với những ngôi nhà xung quanh nếu có ba hành liên tiếp trong trình tự tương sinh.

hoặc nếu chúng cân bằng lẫn nhau bởi hành hóa giải nằm trong vật liệu xây dựng ngôi nhà hoặc là hành của khu vực.

ĐƯA HÀNH HÓA GIẢI VÀO

Khi hành của khu vực được coi là tai hại cho hành của địa điểm, người ta có một số cách để đưa hành hóa giải vào.

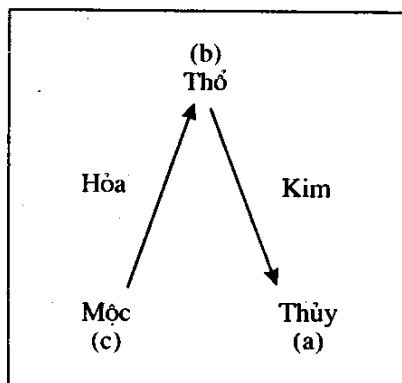
Cách thông thường nhất là để một bể cá cảnh trong phòng, đối diện với cửa sổ nhìn ra một cái cột, như cột đèn, cột điện tín hoặc bất kỳ cái cột nào đó. Thả bao nhiêu con cá là do thấy địa lý quy định, nhưng nhất thiết phải có cá màu đỏ, tượng trưng cho hành Hỏa. Cách giải thích là ngôi nhà bị hành Mộc khắc, con cá màu đỏ ở trong nước đại diện cho cả hành Hỏa và hành Thủy, bởi vì ba hành Thủy - Mộc - Hỏa nằm trong trình tự tương sinh, cho nên chúng hài hoà với nhau, và mối nguy hiểm bị hóa giải.

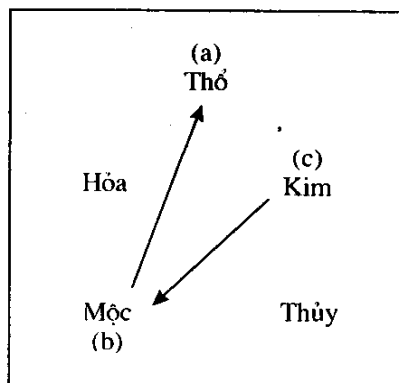
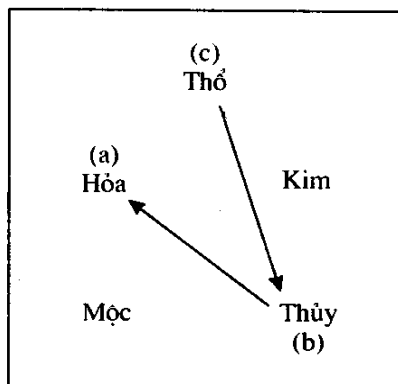
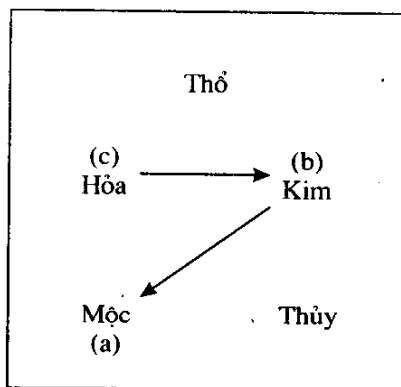
Trong trường hợp đơn giản, khu vực và địa điểm chỉ thuộc về một hành riêng lẻ, hành của địa điểm bị hành của khu vực khắc thì có một số cách để đưa hành hóa giải vào. Các nhà Phong thủy sẽ xử lý linh hoạt, hợp với thực tế, với thị hiếu của khách hàng đồng thời hợp cả với số tiền thù lao họ được trả. Hành hóa giải có thể được đại diện bằng màu sắc, chất liệu, hình dáng, mà những thứ có màu sắc, hình dáng, chất liệu đại diện cho các hành thì vô cùng phong phú. Trong phần sau của cuốn sách này, chúng tôi sẽ có những gợi ý cụ thể một hành sẽ được đại diện như thế nào.

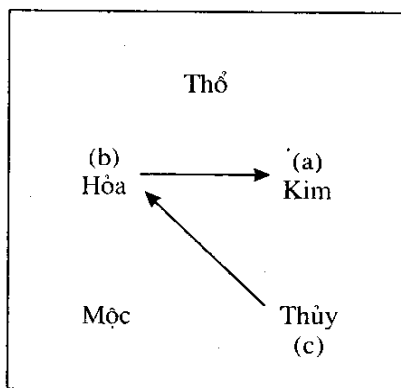
Các bạn có thể làm quen với nguyên lý hành hóa giải bằng cách làm các bài tập ở cuối chương này. Điều này rất quan trọng vì các bạn phải luôn luôn tham khảo các trình tự tương sinh và tương khắc, các độc giả nắm vững các trình tự đó sẽ hiểu dễ dàng các chương sau.

THÍ DỤ VỀ CÁC HÀNH HÓA GIẢI (1)

(a) bị (b) khắc; (c) là hành hóa giải vì nó vô hiệu hóa tác dụng của hành khắc (nó khắc hành khắc)

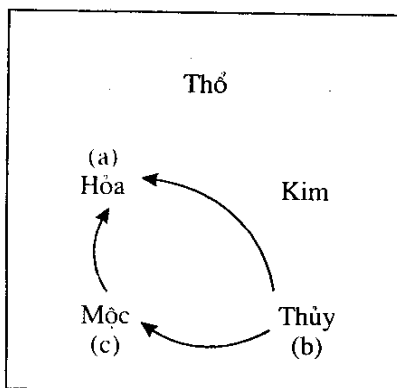


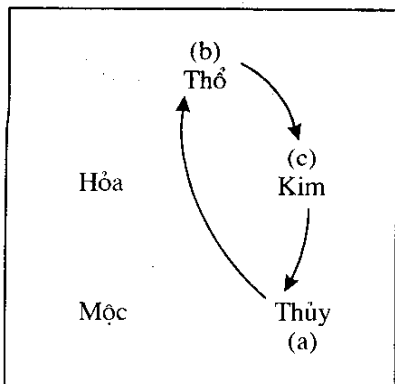
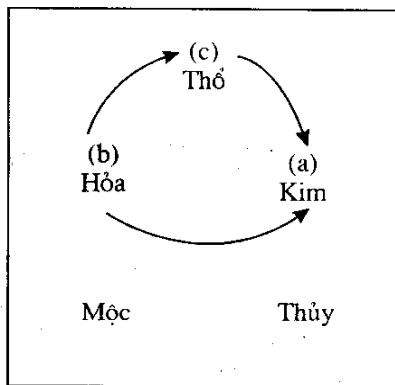
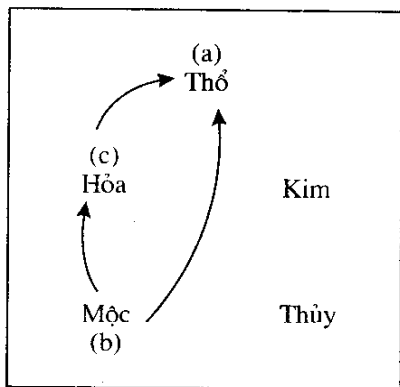


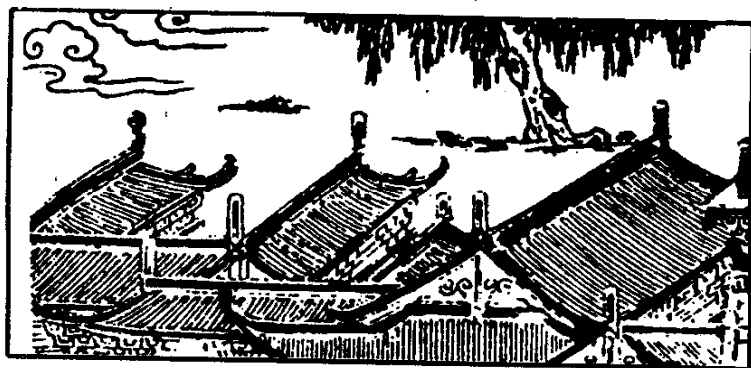
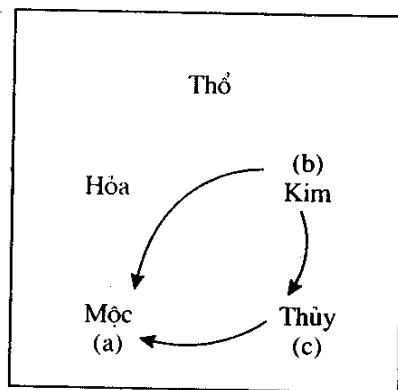


THÍ DỤ VỀ CÁC HÀNH HÓA GIẢI (2)

(a) bị (b) khắc; (c) là hành hóa giải bằng cách sinh hành bị khắc







TRẮC NGHIỆM

Mời các bạn điền vào bảng dưới đây để thực hành nhận thức của các bạn. Các bạn có thể đối chiếu với đáp án kèm theo

<i>Hành của địa điểm</i>	<i>Hành khắc</i>	<i>hoặc là</i>	<i>Hành hoá giải hoặc là</i>
Mộc	Kim	Hỏa	Thủy
Hoả			
Thổ			
Kim			
Thủy			

Lời giải

<i>Hành của địa điểm</i>	<i>Hành khắc</i>	<i>hoặc là</i>	<i>Hành hoá giải hoặc là</i>
Mộc	Kim	Hoả	Thủy
Hoả	Thủy	Thổ	Mộc
Thổ	Mộc	Kim	Hoả
Kim	Hỏa	Thủy	Thổ
Thủy	Thổ	Mộc	Kim



NỘI THẤT CỦA MỘT NGÔI NHÀ: BÁT QUÁI VÀ ĐIỀM

Bây giờ, chúng ta đề cập một trong những mặt hấp dẫn nhất của Phong thủy: tìm ra vị trí chính xác của những chỗ có lợi nhất ở trong nhà và những chỗ bất lợi cần phải tránh. Về chỗ ở, dù là cả một toà nhà hay chỉ là một căn hộ một hai phòng, chúng ta cũng có thể tìm ra được chỗ thích hợp nhất để ngủ, để ăn, để làm việc. Chúng ta sẽ xác định những nơi tàng ẩn những tác động xấu, do đó cần phải tránh, hay nhiều lắm là dùng làm kho, và những nơi được coi là linh thiêng có thể đặt bàn thờ tổ tiên.

Về văn phòng hoặc công xưởng, chúng ta có thể xác định được những nơi thích hợp để sản xuất, đóng gói, phân phát; và những nơi dễ gây tổn hại cho người làm công, những nơi dễ bị hỏa hoạn.

Rõ ràng đây là một bước tiến trong việc nghiên cứu Phong thủy của chúng ta, và tất nhiên yêu cầu chúng ta phải có những

hiểu biết sâu hơn về những nguyên lý của triết học Trung Hoa cổ xưa.

Trước khi đi sâu vào chi tiết, chúng ta hãy nhìn tổng quát về những vấn đề có liên quan.

HÒA HỢP ĐỊA ĐIỂM VỚI CẢNH VẬT

Chúng ta đã thấy cảnh vật ảnh hưởng đến địa điểm bằng cách nào khi chúng ta xét tác động của hành cảnh vật lên hành địa điểm. Chúng ta, chủ yếu chỉ xét đến hình dáng bởi vì chúng ta đang theo các nguyên tắc của trường phái Phong thủy Hình thể.

Bây giờ đến lượt trường phái La bàn nói về quan hệ giữa cảnh vật và địa điểm. Ở đây, chúng ta cần xét đến hướng của địa điểm (tức là mặt trước, mặt sau, bên phải, bên trái của ngôi nhà nhìn về phương nào) và so sánh hướng này với hướng của cảnh vật hoặc đơn giản hơn, với quan hệ của cảnh vật với phương Bắc địa lý (hoặc theo người Trung Hoa, là phương Nam - trước đây người Trung Hoa vẽ bản đồ có phương Nam ở phía trên. Tại sao lại không làm như thế nhỉ? Phương Nam tượng trưng cho sự ấm áp, phong phú, phồn thịnh, là một hướng tích cực hơn là phương Bắc rét mướt, hoang vắng, gió lộng, cho nên đặt phương Nam ở địa vị cao mới là hợp lý chứ?).

Về vấn đề này có lẽ cũng nên nói thêm rằng suốt thời gian ở Trung Hoa, tôi đã hỏi chuyện các thầy địa lý để tìm hiểu xem họ

thích sử dụng hướng Nam - Bắc địa lý hay hướng Nam - Bắc từ trường, tất cả đều nói rằng họ sử dụng đường Nam - Bắc từ trường làm đường cơ bản; tuy nhiên như thế không có nghĩa là không có những thầy địa lý khác ngày nay (và cả trước kia) thích sử dụng đường Nam - Bắc thật, căn cứ vào việc quan sát vị trí của Mặt trời lúc chính ngọ.

SO SÁNH PHƯƠNG PHÁP CỦA TRƯỜNG PHÁI HÌNH THỂ VÀ TRƯỜNG PHÁI LA BÀN

Nghiên cứu những quan sát về một địa điểm theo các nguyên lý của trường phái Hình thể, chúng ta đã có thể cho ý kiến về khả năng thích hợp của một ngôi nhà ở một vị trí nào đó, và cả kiểu kiến trúc thích hợp với các chức năng sau này của ngôi nhà nữa. Sau đó, căn cứ vào những quan sát theo trường phái La bàn để nghiên cứu hướng của ngôi nhà, chúng ta có thể quyết định bố trí nội thất như thế nào cho thích hợp nhất.

ĐỊA ĐIỂM TRONG KHU VỰC

Chúng ta nhớ lại rằng bốn phương Đông, Nam, Tây, Bắc được tượng trưng bằng bốn con vật Thanh long (Rồng), Chu tước (Chim), Bạch hổ (Hổ) và Huyền vũ (Rùa). Bốn con vật này cũng tượng trưng cho mặt phải, mặt trước, mặt trái, mặt sau của địa điểm.

Cho nên, thông thường có một vị trí Rồng cho khu vực và một vị trí Rồng khác cho địa điểm. Phần này nói về tác động của hướng (phương mà mặt trước nhìn vào) của địa điểm ở trong một khu vực nhất định.

Trước hết, hãy có vài lời về Rồng của khu vực. Khó mà tìm được một địa điểm lý tưởng để xây nhà, ngay cả khi có thật nhiều tiền. Tốt nhất là tìm được một nơi có một con Rồng thật ấn tượng nằm thẳng bằng ở phía Đông và có những ngọn đồi không cao lắm ở phía Tây nằm trong cánh tay bảo vệ của con Rồng. ở phía Bắc, phía xa xa là một bụi rừng, bách cao hoặc một đỉnh núi tuyết phủ, còn ở phía Nam, không quá xa ngôi nhà là một hồ nước lấp lánh bề ngoài trông rất ngoạn mục, trên bờ có một ngọn núi đá cao đơn độc tượng trưng cho con Chim phương Nam.

Ở mức kém hơn, có thể là một loạt những khu vực khác nhau, có vị trí ít nhiều thuận lợi. Thí dụ một khu vực trung bình có thể không có Rồng, Rùa hoặc Chim nhưng có một con Hổ có ích; còn bậc thang cuối cùng có thể là một khu đô thị tồi tàn nhất, không có những đặc điểm Phong thủy có lợi, và lởm chởm những mũi tên ác hiểm bí mật của những ngôi nhà vây quanh sinh ra các "sa" nguy hại.

Nếu Phong thủy của địa điểm là có lợi, thì sự xác định đúng Rồng, Chim, Rùa, Hổ trong khu vực sẽ làm tăng thêm mặt có lợi của địa điểm và nhận được "khí" của khu vực. Nếu mặt khác, địa điểm nói chung có điềm xấu, có thể bởi vì thiếu "khí" mà nhiều

"sa", thì một số mặt bất lợi của địa điểm có thể được vị trí thuận lợi của khu vực quét sạch.

Lý luận mà người xưa dùng để tính toán xem hướng nào có lợi nhất cho một địa điểm trong một khu vực thì hết sức phức tạp. Tuy nhiên, nói như vậy không phải để bó tay những người học thực hành Phong thủy. Thường thì có thể ứng dụng các phương pháp của những thầy địa lý nổi tiếng. Vì vậy, tiếp theo đây, chúng ta sẽ nghiên cứu tác dụng của tám hướng (Bắc, Đông Bắc, Đông, Đông Nam, Nam, Tây Nam, Tây và Tây Bắc) tạo nên chức năng bên trong của một địa điểm như thế nào.

Cho đến bây giờ, chúng ta chỉ nghiên cứu bốn phương chủ yếu là Đông, Tây, Nam, Bắc. Bây giờ, chúng ta thêm vào bốn phương nữa mà người Trung Hoa gọi là "bốn góc":

Tây Bắc

Bắc

Đông Bắc

Tây

Đông

Tây Nam

Nam

Đông Nam

La bàn Trung Hoa lúc nào cũng dùng tám ký hiệu đặc biệt, không bao giờ thay đổi để chỉ tám phương: mỗi ký hiệu đó gọi là một quái (quẻ). Nhưng trước khi bàn về "Bát quái" (Tám quẻ) chỉ định Tám phương như thế nào (bởi vì đây không chỉ là một phương pháp mà còn hơn thế) chúng ta cần phải biết ít điều về bản thân "Bát quái".

BÁT QUÁI

Bát quái là những biểu tượng thiên liêng - chúng xuất hiện trên quốc kỳ của Hàn Quốc cũng giống như chữ Thập hoặc Lưỡi liềm trên lá quốc kỳ của một số nước khác. Theo truyền thuyết thì những biểu tượng này xuất hiện trên lưng một con Long mã từ thời khai thiên lập địa. Chúng chứa đựng những bí mật của vũ trụ. Trên thực tế, bởi vì chúng đại diện cho hệ nhị phân của toán học thu nhỏ, một phần quan trọng của tư tưởng khoa học hiện đại, nên câu chuyện thần thoại này có một sự liên hệ kỳ lạ với ngày nay.

Tám biểu tượng này, mỗi biểu tượng gồm có ba vạch nằm ngang, có thể là vạch liền, có thể là vạch đứt. Vạch đứt   gọi là vạch âm, vạch liền  gọi là vạch dương.

Có thể có tám cách sắp xếp ba vạch âm và dương. Mỗi cách sắp xếp có một tên gọi. Không thể nào dịch nghĩa các tên đó, ngay cả các học giả Trung Hoa cũng vẫn thường bàn cãi về nghĩa các tên đó, vì nghĩa bây giờ khác với nghĩa cách đây mấy nghìn năm. Sau đây, là tám cách sắp xếp đó, gọi là "Bát quái" với tên gọi của chúng (xem trang 113).

Đối với nhiều người chúng ta ngày nay, những tên đó nghe thật rối rắm, cứ na ná như nhau, trong lúc các quẻ thì thiếu những đặc điểm nổi bật để phân biệt. Tuy nhiên, chúng ta sẽ sớm phát hiện ra rằng mỗi quẻ có một cuộc sống riêng, một cá tính riêng. Vì lẽ đó, người học nào nhớ được tám tên quẻ một cách



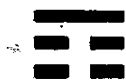
Càn



Tốn



Li



Cấn



Đoài



Khảm



Chấn



Khôn

nhANH chóng, không ngáp ngừng sẽ hết sức thuận lợi khi đọc tiếp những phần cuối của cuốn sách này.

TRẮC NGHIỆM

Những bài tập bước đầu sau đây sẽ giúp các bạn nhớ tên các quẻ.

1. Đọc tên các quẻ sau đây:

- | | | | | |
|-----|---|---|---|---|
| (a) |  |  |  |  |
| (b) |  |  |  |  |
| (c) |  |  |  |  |
| (d) |  |  |  |  |
| (e) |  |  |  |  |

2. Kể tên quẻ còn thiếu:

- a) Khảm, Cấn, Càn, Chấn, Tốn, Khôn, Li,...
- b) Khảm, Tốn, Cấn, Khôn, Chấn, Đoài, Càn,...
- c) Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Li, Khôn,...
- d) Khảm, Càn, Đoài, Khôn, Li, Tốn,...
- e) Khảm, Cấn, Khôn, Tốn,...

Lời giải

- 1. a) Càn, Khôn, Li, Khảm.
b) Tốn, Đoài, Cấn, Chấn.
c) Li, Khôn, Tốn, Đoài.
d) Càn, Tốn, Li, Cấn.
e) Chấn, Khôn, Đoài, Khảm.
- 2. a) Đoài; b) Li; c) Càn, Đoài; d) Chấn, Cấn; e) Càn, Chấn, Đoài, Li

Ý NGHĨA CỦA CÁC QUÊ

Có lẽ những quẻ dễ nhớ nhất là bốn quẻ trong ví dụ (a) bài 1 ở trên. Quẻ Càn có ba vạch liền, quẻ Khôn có ba vạch đứt, quẻ Li có hai vạch liền ôm lấy một vạch đứt, và quẻ Khảm - hai vạch đứt ôm một vạch liền. Các bạn sẽ sớm phát hiện ra rằng những quẻ này có một vai trò quan trọng trong các tính toán Phong thủy.

Chúng ta hãy thử nhận dạng trong chũng mực nào đó về bốn quẻ này.

Xin nhắc lại rằng vạch liền là dương, tượng trưng cho giống đực, vạch đứt là âm tượng trưng cho giống cái. Quẻ Càn có ba vạch liền là dương nhất, là Thái dương, do đó có thể coi là quẻ tượng trưng cho Cha; ngược lại quẻ Khôn có ba vạch đứt, là âm nhất, là Thái âm, tượng trưng cho Mẹ.

Bây giờ ta xét hai quẻ "chính" Li và Khảm. Li có hai vạch dương ôm một vạch âm. Hãy cho rằng đó là sức mạnh của Trời (coi là dương) ôm lấy Đất; và bởi vì sức mạnh của Trời được thể hiện bằng Mặt Trời, sức mạnh đó lại lớn nhất ở phương Nam, do đó quẻ Li đại diện cho Mặt Trời, cho sức nóng và cho phương Nam. Ngược lại, cùng lý do đó, quẻ Khảm trái với quẻ Li, có thể tượng trưng cho sự lạnh lẽo và phương Bắc.

Tương tự như vậy, mỗi quẻ trong Bát quái (tám quẻ) đều được coi là có biểu tượng riêng, ý nghĩa riêng và tác dụng riêng. Triết học Trung Hoa cho rằng mọi vật, dù trừu tượng hay cụ thể, đều

có thể quy về âm hoặc dương. Đó có phải là một lý thuyết đúng không? Những bản nhạc hay nhất, qua ghi âm kỹ thuật số đã được thể hiện lại một cách hoàn hảo bằng những xung âm và dương; cũng vậy, máy tính điện tử qua hệ thống nhị phân đã xử lý được những bài toán vô cùng phức tạp bằng một loạt xung cộng và trừ. Ngay cả tư tưởng con người cũng được cấu tạo bằng các điện tích âm và điện tích dương qua các noron của não. Cho nên, Bát quái được coi là những viên gạch đầu tiên cấu tạo nên vũ trụ.

Ba vạch của mỗi quẻ được tính từ dưới lên, vạch thấp nhất là đáy. Do đó quẻ nào có đáy là một vạch liền (vạch dương) thì ổn định hơn là quẻ có đáy là một vạch đứt (vạch âm). Vì vậy, khi một quẻ gặp gỡ với một quẻ khác, thì kết quả sẽ hướng tới sự ổn định hơn hoặc tới sự di chuyển và thay đổi.

Chúng ta đã nói qua về những biểu tượng của bốn trong tám quẻ. Sau này khi bắt đầu đánh giá Phong thủy của một địa điểm, chúng ta sẽ phải làm quen với biểu tượng của từng quẻ trong bát quái. Tuy nhiên, trước hết, chúng ta cần biết quẻ nào áp dụng cho phương nào.

PHƯƠNG CỦA CÁC QUẺ

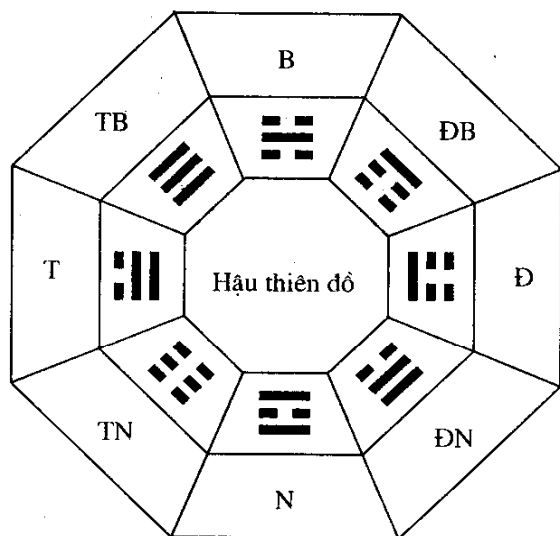
Các độc giả có kiến thức toán học đều biết rằng số chỉnh hợp có thể có của Bát quái là $8!$ ($1 \times 2 \times 3 \times 4 \times 5 \times 6 \times 7 \times 8$) hoặc là 40320. Trình tự hợp lý nhất của Bát quái là bắt đầu từ Khôn (ba vạch

đứt) và kết thúc ở Càn (ba vạch liền). Tuy nhiên, các nhà hiền triết Trung Hoa thời xưa có cách nhìn khác, chủ yếu vì Tám quẻ được bố trí trên một đĩa tròn, trong đó Càn và Khôn sẽ ở cạnh nhau: đó là một sự phi lý.

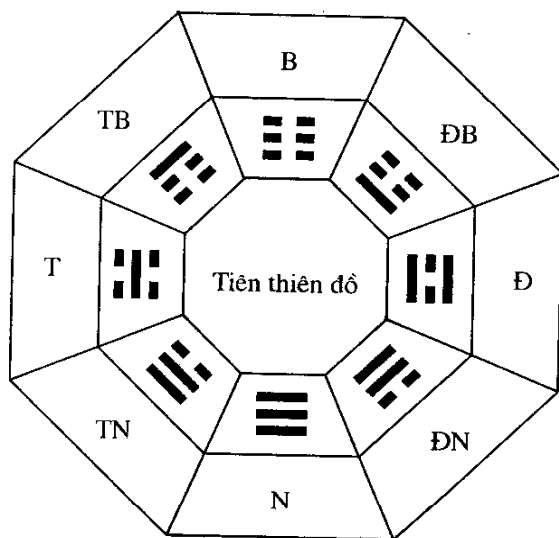
Thay vào đó, người ta sử dụng hai trình tự, một gọi là Tiên thiên (Tiên thiên đồ), một gọi là Hậu thiên (Hậu thiên đồ). Tiên thiên thường thấy trên các đạo bùa và trên những cái gương để đuổi "sa". Hậu thiên lại thấy trên các la bàn đi biển của người Trung Hoa.

Trên đây chúng ta đã nói rằng hai quẻ Khảm và Li có thể chỉ phương Bắc và phương Nam, và thực tế chúng ở phương vị đó trên la bàn. Bây giờ người ta cũng có thể nghĩ rằng các quẻ chỉ phương Bắc và phương Nam hợp lý nhất là hai quẻ tương tự nhau: quẻ Khôn với ba vạch đứt chỉ phương Bắc và quẻ Càn với ba vạch liền chỉ phương Nam. Trên thực tế, đó là trường hợp của trình tự Tiên thiên dùng trong các đạo bùa. Nhưng, một phần vì lý do đã nói ở trên, phần chủ yếu vì một số đoạn trong Kinh dịch (được coi là một quyển sách thiêng), mà Càn và Khôn lúc nào cũng chỉ Tây Bắc và Tây Nam.

Hai cách sắp xếp của Bát quái như sau



Trình tự Hậu thiên



Trình tự Tiên thiên

Trong trình tự Hậu thiên, các quẻ đối xứng không ngược nhau
(các quẻ được đọc từ trong ra)

Trong trình tự Tiên thiên, các quẻ đối xứng ngược nhau.

BÁT QUÁI VÀ PHONG THỦY

Việc có hai trình tự nói lên rằng trong khi có một phương vị chuẩn mực cho mỗi quẻ thì những phương vị đó vẫn không phải là tuyệt đối cố định. Nhưng tên của các quẻ thì vẫn không thay đổi, và với tên của chúng, biểu tượng của mỗi quẻ cũng không thay đổi dù nó xuất hiện ở đâu. Quẻ có ba vạch liền vẫn gọi là Càn, và khi nào nó cũng tượng trưng cho Trời, cho giống đực, cho sáng tạo, còn quẻ có ba vạch đứt vẫn là Khôn, đại diện cho Đất, cho giống cái, cho sự nuôi dưỡng. Và tùy theo biểu tượng, hình thức hoạt động thích hợp nhất (ở trong nhà thì như ăn, ngủ, làm việc, học, nấu ăn, cất giữ đồ đạc v.v..) có thể được chọn để đặt vào chỗ của từng quẻ ở địa điểm. Tương tự như vậy, trong các ngôi nhà để kinh doanh, các chỗ khác nhau cũng được chỉ định để làm chỗ thiết kế, sản xuất, bán hàng, làm kho, đóng gói, gửi hàng...

Ngoài việc quyết định các loại hoạt động, các quẻ còn gắn với các quan hệ gia đình. Chúng ta đã thấy quẻ Càn và quẻ Khôn là quẻ Cha và quẻ Mẹ. Nếu chúng ta nghiên cứu quẻ Li, chúng ta thấy vạch giữa là âm hoặc là vạch con gái; đây là một sự nhắc nhở rằng Li đại diện cho người con gái giữa, một người con gái không thể là con cả hoặc con út trong gia đình. Bằng dấu hiệu như vậy, quẻ Khảm có một vạch liền ở giữa với hai vạch âm ở hai bên tượng trưng cho đứa con trai giữa; một người con trai không thể là con út cũng không thể là con trưởng trong gia đình.

Bây giờ chúng ta có thể nghiên cứu đến biểu tượng của m
 quẻ trong Bát quái.

Quẻ	Biểu tượng	Quan hệ gia đình	Đặc tính	Tiên thiên	Hậu thiên	Ngũ hành
Càn 	Trời	Cha	Quyền lực	N	TB	Kim
Tốn 	Gió	Con gái đầu	Sinh trưởng, Buôn bán	TN	ĐN	Mộc
Li 	Sức nóng	Con gái giữa	Lửa	Đ	N	Hỏa
Cấn 	Núi	Con trai út	Vật cản	TB	ĐB	Thổ
Đoài 	Biển	Con gái út	Niềm vui	ĐN	T	Kim
Khảm 	Hồ	Con trai giữa	Bánh xe Nguy cơ	T	B	Thủy
Chấn 	Sấm	Con trai đầu	Tốc độ, Đường đi	ĐB	Đ	Mộc
Khôn 	Đất	Mẹ	Thức ăn	B	TN	Thổ

TRẮC NGHIỆM

1. Những quẻ sau đây mang những đặc tính gì?

Thí dụ: Càn



Quyền lực.

a)



b)



c)



d)



2. Quẻ nào có đặc tính sau đây?

Thí dụ: Niềm vui

Đoài



a) Quyền lực;

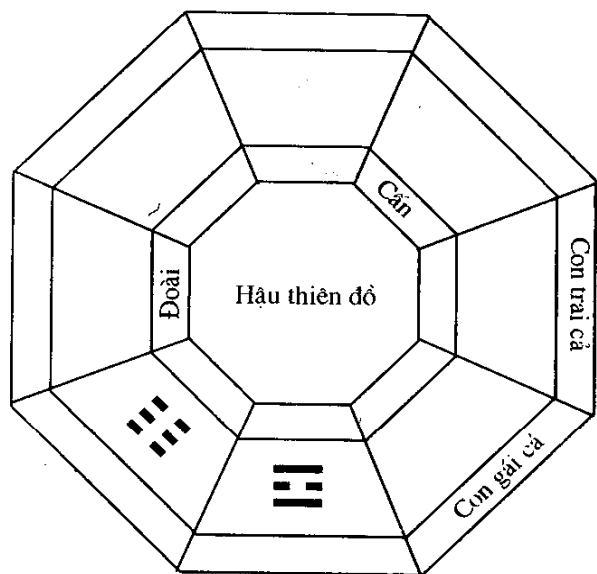
b) Thức ăn;

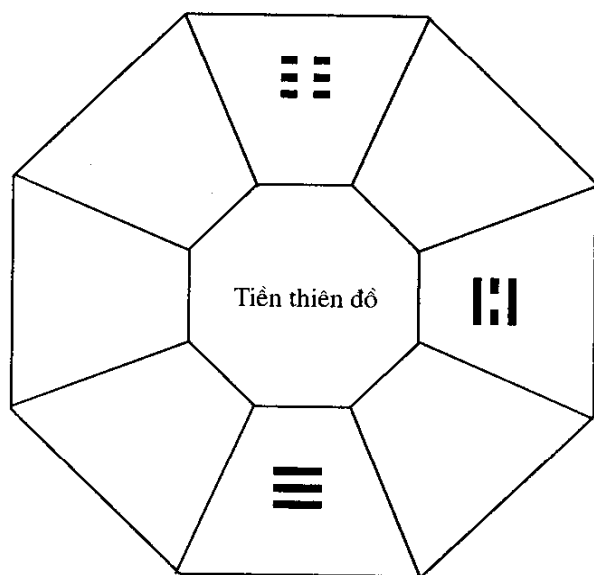
c) Lửa;

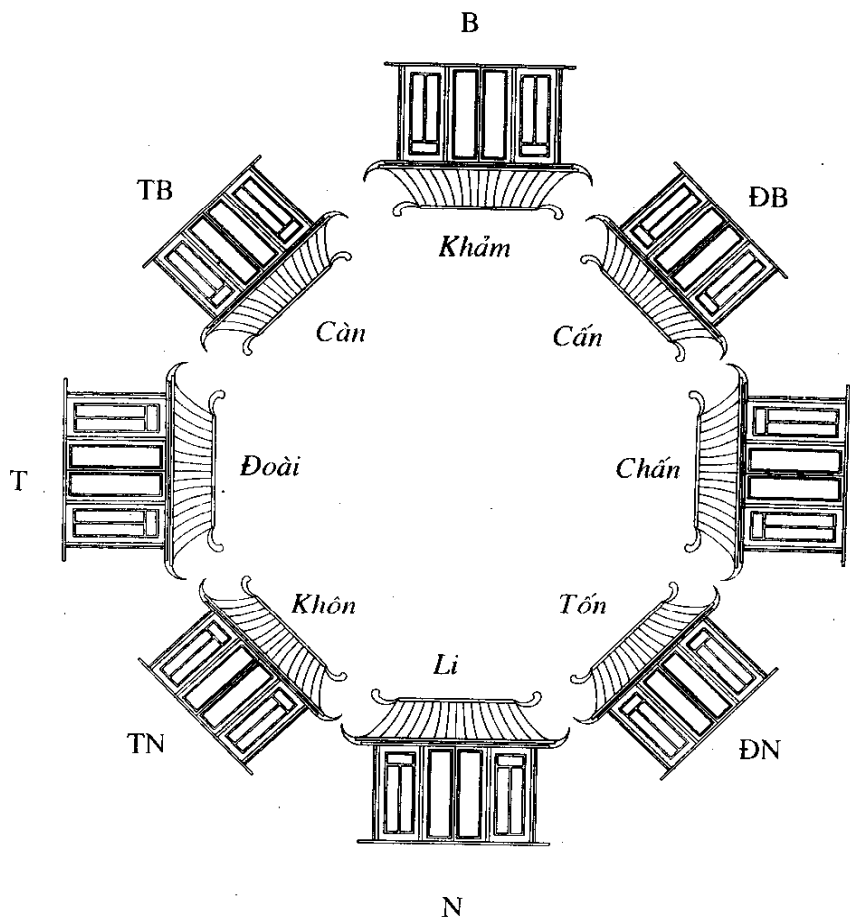
d) Vật cản

3. Hoàn thành biểu đồ sau đây theo Hậu thiên đồ (Trong những thí dụ này quẻ được đọc từ trong ra ngoài, đường đáy gần trung tâm nhất) (xem hình trang 124)

4. Hoàn thành cách bố trí Bát quái trong lá bùa sau đây theo Tiên thiên đồ (xem hình trang 125)







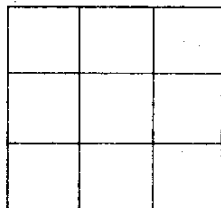
TÁM HƯỚNG

Trong trường phái La bàn, các ngôi nhà được xếp theo tám loại chính tùy theo mặt trước của ngôi nhà đó hướng về phương nào. Những ngôi nhà không hướng thẳng vào một trong tám phương đó thì được xếp vào hướng kế cận. Cuối cuốn sách này chúng ta sẽ nói kỹ về la bàn Trung Hoa, giúp ta quyết định chọn hướng nào cho những ngôi nhà hướng vào giữa các phương chính như Nam Đông Nam hoặc Đông Đông Nam. Bây giờ chúng ta hãy bằng lòng với tám hướng chính.

Trong phép đặt tên gọi của Phong thủy, tám hướng của một ngôi nhà cũng được gọi bằng tên của tám quẻ tương ứng theo Hậu thiên đồ. Sơ đồ sau đây giúp độc giả nhớ lại tên của tám quẻ (xem hình trang 126).

ĐIỂM

Chúng ta tưởng tượng chia mặt sân một ngôi nhà làm 9 ô như hình bên



Tám ô bên ngoài, hoặc phòng, mỗi ô có thể phân cho một quẻ tùy theo hướng của ngôi nhà. Ô ở giữa không hướng vào phương nào cả, và trong các ngôi nhà cổ của người Trung Hoa thì nhà nào cũng có một cái sân bên trong, do đó, theo quan điểm phương hướng thì không có quẻ nào hợp với nó cả.

Trường phái La bàn giải thích rằng ở trong bất kỳ ngôi nhà nào cũng có những nơi, về bản chất, có lợi hơn những nơi khác, ngược lại cũng có những nơi có hại cho lợi ích của những người sống hoặc làm việc lâu ngày ở đó. Tại sao những nơi đó lại tốt hoặc xấu không liên quan gì đến ánh sáng, sự an toàn vật chất, thiết bị nội thất hoặc một cái gì đó mà lại phụ thuộc vào hướng của ngôi nhà trong khu vực đó?

Thời xưa, Kinh Lễ, một quyển sách thiêng của Trung Hoa cổ đại, quy định rõ những phòng nào trong cung điện là nơi ở của Hoàng đế vào mùa nào, tháng nào. Vì cung điện của nhà vua bao giờ cũng quay về hướng Nam, nên nhà ở của các quan lại phẩm trật thấp hơn không bao giờ được hưởng cái lợi thế hướng Nam đó.

Các nhà thông thái thuở xưa đã tính xem vùng nào có lợi hay không có lợi theo kết quả thu được khi kết hợp Tiên thiên đồ và Hậu thiên đồ và xem sự kết hợp các quẻ có hài hoà hay không.

Những vùng có lợi ở phía trong một ngôi nhà được gọi bằng những tên đặc biệt (các điềm) là:

Diên niên, Sinh khí, Thiên y.

Những vùng bất lợi được gọi là:

Hại họa, Tuyệt mệnh, Ngũ quỷ, Lục sát.

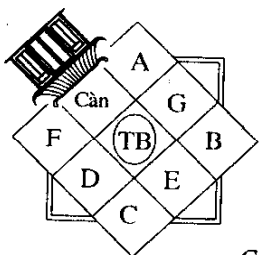
Vùng còn lại là một vùng thuộc về lối vào. Vùng tương ứng với lối vào, ở tầng trên, được coi là không có lợi cũng không có hại.

Như vậy, sự kết hợp các quẻ trên từng phương của địa hình với các quẻ của ngôi nhà đã dẫn đến kết quả bảy "điểm báo" nêu ở trên (hoặc là tám điểm báo nếu kể cả lối vào).

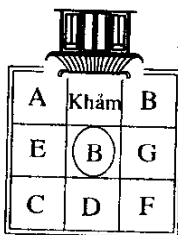
Người ta không nhìn thấy ngay những điểm này ứng vào mỗi phương như thế nào bởi vì chúng xuất phát từ tác động qua lại giữa hai trình tự Tiên thiên và Hậu thiên. Các độc giả phải nghiên cứu thật kỹ sơ đồ sau đây, ghi lại nét đặc thù về sự "di trú" của bảy điểm báo. Tuy nhiên, không cần phải nhớ sơ đồ này. Nó sẽ được nhắc lại trong quyển sách này ở chỗ thích hợp.

Bí quyết của sự phân bố Bảy điểm báo là theo thứ tự trong cách bố trí "phương Nam" cơ bản của ngôi nhà loại quẻ Li.

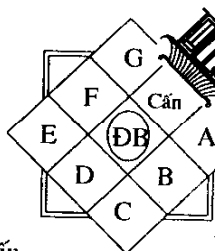
1. Nhà hướng Nam hoặc là nhà loại quẻ Li
2. Nhà hướng Tây Nam hoặc là nhà loại quẻ Khôn
3. Nhà hướng Tây hoặc là nhà loại quẻ Đoài
4. Nhà hướng Tây Bắc hoặc là nhà loại quẻ Càn
5. Nhà hướng Bắc hoặc là nhà loại quẻ Khảm
6. Nhà hướng Đông Bắc hoặc là nhà loại quẻ Cấn
7. Nhà hướng Đông hoặc là nhà loại quẻ Chấn
8. Nhà hướng Đông Nam hoặc là nhà loại quẻ Tốn



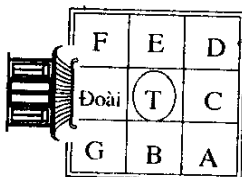
Càn



Khảm

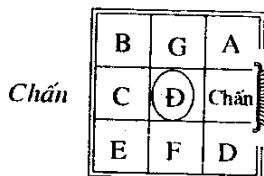


Cấn

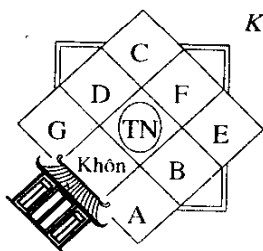


Đoài

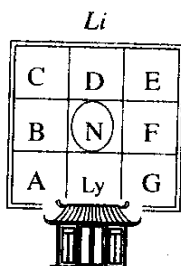
Điểm của
tám hướng



Chấn

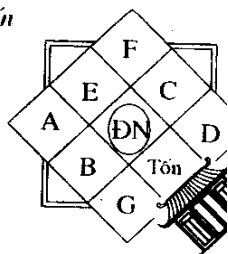


Khôn



Li

Tốn



BIỂU ĐỒ CÁC ĐIỂM

Ký hiệu của điểm

A

B

C

D

E

F

G

H

Các điểm

Lục sát

Ngũ quý

Tuyệt mệnh

Diên niên

Hại hoạ

Sinh khí

Thiên y

(*Hướng của ngôi nhà*)

CÁC ĐIỂM BÁO

(A) *Lục sát*. Vùng này còn có cách gọi khác như là Thất yêu hoặc Thất sát. Trong Chiêm tinh học, những tên này xuất phát từ bảy ngôi sao cách xa ngôi sao mẹ. Nó báo trước một sự kiện - dù sự kiện đó chỉ là một trở ngại nhỏ - mà người ta phải hối tiếc bảy lần.

(B) *Ngũ quý*. Ngũ quý là linh hồn của những người quá cố đã từng sống trên trái đất, khác với những sinh vật siêu nhiên không phải là người, như Thất yêu ở trên. Do đó vùng này có tính chất "có ma". Nó có thể dành làm nơi để bàn thờ tổ tiên, để một cái

bàn để bày các bức ảnh của gia đình hoặc đặt một cái miếu nhỏ trong nhà để bảo vệ nhà cửa. Phòng này sử dụng để quan hệ với linh hồn những người đã khuất bằng lên đồng thì thật lý tưởng.

(C) Tuyệt mệnh. Ở đây đề cập đến sự kết cục của cuộc đời, nơi hết sức bất lợi để làm phòng ngủ cho người ốm. Tốt nhất dùng nơi này để làm kho. Một số nhà của người Hoa có chú khi xây dựng bỏ đi một góc, "góc thiếu" này là góc tượng trưng với điểm bất lợi này.

(D) Diên niên. Vùng này, như tên gọi của nó, ngược lại với vùng trên. Đây là một vùng lý tưởng để sống, làm việc hoặc ngủ. Phòng ngủ chính có thể đặt ở đây.

(E) Hại họa. Chỗ này rất dễ bị tai nạn dẫn đến tổn thương thể cơ thể. Cho nên, cần phải hết sức cẩn thận để bảo đảm an toàn. Có lẽ nơi này tốt nhất là để chứa đồ đạc hoặc là nơi có hoạt động tối thiểu. Rất không nên dùng để làm bếp, nơi tắm, phòng ngủ trẻ con để đề phòng nguy hiểm.

(F) Sinh khí. Đây là nơi đầy sinh lực và luôn luôn được tái cường. Nên khai thác để nguồn lợi nó đem lại được sử dụng một cách tốt nhất. Đây có thể là phòng làm việc, hoặc học tập nghiên cứu, hoặc một phòng người ta phải ở lâu trong đó. Đó là một nơi lý tưởng cho những người làm công việc sáng tạo.

(G) Thiên y. Đây là nơi có lợi, nó vô hiệu hoá các thể lực xấu nên được dùng cho những người đã trải qua hay đang phải chịu một bất hạnh nào đó và cần được khôi phục về sức khoẻ, tinh thần trí tuệ hoặc tài chính.

(H) Hướng của ngôi nhà. Sự bảo hộ đây là thuận lợi. Đối với tầng trên, thì một phòng ở phía trên lối vào sẽ thích hợp làm phòng học hoặc phòng ngủ dự trữ.

Một người nào đó trong gia đình có ở được hay không sẽ được quyết định sau khi tham khảo bảng Quan hệ của Bát quái (Xem mục Lạc thư, đầu Chương 6). Tuy nhiên, trong một chương sau, chúng ta sẽ thấy cách kết hợp số tử vi của một người với hướng nhà như thế nào và các mặt không có tính chất rõ rệt của hướng cổng chính cũng được xem xét thêm nữa.

TRẮC NGHIỆM

Một nhà phong thủy sẽ xử trí như thế nào trong các trường hợp sau đây. Các câu trả lời có ở trong những đoạn trên. Sau khi đã nhớ lại, bạn hãy đối chiếu những điều mình nhớ với những điều ở cuối phần này

1. Một gia đình dọn đến ở trong một ngôi nhà hướng Bắc, bố trí phòng ngủ chính ở phía sau. Như vậy có đúng không?
2. Ông A có một ngôi nhà cổng chính hướng Đông. Nhà bếp ở phía Tây và nơi chứa đồ đạc ở góc Tây Nam. Ông A định cải tạo nhà kho để mở rộng bếp. Nên khuyên ông như thế nào?
3. Lối cổng chính của nhà ông B hướng Tây Nam, có một gian phòng khách và một phòng treo áo khoác ngoài ở mỗi bên

của lối vào. Ông **B** định dùng một bên để làm văn phòng phòng học. Vậy bên nào hợp hơn?

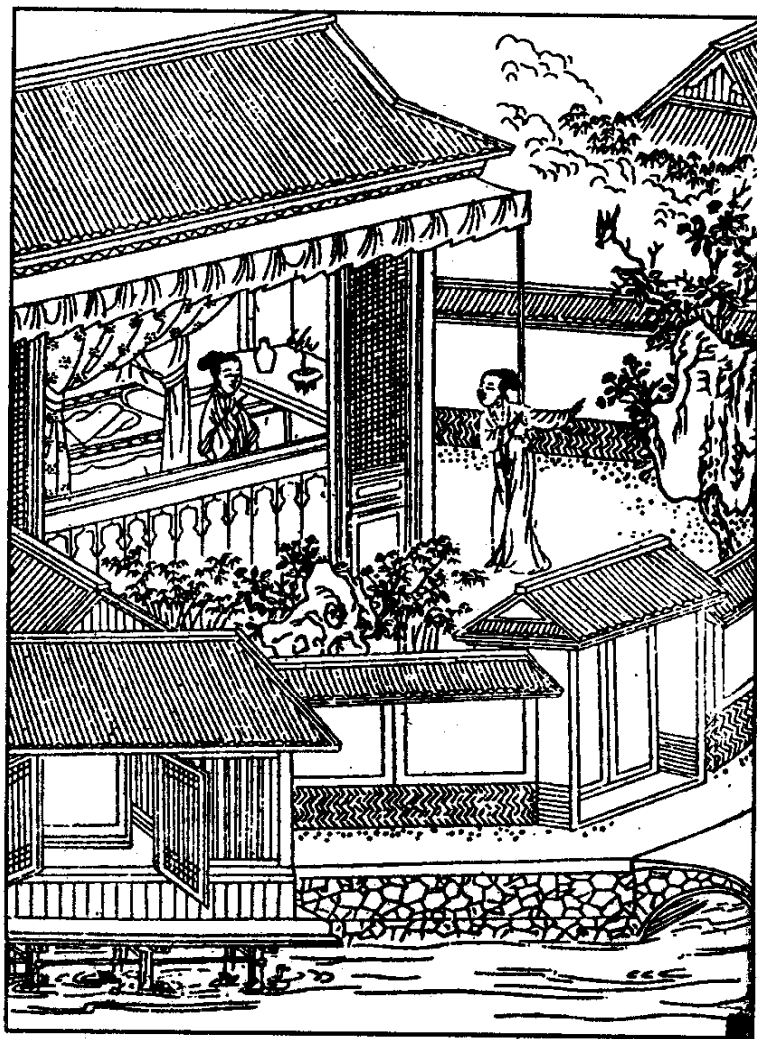
4. Ông **C** vừa mới chuyển nhà đến một căn hộ nhỏ thuộc loại quẻ Đoài, cả không gian của căn hộ đều bố trí hợp lý. Ông muốn đặt bàn thờ ở nơi thích hợp. Hãy cho ông một lời khuyên.
5. Bà mẹ già của ông James đột ngột đến thăm. Có một phòng ngủ dự trữ ở tầng trên, ngay trên lối vào chính hướng Tà Bắc. Nó có thích hợp không?

Lập luận

1. Phía sau ngôi nhà hướng Bắc loại quẻ Khảm là phương Nam. Xem sơ đồ Khảm trong sơ đồ Diêm của Tám hướng ở trên, chúng ta thấy chữ D ở vị trí Nam. Chúng ta biết rằng D đại diện cho Diên niên, là nơi rất thích hợp để làm phòng ngủ chính.
2. Loại nhà quẻ Chấn hướng Đông hiện có bếp ở vị trí C và nhà kho ở vị trí E, tương ứng với Tuyệt mệnh và Hại họa. Nếu ông Lang định mở rộng bếp thì phải hết sức cẩn thận đối với việc đặt bất kỳ thiết bị nào và lúc nào cũng phải tuân thủ những điều kiện an toàn.
3. Bên phải lối vào là phòng treo áo khoác ngoài hướng Nam, diêm A: Lục sát; còn bên trái là phòng khách hướng Tây,

điểm G: Thiên y. Trong một gian phòng hướng Nam, việc học tập nghiên cứu có thể luôn luôn bị quấy rầy, làm người ta khó chịu, trong khi phòng hướng Tây ở bên trái có không khí sáng tạo hơn. Do đó tốt hơn là sử dụng phòng hướng Tây ở bên trái lối vào.

4. Chỗ làm nơi thờ cúng trong gia đình tốt nhất có điểm Ngũ quý, trong một nhà loại quẻ Đoài đó là vị trí B (ở phía Nam).
5. Vùng ở tầng trên ngay trên lối vào chính của một ngôi nhà nhiều tầng thì không tốt, cũng không xấu. Vì vậy dùng làm phòng ngủ dự trữ là thích hợp.



KẾT HỢP NHÀ Ở VỚI LỊCH PHONG THỦY

Bây giờ chúng ta sang một khía cạnh hấp dẫn khác của Phong thủy: Hướng của ngôi nhà ở như thế nào thì phù hợp với những đặc trưng của người ở trong đó?

Lịch phong thủy cho biết hướng nào là thích hợp nhất đối với một người cụ thể. Do đó, có thể một ngôi nhà quay mặt về một hướng nào đó sẽ có lợi cho người này hơn là cho người khác. Khi các điểm đã được tính toán đối với một ngôi nhà cụ thể, thì có thể các phòng được xác định là bất lợi lại rất có lợi cho người dự định đến ở đó; và ngược lại, do hướng của ngôi nhà, có những phòng được coi là đầy sinh khí, rất có lợi, thì người định đến ở đó lại phải tránh.

Cho nên, cần thiết phải sưu tập danh mục những dữ liệu - một cho ngôi nhà, một cho người sắp đến ở - và đem đối chiếu hai danh mục đó. Từ những thông tin này, có thể đánh giá một cách tỉ mỉ tiềm năng của ngôi nhà đối với người sắp đến ở. Một số

nhà là lý tưởng với người này lại không như thế đối với người khác.

Ở Trung Hoa, theo tập quán, người ta lấy số của người chủ gia đình. Theo cách nói của người Trung Hoa, chủ gia đình là ông bố hoặc người chồng. Nhưng không có lý gì không lấy số của một người đàn bà nếu người đó là chủ gia đình. Tuy nhiên tốt nhất là lấy số của cả chồng lẫn vợ khi hai người đang cùng sống chung. Việc tính toán không có gì khác biệt và thật là một việc làm hấp dẫn khi biết những gian phòng hoặc nơi nào thì thích hợp với người này và không thích hợp với người kia, hoặc ngược lại, khi nào thì cả hai sự tính toán đều khớp nhau.

(Để ngăn chặn những thất vọng có thể xảy ra sau này, cần phải nói rằng "Lịch phong thủy" chỉ là những tính toán để thấy địa lý đánh giá hướng nào là tốt khi làm nhà ở hoặc khi xuất hành, căn cứ vào ngày tháng năm sinh của đương sự. Nó không phải là một bản "giải thích những đặc trưng của một con người" như người ta có thể hy vọng ở một lá số "Tử vi chiêm tinh").

Phần tiếp theo, chúng ta sẽ xem xét trước hết một số mặt của lịch Trung Hoa mà Lịch phong thủy dùng làm cơ sở. Chúng ta sẽ đi dần từng bước. Không quá phức tạp đâu và bạn đọc sẽ thấy không khó khăn gì. Sau đó chúng ta sẽ xem cách đối chiếu số tử vi của một cá nhân hoặc của những người bạn với các điềm của ngôi nhà như thế nào.

ĐỊNH LUẬT SỐ 9 VÀ LẠC THU

Muốn hiểu được Phương pháp này cần phải hiểu Định luật số 9. Đây là sự nhận xét - cũng như trong số học phương Tây - rằng bất kỳ số nào cũng có thể rút lại thành một số đơn giản từ 1 đến 9 bằng cách cộng các chữ số lại với nhau.

Số học của Trung Hoa đã có từ thời đại xa xưa, có thể tìm thấy trong những bài viết ít nhất là trước thế kỷ thứ hai trước Công nguyên, thí dụ trong sách "Hoài Nam tử" và rộng hơn là trong các bài bình chú "Kinh dịch" từ thế kỷ thứ sáu. Các bản viết tay tìm thấy trong tu viện Đôn hoàng từ thế kỷ thứ tám đã đưa ra những bằng chứng quá đầy đủ tầm quan trọng về mặt lễ nghi của số luận về con số 9. Tuy nhiên, theo truyền thuyết, số luận về con số 9 đã có từ thời khai thiên lập địa, vua Phục hi tìm thấy một hình vuông ma quái với 9 con số (tổng các con số trên chiều ngang, chiều dọc và đường chéo đều bằng 15) trên lưng một con Long mã nổi lên trên sông Lạc. Vì lý do đó người Trung Hoa gọi hình vuông đó là "Lạc thư".

	N			
	4	9	2	
Đ	3	5	7	T
	8	1	6	
	B			

Mỗi một số đó, trừ 5, đều quay về một trong tám phương; do đó số nào từ 1 đến 9 cũng có thể kết hợp với một trong tám phương của la bàn, tức cũng là với một trong tám quẻ của Bát quái.

Trước hết, chúng ta hãy nhớ lại tên của các quẻ kết hợp với phương, và từ sơ đồ trên, ghi con số Lạc thư có liên quan; sau đó chúng ta có thể lập danh sách các quẻ theo thứ tự con số Lạc thư của chúng.

Sau đây là bảng đó:

Bắc	Khảm	1	
Đông Bắc	Cấn	8	
Đông	Chấn	3	
Đông Nam	Tốn	4	
Nam	Li	9	
Tây Nam	Khôn	2	
Tây	Đoài	7	
Tây Bắc	Càn	6	

Chúng ta có thể rút ra bảng sau đây:

Bắc	Khảm	1	
Tây Nam	Khôn	2	
Đông	Chấn	3	
Đông Nam	Tốn	4	
Giữa		5	
Tây Bắc	Càn	6	
Tây	Đoài	7	
Đông Bắc	Cấn	8	
Nam	Li	9	

Nếu không có Lạc thư làm khoá thì những con số kết hợp với các quẻ trong Bát quái có thể theo một trình tự ngẫu nhiên, trái lại nếu lấy Lạc thư làm khoá thì sự kết hợp với các hướng hình như lại theo một trình tự không hợp lý.

Trong lịch Phong thủy, ngày, tháng, năm và cả giờ nữa đều có thể quy thành con số đơn giản. Cho nên tiếp tục đi sâu hơn nữa

vào sự tương ứng giữa con số với tám hướng, tám quẻ, thì mỗi ngày, tháng, năm đều có một quẻ hoặc một phương tương ứng.

LỊCH TRUNG HOA

Lịch Trung Hoa là một trong những loại lịch hết sức phức tạp. Khác với lịch phương Tây, trong đó một năm có độ dài cố định, lịch Trung Hoa là âm lịch. Đó là một loại lịch mà tháng nào cũng bắt đầu bằng đầu tuần trăng. Năm mới âm lịch bắt đầu từ tuần trăng thứ hai sau tiết Đông chí (ngày ngắn nhất, thường là 21 hoặc 22 tháng 12) và vì vậy thường vào khoảng giữa tháng 01 đến giữa tháng 02 dương lịch. Một việc rắc rối hơn đối với nhà Phong thủy là phải đổi lịch âm sang lịch dương (là lịch lấy đường đi của mặt trời trên bầu trời làm thước đo), vì mọi tính toán của Phong thủy đều dựa trên dương lịch.

Một điều may mắn cho những người phương Tây học Phong thủy là lịch của họ đã là dương lịch. Như vậy, có nghĩa là chỉ cần một ít bước là sẽ tìm được con số Phong thủy thích hợp là ngày tháng năm dương lịch. Thỉnh thoảng, trong trường hợp ngày tháng năm gần trùng nhau thì chỉ cần xem kỹ các bảng lịch ở phần phụ lục; nhưng hầu hết các trường hợp chuyển đổi đều dễ dàng, chỉ cần một công thức đơn giản.

NĂM

Năm âm lịch bắt đầu tuần trăng thứ hai sau tiết Đông chí; nhưng có một loại lịch khác, một loại lịch xưa hơn gọi là "Nông lịch" dựa trên vị trí của Mặt trời. Nông lịch chia năm thành hai mươi bốn tiết (mỗi tiết khoảng 15 ngày), hai tiết là một "tháng Mặt trời". Thời điểm chính xác của Xuân phân, Hạ chí, Thu phân và Đông chí là điểm giữa của tháng thứ hai, thứ năm, thứ tám và thứ mười một. Từ đó, có thể thấy người Trung Hoa không như chúng ta, họ có bốn thời điểm ghi trên lịch này không phải là bắt đầu của mỗi mùa mà là điểm giữa. Thí dụ, trong lúc chúng ta coi Xuân phân (thường là 21 tháng 3) là bắt đầu mùa xuân thì người Trung Hoa cho là giữa mùa xuân. Như vậy có nghĩa là người Trung Hoa cho là mùa xuân bắt đầu vào khoảng 4 tháng hai, đó cũng là ngày đầu của Nông lịch hay "năm Mặt trời". Bây giờ, chúng ta chỉ cần biết 12 tháng Mặt trời, nhưng trong phần sau, sẽ đề cập đến 24 "tiết Mặt trời". Các độc giả quen thuộc với Chiêm tinh học phương Tây có thể nhận thấy rằng tháng Mặt trời trùng với 12 cung mệnh, chỉ khác là nửa cuối tháng Mặt trời trước và nửa đầu tháng Mặt trời sau làm thành một cung mệnh.

Để các bạn quan tâm đối chiếu tháng Mặt trời với các cung mệnh, chúng tôi cung cấp bảng đối chiếu sau đây.

<i>Ngày tháng (ước chừng)</i>	<i>Tiết Mặt trời</i>	<i>Cung mệnh</i>
4 tháng 2	1. Lập xuân 2. Vũ thủy	Bảo bình
6 tháng 3	3. Kinh trập 4. Xuân phân	Song ngũ
6 tháng 4	5. Thanh minh 6. Cốc vũ	Dương cưu
6 tháng 5	7. Lập hạ 8. Tiểu mãn	Kim ngưu
6 tháng 6	9. Mang chủng 10. Hạ chí	Song nam
7 tháng 7	11. Tiểu thử 12. Đại thử	Bắc giải
8 tháng 8	13. Lập thu 14. Xử thử	Hải sư
8 tháng 9	15. Bạch lộ 16. Thu phân	Xử nữ
9 tháng 10	17. Hàn lộ 18.ương giáng	Thiên xứng
8 tháng 11	19. Lập đông 20. Tiểu tuyết	Hổ cáp
7 tháng 12	21. Đại tuyết 22. Đông chí	Nhân mã
6 tháng 1	23. Tiểu hàn 24. Đại hàn	Nam dương Bảo bình

Những tài liệu trong bảng trên đây sẽ được nhắc lại sau này ở nơi thích hợp.

TÍNH LỊCH PHONG THỦY

Bây giờ chúng ta có thể tính Lịch phong thủy cho một người (để thuận tiện, sau này ta gọi số này là "*Số sinh*") và từ đó tìm ra hướng nhà thích hợp nhất.

Có bốn bước:

1. Tìm số năm. Đó là số tương ứng với năm sinh của đương sự. Phần này sẽ được giải thích ngắn gọn sau.
2. Tìm tháng Mặt trời là tháng sinh của đương sự. Trong đại bộ phận trường hợp, có thể trực tiếp tham khảo bảng ở Chương 9.
3. Tìm *số sinh*. Tham khảo số năm và tháng Mặt trời trong bảng số sinh dưới đây.
4. Mỗi số sinh có một quẻ, một phương, một hành thích hợp. Vị trí hoà hợp nhất trong mỗi ngôi nhà là vị trí mà hành quyết định của một người sinh ra hành kết hợp với số sinh của người đó.

Bước 2 và bước 3 có thể thực hiện dễ dàng, còn bước 1 và bước 4 cần phải nói rõ hơn.

TÌM SỐ NĂM

Trong trường phái La bàn, cũng như trong số luận về số 9, mỗi năm có một số riêng của nó từ 1 đến 9. Những số này đi theo thứ tự ngược, mỗi năm thay đổi vào ngày Lập xuân. Từ năm 1981 đến cuối thế kỷ hai mươi, tiết Lập xuân năm nào cũng là ngày 4 tháng 2. Trước 1981, tiết Lập xuân có thể vào ngày 4 hoặc 5 tháng 2.

Nếu ngày sinh tháng đẻ của một người ở giữa 01 tháng 01 và 04 tháng 02 thì lấy năm trước làm năm sinh.

Thí dụ:

a) Sinh trước ngày 04 tháng 02

Ông Lê sinh ngày 12-1-1944 cho nên để tính số sinh, năm sinh của ông được coi là năm 1943.

b) Sinh ngày 04 tháng 02

Ông Lạc sinh ngày 04 tháng 02 năm 1948. Năm 1948 tiết Lập xuân vào ngày 05 tháng 02. Do đó, ngày 04 tháng 02 thuộc vào năm trước và năm sinh của ông được coi là 1947.

c) Sinh ngày 05 tháng 02 về sau

Ông Trương sinh 5-2-1952. Không cần phải tìm ngày Lập xuân năm 1952 trên bảng, bởi vì cho dù ngày Lập xuân là ngày 4 hoặc 5 tháng 2, thì 5 tháng 2 cũng là ngày của năm Mặt trời mới. Cho nên năm sinh vẫn là năm 1952.

Số năm của nam giới cũng là số năm của năm anh ta sinh ra; và như đã nói ở trên, các số năm của nam giới theo thứ tự ngược. Số năm của nữ giới theo thứ tự xuôi; số năm của nam và số năm của nữ gặp nhau ở số 3. Sẽ dễ hiểu hơn khi các số được xếp thành một bảng. Thí dụ sau đây là số năm từ 1985 đến 2003

<i>Năm Mặt trời, tương ứng với</i>	<i>Số năm</i>	<i>Số năm của nam</i>	<i>Số năm của nữ</i>
1985	6	6	9
1986	5	5	1
1987	4	4	2
1988	3	3.....	3
1989	2	2	4
1990	1	1	5
1991	9	9	6
1992	8	8	7
1993	7	7	8
1994	6	6	9
1995	5	5	1
1996	4	4	2
1997	3	3	3
1998	2	2	4
1999	1	1	5
2000	9	9	6
2001	8	8	7
2002	7	7	8
2003	6	6	9

Từ đây, việc tìm số năm cho bất kỳ năm nào là một việc hết sức đơn giản.

Các công thức sau đây có thể giúp tìm số năm mà không cần dùng bảng. Tuy nhiên cần lưu ý là công thức này chỉ áp dụng cho những năm trong thế kỷ 20.

Công thức tính số năm cho nam (chỉ trong thế kỷ 20)

Công thức:

Số năm của nam = $10 - (z : 9)$, trong đó z là hai số cuối của năm dương lịch

Cách làm:

- a) Lấy hai số cuối của năm dương lịch.
- b) Chia cho 9.
- c) Nếu số dư là 0 thì để 9.
- d) Lấy 10 trừ số dư.

Kết quả là số năm của nam.

Công thức tính số năm cho nữ (chỉ trong thế kỷ 20)

Công thức:

Số năm của nữ = $(z + 5) : 9$, trong đó z là hai số cuối của năm dương lịch.

Cách làm:

- a) Lấy hai số cuối của năm dương lịch.

- b) Cộng với 5.
- c) Chia kết quả cho 9.
- d) Nếu số dư là 0 thì để 9.

Số dư là số năm của nữ.

TRẮC NGHIỆM

Thí dụ 1. Tìm số năm cho một người đàn ông sinh ngày 14/9/1957.

Thí dụ 2. Tìm số năm cho một người đàn bà sinh ngày 4/7/1962.

Thí dụ 3. Tìm số năm cho một người đàn ông sinh ngày 3/1/1955.

Thí dụ 4. Tìm số năm cho một người đàn bà sinh ngày 2/2/1959.

Lời giải

Thí dụ 1. Tìm số năm cho một người đàn ông sinh ngày 14/9/1957.

Ngày sinh sau ngày 04/02. Vậy không cần hiệu chỉnh lại năm sinh.

Lấy hai số cuối của năm sinh : 57

Chia 57 cho 9; ghi số dư : 6. dư 3

Lấy 10 trừ đi 3 : 7

Do đó số năm của người đàn ông này là 7.

Thí dụ 2. Tìm số năm cho một người đàn bà sinh ngày 4/7/1962.

Ngày sinh sau ngày 4/2, cho nên không cần hiệu chỉnh năm sinh

Lấy hai số cuối của năm sinh : 62

Cộng 5 : 67

Chia 67 cho 9; ghi số dư : 7, dư 4

Do đó số năm của người đàn bà này là 4.

Thí dụ 3. Tìm số năm cho một người đàn ông sinh ngày 3/1/1955.

Ngày sinh trước ngày 04/02, cho nên lấy năm trước là 1954.

Lấy hai số cuối của năm sinh : 54

Chia 54 cho 9 ; ghi số dư : 6, dư 0

Lấy số dư là 9 : 9

Lấy 10 trừ 9 : 1

Do đó số năm của người đàn ông này là 1.

Thí dụ 4. Tìm số năm cho một người đàn bà sinh ngày 2/2/1959.

Sinh ngày 2/2/1959 là trước ngày 04/02, cho nên lấy năm trước là 1958.

Lấy hai số cuối của năm sinh : 58

Cộng 5 : 63
Chia 63 cho 9; ghi số dư : 7, dư 0
Vậy số năm của người đàn bà này là 9.

TÌM THÁNG MẶT TRỜI VÀ SỐ SINH

Xem "Bảng tra tháng Mặt trời và số sinh" sau đây.

Trong cột 1, ta thấy ngày tháng (ước chừng) bắt đầu của tháng Mặt trời. Trong đa số trường hợp, chỉ có một việc rất đơn giản là xem đương sự sinh vào tháng Mặt trời nào.

Bây giờ, hãy xem phần bên tay phải của bảng. Trước hết, hãy chú ý phần này chia ra cột nam và cột nữ. Nhìn lên đầu các cột nam, nữ có liên quan để tìm cột có số năm của đương sự đã được tính toán trước. Tham khảo tháng Mặt trời có liên quan, sẽ tìm được số sinh hoặc số tử vì phong thủy của đương sự.

Khi đã tìm được số sinh, chúng ta có thể tìm được các phương phù hợp nhất với người đó và, do đó, tìm được chỗ nào trong nhà hoặc công xưởng sẽ đem lại nhiều lợi ích nhất. Để làm được như vậy, chúng ta phải xem xét thuộc tính của mỗi số trong 9 số sinh. Tuy nhiên, trước đó độc giả phải tiếp tục những ví dụ cho ở phần trên, là làm bài tập xác định số sinh cho mỗi trường hợp.

BẢNG TRA THÁNG MẶT TRỜI VÀ SỐ SINH

Ngày tháng (ước lượng) bắt đầu của tháng Mặt trời	Số năm					
	1		2		3	
	4		5		6	
	7		8		9	
	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ
Tháng thứ 1 bắt đầu từ 4 - 5 tháng 2	8	7	2	4	5	1
Tháng thứ 2 bắt đầu từ 5 - 7 tháng 3	7	8	1	5	4	2
Tháng thứ 3 bắt đầu từ 4 - 6 tháng 4	6	9	9	6	3	3
Tháng thứ 4 bắt đầu từ 5 - 7 tháng 5	5	1	8	7	2	4
Tháng thứ 5 bắt đầu từ 5 - 7 tháng 6	4	2	7	8	1	5
Tháng thứ 6 bắt đầu từ 7 - 8 tháng 7	3	3	6	9	9	6
Tháng thứ 7 bắt đầu từ 7 - 9 tháng 8	2	4	5	1	8	7
Tháng thứ 8 bắt đầu từ 7 - 9 tháng 9	1	5	4	2	7	8
Tháng thứ 9 bắt đầu từ 8 - 9 tháng 10	9	6	3	3	6	9
Tháng thứ 10 bắt đầu từ 7 - 8 tháng 11	8	7	2	4	5	1
Tháng thứ 11 bắt đầu từ 7 - 8 tháng 12	7	8	1	5	4	2
Tháng thứ 12 bắt đầu từ 5 - 7 tháng 1	6	9	9	6	3	3

TRẮC NGHIỆM

Làm tiếp các ví dụ trên, tìm số sinh trong mỗi trường hợp.

1. Tìm số sinh cho một người đàn ông sinh ngày 14/9/1957.

Từ lời giải trên, chúng ta đã tìm được số năm là 7.

Từ bảng số sinh, ngày 14 tháng 9 nằm trong tháng Mặt trời thứ ... (bắt đầu 7 - 9 tháng 9). Chúng ta thấy số năm 7 ở trên đầu cột đôi thứ ...; chúng ta lấy cột ... vì đang tìm số sinh của nam. Trong cột này bên cạnh tháng thứ ... là số ... Do đó, số sinh cần tìm là...

2. Tìm số sinh cho một phụ nữ sinh ngày 4/7/1962.
3. Tìm số sinh cho một người đàn ông sinh ngày 3/1/1955.
4. Tìm số sinh cho một phụ nữ sinh ngày 2/2/1959.

Lời giải

1. Tìm số sinh cho một người đàn ông sinh ngày 14/9/1957.

Từ lời giải thí dụ 1 của bài tập trước, số năm là 7.

Từ bảng số sinh (trang 152) ngày 14 tháng 9 nằm trong tháng Mặt trời thứ 8 (bắt đầu 7 - 9 tháng 9). Số năm 7 ở trên đầu cột đôi thứ nhất (1 4 7); chúng ta lấy phần bên tay trái (nam) là cột số sinh của nam. Trong cột này, bên cạnh tháng thứ 8 là số 1. Do đó, số sinh cần tìm là 1.

2. Tìm số sinh cho một người phụ nữ sinh ngày 4/7/1962.

Từ lời giải thí dụ 2 của bài tập trước, số năm là 4.

Từ bảng số sinh, ngày 4 tháng 7 nằm trong tháng Mặt trời thứ năm (bắt đầu 5 - 7 tháng 6). Số năm 4 ở trên đầu cột đôi thứ nhất (1 4 7); chúng ta lấy phần bên tay phải (nữ) là cột số sinh của nữ. Trong cột này, bên cạnh tháng thứ năm là số 2. Do đó, số sinh cần tìm là 2.

3. Tìm số sinh cho một người đàn ông sinh ngày 3/1/1955

Từ lời giải thí dụ 3 của bài tập trước, số năm là 1.

Từ bảng số sinh, ngày 3 tháng 1 nằm trong tháng Mặt trời thứ 11 (bắt đầu 7 - 8 tháng 12). Số năm 1 ở trên đầu cột đôi thứ nhất (1 4 7); chúng ta lấy phần bên trái (nam) là cột số sinh của nam. Trong cột này, bên cạnh tháng thứ 11 là số 7. Do đó, số sinh cần tìm là 7.

4. Tìm số sinh cho một người phụ nữ sinh ngày 2/2/1959.

Từ lời giải thí dụ 4 của bài tập trước, số năm là 9.

Từ bảng số sinh, ngày 2 tháng 2 nằm trong tháng Mặt trời thứ 12 (bắt đầu 5 - 7 tháng 1). Số năm 9 ở trên đầu cột đôi thứ 3 (3 6 9); chúng ta lấy phần bên tay phải (nữ) là cột số sinh của nữ. Trong cột này, bên cạnh tháng thứ 12 là số 3. Do đó, số sinh cần tìm là 3.

TÌM CÁC THUỘC TÍNH CỦA CHÍN SỐ SINH

Mỗi số sinh có nhiều thuộc tính, đặc biệt, là quả của mỗi số; từ đó ta có thể tìm được phương của nó, sự phân cực âm dương của nó, trục nằm ngang (tức là nó nghiêng về bên Đông hay bên Tây), biểu hiện (tích cực hay tiêu cực) và trên tất cả là hành của nó. Chúng ta hãy xem xét những thuộc tính đó kỹ hơn.

Quẻ và phương

Chúng ta biết rằng mỗi quẻ kết hợp với một con số vòng ngoài của Lạc thư (xem ở đầu chương này). Thêm vào đó, các văn bản cổ cho chúng ta biết con số 5 ở giữa đại diện cho quẻ Cấn, Đông Bắc, quẻ dương (nam), còn Khôn, Tây Nam, quẻ âm (nữ) (Những độc giả muốn biết lập luận dẫn đến quyết định có vẻ độc đoán này có thể đọc tiếp. Những độc giả không quan tâm mấy đến các thuật ngữ bác học có thể bỏ qua đoạn này). Quẻ dương nhất (Thái dương) là quẻ Càn, ở Tây Bắc, và quẻ âm nhất (Thái âm) là quẻ Khôn ở Tây Nam. Nhưng hành kết hợp với số 5 là hành Thổ, và trong khi Khôn là quẻ Thổ thì Càn lại là Kim, không phù hợp. Nhưng vì Khôn là quẻ âm nhất, quẻ dương đối lập với Khôn là Cấn ở Đông Bắc, may thay nó cũng là một quẻ thuộc hành Thổ.

Từ số sinh và Lạc thư, chúng ta có thể tìm được quẻ và phương.

Sự phân cực

Mặc dầu sự phân cực âm dương của số xuất phát từ quẻ, song vẫn có một cách tìm nó dễ hơn. Chỉ cần chú ý số sinh là chẵn (âm) hay lẻ (dương). Chỉ có một ngoại lệ là số 5 bởi vì không có một quẻ riêng cho nó. Vì vậy nó là dương đối với nam và âm đối với nữ.

Trục ngang

Trục nằm ngang của một quẻ nói lên nó nghiêng về Đông hay về Tây.

Những quẻ nghiêng sang Đông là:

1	Khảm	Bắc
3	Chấn	Đông
4	Tốn	Đông Nam
9	Li	Nam

Chú ý những quẻ này nằm trong một phần tư của la bàn và hai cực, Bắc và Nam. Bốn quẻ còn lại nghiêng sang Tây là:

2 (5, nữ)	Khôn	Tây nam
6	Càn	Tây Bắc
7	Đoài	Tây
8 (5, nam)	Cấn	Đông Bắc

Cần biết trục ngang khi chuyển nhà hoặc đổi chỗ ở (xem mục "Xuất hành và dời nhà" cuối chương này)

Trục nghiêng

"Biểu hiện" của một quẻ - có nghĩa một quẻ là "phải" hay "trái" - khác với âm hoặc dương - phụ thuộc vào chỗ nó thuộc về nửa Đông Bắc hoặc nửa Tây Nam của mặt địa bàn. Do đó những quẻ "trái" là đối diện thẳng với những quẻ "phải"

TRÁI			PHẢI		
6	Cần	Tây Bắc	4	Tốn	Đông Nam
1	Khảm	Bắc	9	Li	Nam
8	Cấn	Đông Bắc	2	Khôn	Tây Nam
3	Chấn	Đông	7	Đoài	Tây

Trong bảng tóm tắt ở cuối phần này, các bạn sẽ thấy trục nghiêng phù hợp với sự phân cực âm dương của 5 số sinh đầu (kể cả số 5 nam) và sau đó (từ số 5 nữ) là đối lập lại với 5 số sinh còn lại.

Hành

Trong một chương trước chúng ta đã thấy bốn phương chính và điểm giữa của la bàn kết hợp với Ngũ hành như thế nào. Đó là:

Bắc	Thủy
Đông	Mộc
Giữa	Thổ
Nam	Hỏa
Tây	Kim

Bốn góc còn lại coi như thuộc về các hành sau đây:

Đông Bắc	Thổ
Đông Nam	Mộc
Tây Nam	Thổ
Tây Bắc	Kim

BẢNG TÓM TẮT CÁC THUỘC TÍNH CỦA SỐ SINH

Số sinh	Quẻ	Phương	Phân cực	Trục ngang	Trục nghiêng	Ngũ hành
1	Khảm	Bắc	Dương	Đông	Trái	Thủy
2	Khôn	TN	Âm	Tây	Phải	Thổ
3	Chấn	Đông	Dương	Đông	Trái	Mộc
4	Tốn	ĐN	Âm	Đông	Phải	Mộc
5(+)	Cấn	ĐB	Dương	Tây	Trái	Thổ
5(-)	Khôn	TN	Âm	Tây	Phải	Thổ
6	Cần	TB	Âm	Tây	Trái	Kim
7	Đoài	Tây	Dương	Tây	Phải	Kim
8	Cấn	ĐB	Âm	Tây	Trái	Thổ
9	Li	Nam	Dương	Đông	Phải	Hỏa

Không phải tất cả những thuộc tính này đều cần thiết để tính Tử vi phong thủy. Phân cực, trục ngang, trục nghiêng là các giải thích về kỹ thuật của các quẻ, có thể bỏ qua. Tuy nhiên, một số chức năng của chúng sẽ được đưa vào ở chương 8 "Tìm hiểu sâu hơn về Phong thủy" để cho đầy đủ.

NGÔI NHÀ VÀ NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG ĐÓ

Chúng ta đã biết các thuộc tính của số sinh. Bây giờ điều mà chúng ta thực sự muốn biết là những thuộc tính đó giúp gì cho chúng ta; làm sao biết được bộ phận nào của ngôi nhà là thích hợp, còn một bộ phận nào thì cần phải tránh đối với một người cụ thể nào đó.

Trong phần trước, chúng ta đã thấy rằng hướng của một ngôi nhà làm phát sinh một số điểm, có nghĩa là các bộ phận của ngôi nhà, nói chung sẽ là có lợi hay có hại. Bây giờ chúng ta sẽ xem hướng của một ngôi nhà ảnh hưởng đến mỗi cá nhân như thế nào tùy theo số sinh của cá nhân đó. Sau này, chúng ta sẽ đối chiếu hai kết quả tìm ra. Tuy nhiên, trước hết chúng ta hãy xem số sinh kết hợp với hướng của ngôi nhà như thế nào.

Phương pháp là dựa trên các trình tự của Ngũ hành. Thật vậy, phương pháp không có gì khác với phương pháp dùng để xem một ngôi nhà có phù hợp với cảnh vật hay không. Tuy nhiên, thay vì nói, thí dụ một ngôi nhà thuộc hành Hỏa trong một cảnh vật thuộc hành Mộc, thì chúng ta lại đối chiếu hành của số sinh

của người đó với hành của gian phòng mà người đó dự định đến ở.

Đây là cách làm:

Nhớ lại các trình tự:

Ngũ hành tương sinh: Mộc→Hỏa→Thổ→Kim→Thủy→(Mộc).

Ngũ hành tương khắc: Mộc→Thổ→Thủy→Hỏa→Kim→(Mộc).

Ghi lại hành kết hợp với phương của gian phòng của ngôi nhà (sự xếp đặt).

Ghi lại hành của số sinh của đương sự.

Sau đó:

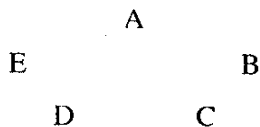
Nếu hành của sự xếp đặt *sinh* hành của số sinh thì sự xếp đặt đó hết sức có lợi. Nếu hành của sự xếp đặt *khắc* hành của số sinh thì sự xếp đặt đó hết sức có hại.

Nếu hành của sự xếp đặt đó *giống* hành của số sinh thì vị trí đó đó là có lợi.

Nếu hành của số sinh *sinh* hành của sự xếp đặt thì vị trí đó yếu kém và không nên sử dụng.

Nếu hành của số sinh *khắc* hành của sự xếp đặt thì vị trí đó tương đối thuận lợi.

Những định luật trên có thể biểu diễn bằng sơ đồ:



Thí dụ hành của số sinh là A, bốn hành tiếp sau theo trình tự tương sinh thì:

Nếu hành của sự xếp đặt là A: Tốt

Nếu hành của sự xếp đặt là B: Yếu

Nếu hành của sự xếp đặt là C: Tương đối tốt

Nếu hành của sự xếp đặt là D: Tốt nhất

Nếu hành của sự xếp đặt là E: Rất tốt

TÓM TẮT PHƯƠNG PHÁP

Để tìm gian phòng hoặc nơi thích hợp nhất trong một ngôi nhà đối với một cá nhân nào đó, chúng ta cần biết:

Số sinh của người đó.

Hành của số sinh đó.

Vị trí của gian phòng đối với phần còn lại của ngôi nhà (hướng của gian phòng).

Hành của hướng đó.

Rồi chúng ta sẽ biết làm thế nào để có thể tránh được một số khó khăn bằng cách lần tránh một trong những yếu tố trên. Nhưng bây giờ, chúng ta hãy lập bảng cho các dữ liệu chủ yếu:

Số sinh

Hành.....

Hướng của phòng.....

Hành của phòng.....

Sau đó, chúng ta sẽ viết Tám phương và hành của chúng (bao gồm cả phương *Chính giữa* nếu ngôi nhà có một căn phòng ở giữa không có cửa sổ):

<i>Hành</i>	<i>Khả năng</i>	<i>Hướng</i>
Thủy		Bắc
Thổ		Đông Bắc
Mộc		Đông
Mộc		Đông Nam
Hỏa		Nam
Thổ		Tây Nam
Kim		Tây
Kim		Tây Bắc

Bây giờ, chúng ta tham khảo lại hành của số sinh.

Dưới cột khả năng, chúng ta ghi hai dấu vv (rất tốt) cạnh hành sinh hành của số sinh.

Chúng ta ghi một dấu v (tốt) cạnh hành giống hành của số sinh và một dấu v cạnh hành bị hành số sinh khác

Ngược lại, chúng ta ghi hai dấu xx (rất xấu) cạnh hành khác hành của số sinh và một dấu x (yếu) cạnh hành do hành của số sinh sinh ra.

Bây giờ chúng ta nhìn thấy ngay hướng nào là có lợi, hướng nào là không. Bảng này cho ta ngay câu trả lời, không phải mất công tìm hành cho hướng của từng phòng.

Đọc giả chẳng gặp phải khó khăn gì khi hoàn thành những bảng tương tự cho bốn thí dụ ở trên.

TRẮC NGHIỆM

Hoàn thành các bảng để thấy các phương có lợi hoặc không có lợi cho bốn thí dụ trên.

1. Chỉ ra hướng nào là có lợi hoặc không có lợi cho một người đàn ông sinh ngày 14 tháng 9 năm 1957.

Phương pháp:

Từ lời giải thí dụ trên, ta biết số sinh của người này là 1.

Từ bảng các thuộc tính, ta biết hành của số sinh 1 là (A).

Hành A do hành E sinh : Rất tốt.

Hành A là tốt với chính nó.

Hành A sinh hành B : Yếu.

Hành A khắc hành C : Tương đối tốt.

Hành A bị hành D khắc : Rất xấu

Nhắc lại các trình tự:

Ngũ hành tương sinh: Mộc→Hỏa→Thổ→Kim→Thủy→(Mộc)

Ngũ hành tương khắc: Mộc→Thổ→Thủy→Hỏa→Kim→(Mộc)

Hoàn thành bảng.

- Chỉ ra hướng nào có lợi hoặc không có lợi cho một bà sinh ngày 4 tháng 7 năm 1962.
- Chỉ ra hướng nào có lợi hoặc ngược lại cho một ông sinh ngày 3 tháng 1 năm 1955.
- Chỉ ra hướng nào có lợi hoặc ngược lại cho một bà sinh ngày 2 tháng 2 năm 1959.

Lời giải

Thí dụ 1. Từ bài giải trước ta biết số sinh của ngày 14/9/57 là 1.

Từ các bảng, ta biết hành của số sinh 1 là Thủy.

Thủy do Kim sinh ra : Rất tốt vv

Thủy tốt với chính nó v

Thủy sinh Mộc	: Yếu	x
Thủy khắc Hỏa	: Tương đối tốt	v
Thủy bị Thổ khắc	: Rất xấu	xx

Thí dụ 2. Từ bài giải trước ta biết số sinh cho ngày 4/7/1962 là 2.

Từ các bảng, ta biết hành của số sinh 2 là Thổ.

Thổ do Hỏa sinh ra	: Rất tốt	vv
Thổ tốt với chính nó		v
Thổ sinh Kim	: Yếu	x
Thổ khắc Thủy	: Tương đối tốt	v
Thổ bị Mộc khắc	: Rất xấu	xx

Thí dụ 3. Từ bài giải trước ta biết số sinh cho ngày 3/1/1955 là 7.

Từ các bảng, ta biết hành của số sinh 7 là Kim.

Kim do Thổ sinh ra	: Rất tốt	vv
Kim tốt với chính nó		v
Kim sinh Thủy	: Yếu	x
Kim khắc Mộc	: Tương đối tốt	v
Kim bị Hỏa khắc	: Rất xấu	xx

Thí dụ 4. Từ bài giải trước ta biết số sinh cho ngày 2/2/1959 là 3.

Từ các bảng, ta biết hành của số sinh 3 là Mộc.

Mộc do Thủy sinh ra	: Rất tốt	vv
---------------------	-----------	----

Mộc tốt với chính nó		v
Mộc sinh Hỏa	: Yếu	x
Mộc khắc Thổ	: Tương đối tốt	v
Mộc bị Kim khắc	: Rất xấu	xx

XEM XÉT SỰ PHÙ HỢP CỦA TỪNG PHÒNG VỚI TỪNG NGƯỜI

Bây giờ, chúng ta có thể tập hợp các nhận xét trên trong một bảng. Khi chúng ta đem tất cả các kết quả vào một bảng và đối chiếu, chúng ta sẽ thấy ngay rằng một số phòng tốt với người này mà không tốt với những người khác. Đây là một bài tập có ích khi đánh giá phong thuỷ của một ngôi nhà dùng chung hoặc những ngôi nhà dùng để kinh doanh của một công ty.

Hành	Ông 1	Bà 2	Ông 3	Bà 4	Phương
Thủy	v	v	x	vv	Bắc
Thổ	xx	v	vv	v	Đông Bắc
Mộc	x	xx	v	v	Đông
Mộc	x	xx	v	v	Đông Nam
Hoả	v	vv	xx	x	Nam
Thổ	xx	v	vv	v	Tây Nam
Kim	vv	x	v	xx	Tây
Kim	vv	x	v	xx	Tây Bắc

NHÀ VÀ TỬ VI : CÁC ĐIỂM

Nếu muốn, chúng ta không chỉ nói một cách đơn giản rằng một căn phòng nào đó là tốt hoặc không tốt đối với một người nào đó, chúng ta còn có thể xem các cách mà các hành tác động lẫn nhau và nói một cách chính xác hơn về sự đánh giá của chúng ta. Dưới đây là sự hướng dẫn ngắn gọn về các hành của phần bên trong (nội thất) một ngôi nhà có liên quan với hành số sinh như thế nào.

Hành của phòng : Mộc

Hành của người : Mộc

Đây là một bầu không khí ổn định và sáng tạo. Nó thích hợp để làm phòng học tập nghiên cứu, phòng đợi, phòng tiếp khách, văn phòng. Nếu số sinh là của một đứa bé thì thích hợp với phòng ngủ.

Hành của phòng : Mộc

Hành của người : Hoả

Dùng làm nơi học tập, nghiên cứu hoặc làm việc thì rất tốt, nhất là đối với một người sáng tạo, trí thông minh sẽ được kích thích. Nếu số sinh là của một đứa bé thì tốt nhất dùng làm phòng ngủ, bé sẽ khoẻ mạnh và lớn nhanh.

Hành của phòng : Mộc

Hành của người : Thổ

Đây chẳng phải là sự lựa chọn lý tưởng, chủ nhân không thể ở lâu trong phòng này vì nó làm cho mình kiệt sức; chỉ trong một thời gian ngắn, người ta sẽ cảm thấy mệt mỏi và mất hết sinh lực

Hành của phòng : Mộc

Hành của người : Kim

Sau một thời gian ngắn ở trong phòng này, người ta sẽ cảm thấy rất khỏe. Sẽ là một sự lựa chọn tốt nếu dùng phòng này làm nơi sản xuất, hoạt động vui chơi, tập thể dục cá nhân. Có lẽ làm phòng ngủ thì không tốt.

Hành của phòng : Mộc

Hành của người : Thủy

Tác dụng ở đây cũng giống như tác dụng đối với một người có hành Thổ. Bầu không khí ở đây làm cho con người yếu đuối. Không nên ở lâu trong phòng này.

X
X X

Hành của phòng : Hỏa

Hành của người : Mộc

Một nơi ở hết sức không thích hợp. Ở đây, người ta sẽ cảm thấy không thoải mái; về mặt sức khỏe, có thể bị sốt rét và mắc bệnh thần kinh. Hãy tránh đi.

Hành của phòng : Hỏa

Hành của người : Hỏa

Không phải là một nơi lý tưởng, cũng không phải là một nơi xấu. Mặc dầu nó có thể gây hứng thú trong một thời gian ngắn, ở lâu nơi này sẽ gây ra bồn chồn không yên, không ngủ được. Tốt nhất là làm nơi tính toán chi tiêu trong gia đình, làm nơi thỉnh thoảng tổ chức những hoạt động ồn ào trong thời gian ngắn.

Hành của phòng : Hỏa

Hành của người : Thổ

Một nơi rất tốt. Có thể làm phòng ngủ chính. Phòng này có một bầu không khí yên lành, kích lệ.

Hành của phòng : Hỏa

Hành của người : Kim

Tránh phòng này, dù làm phòng ngủ (nó làm cho con người thờ thần, uể oải) hay văn phòng (tiền nong bị phung phí, không giải thích được).

Hành của phòng : Hỏa

Hành của người : Thủy

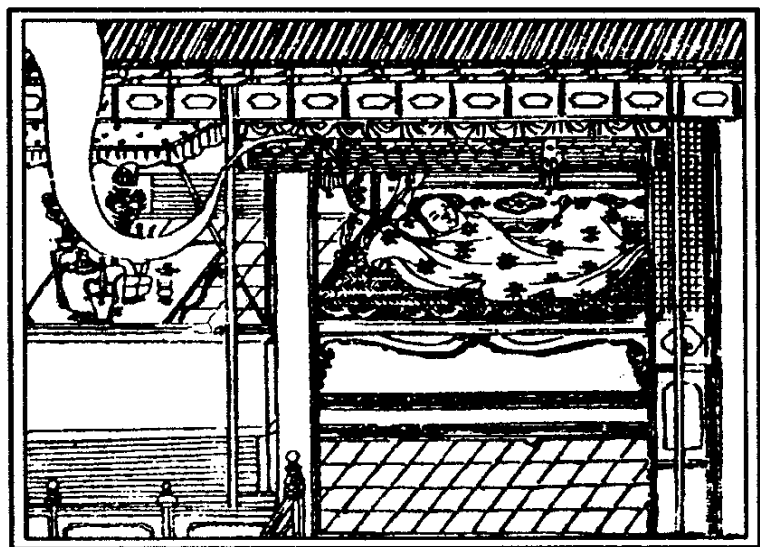
Ở một thời gian ngắn trong phòng này chẳng có hại gì, tuy nhiên, người ta sẽ cảm thấy không thoải mái, đặc biệt khi phải giải quyết công việc với người khác. Thí dụ không nên làm phòng khách, phòng đợi.

X
X X

Hành của phòng : Thổ

Hành của người : Mộc

Phòng này có thể dùng làm phòng ngủ, phòng học hoặc nghỉ ngơi. Sau một ít năm cảm thấy dễ chịu, cuối cùng người ở sẽ chán và muốn đổi. Cảm giác không thoải mái khiến người ở thấy cần phải đổi nhà, nhưng sự thật là nguồn lợi của gian phòng này đã cạn kiệt.



Hành của phòng : Thổ

Hành của người : Hỏa

Trong phòng này có một bầu không khí làm cho người ta suy nhược. Nên tránh ở lâu trong phòng này.

Hành của phòng : Thổ

Hành của người : Thổ

Đây là một phòng ổn định, dễ chịu, nên tận hưởng. Tốt nhất là dùng làm một nơi nghỉ ngơi thoải mái, làm nơi tiếp khách hoặc phòng ngủ. Nếu chọn làm phòng học thì cần phải sửa sang chút ít. Có lẽ là phòng được chủ nhân ưa thích trong nhà.

Hành của phòng : Thổ

Hành của người : Kim

Lý tưởng là dùng làm phòng học hoặc văn phòng. Rất có lợi cho sức khỏe và tài chính. Nếu dùng làm phòng ngủ thì sáng dậy cảm thấy tươi tỉnh, khỏe khoắn.

Hành của phòng : Thổ

Hành của người : Thủy

Tránh phòng này. Tác dụng làm yếu của nó thể hiện mạnh mẽ đối với việc suy xét và lòng tự trọng của người ở đó. Nếu dùng làm phòng ngủ, thì sức khỏe và cách cư xử sẽ bị huỷ hoại, dẫn đến mất bạn.

X
X X

Hành của phòng : Kim

Hành của người : Mộc

Tránh phòng này. Nó tác động có hại. Những người sáng tạo sẽ bị mất trí tưởng tượng nếu ở trong phòng này. Nếu làm phòng ngủ, có nguy cơ ốm đau; nếu làm phòng khác thì nguy cơ bị nạn cao.

Hành của phòng : Kim

Hành của người : Hỏa

Căn phòng này có một bầu không khí vừa phải, không tốt cũng không xấu. Có lẽ không cần quan tâm đến phòng này. Coi nó là phòng đi ngang qua. Đây là phòng để máy móc thường dùng.

Hành của phòng : Kim

Hành của người : Thổ

Nếu khách thấy khó khăn trong việc quản lý tài chính hoặc bị bệnh mãn tính cần phẫu thuật, thì ở lâu ngày trong một phòng chịu ảnh hưởng của hành Kim cũng không có gì xấu. Không nên dùng làm phòng ngủ, văn phòng hoặc phòng khách.

Hành của phòng : Kim

Hành của người : Kim

Lý tưởng là dùng làm văn phòng nếu ở tại nhà, hoặc làm phòng kế toán nếu ở nơi kinh doanh. Một bầu không khí tốt lành cho những vấn đề tài chính.

Hành của phòng : Kim

Hành của người: Thủy

Một nơi rất tốt dùng làm phòng ngủ hoặc văn phòng. Trong những cơ sở kinh doanh, đó là nơi lý tưởng để làm phòng tiếp khách hàng. Đặc biệt nếu cần một nơi để giải quyết công việc với người khác thì đây là nơi tốt nhất.

X
X X

Hành của phòng : Thủy

Hành của người: Mộc

Một sự lựa chọn rất tốt để làm phòng ngủ, phòng học hoặc văn phòng. Nếu phòng dùng vào chức năng khác, tác động kích thích và có lợi của phòng sẽ mất đi. Hãy khai thác những khả năng đó để làm lợi cho sức khỏe và sự sung túc.

Hành của phòng : Thủy

Hành của người: Hỏa

Một bầu không khí bất mãn. Nếu là phòng ngủ, giấc ngủ không ngon; nếu là văn phòng, thì ảnh hưởng xấu thể hiện ở chỗ không có khả năng tập hợp khách. Tránh phòng này.

Hành của phòng : Thủy

Hành của người: Thổ

Là một nơi thích hợp cho một phòng có tầm quan trọng thứ yếu. Đừng dùng làm phòng ngủ chính hoặc văn phòng chính của một cơ sở kinh doanh. Thích hợp với một văn phòng tạm hoặc phòng giải trí.

Hành của phòng : Thủy

Hành của người: Kim

Không khí ở đây làm cho người ta yếu đi. Nếu làm phòng ngủ, thì lúc thức dậy mệt và không tươi tỉnh; nếu làm văn phòng hay phòng học thì không tập trung tư tưởng. Do đó sẽ mất tập trung vào các vấn đề tài chính. Không nên dùng.

Hành của phòng : Thủy

Hành của người: Thủy

Rất thích hợp để làm phòng nghiên cứu của nhà văn hoặc phòng thực hành của một nhạc sĩ. Cũng thích hợp đối với một thư viện. Phòng ngủ ở đây sẽ tĩnh mịch và yên bình; một phòng chờ thì thoải mái dễ chịu.

ĐỐI CHIẾU CÁC ĐIỂM CỦA NGÔI NHÀ VỚI SỐ SINH

Trong một phần trước, chúng ta đã thấy hướng của một ngôi nhà ảnh hưởng đến chất lượng của từng phòng như thế nào tùy

theo hướng của gian phòng. Chúng ta cũng đã thấy hướng của từng phòng tác động tới tử vi phong thủy của người ở trong nhà như thế nào.

Bây giờ ta hãy đối chiếu hai loại dữ liệu đó và xem hướng của ngôi nhà và hướng của mỗi phòng tác động lên người ở trong đó như thế nào.

Chúng ta đã có những thông tin cần thiết. Tập hợp tất cả những thông tin đó vào trong một bảng.

Chúng ta làm hoàn toàn giống như ở hình vẽ "Điểm của tám hướng". Lần này chúng ta viết tên các điểm cho mỗi hướng và đánh dấu tốt, xấu để biết điểm tốt hay điểm xấu.

Đánh giá khả năng tốt xấu như sau:

A	Lục sát	Không tốt	x
B	Ngũ quý	Không tốt	x
C	Tuyệt mệnh	Rất xấu	xx
D	Diên niên	Rất tốt	vv
E	Hại họa	Rất xấu	xx
F	Sinh khí	Rất tốt	vv
G	Thiên y	Tốt	v
H	Hướng nhà	Tốt	v

Như trước đây, thông tin có thể ghi vào một bảng.

HƯỚNG CỦA NGÔI NHÀ

<i>Phương</i>	<i>Ký hiệu của điềm và tên các điềm</i>	<i>Khả năng tốt xấu</i>
Bắc		
Đông Bắc		
Đông		
Đông Nam		
Nam		
Tây Nam		
Tây		
Tây Bắc		

Bây giờ chúng ta có thể đối chiếu khả năng xấu tốt tổng quát của từng người theo hướng của ngôi nhà với khả năng xấu tốt cụ thể của từng phòng theo số sinh của mỗi người sống trong ngôi nhà. Đối với từng người, chúng ta ghi:

Số sinh

Hành của số sinh.....

Hướng của ngôi nhà.....

Hành	Khả năng tốt xấu	Phương	Điểm	Khả năng tốt xấu
Thủy		Bắc		
Thổ		Đông Bắc		
Mộc		Đông		
Mộc		Đông Nam		
Hỏa		Nam		
Thổ		Tây Nam		
Kim		Tây		
Kim		Tây Bắc		

Mở rộng bảng này cho hai hay nhiều người là một điều đơn giản, và tìm xem phòng nào tốt nhất với người nào cũng vậy, bằng cách coi số sinh của từng người và hướng của ngôi nhà như một tổng thể.

Dưới đây là ví dụ một bảng như thế.

Hành	Khả năng tốt xấu	Phương	Điểm	Khả năng tốt xấu
	(1)	(2)		
Thủy		Bắc		
Thổ		Đông Bắc		
Mộc		Đông		
Mộc		Đông Nam		
Hỏa		Nam		
Thổ		Tây Nam		
Kim		Tây		
Kim		Tây Bắc		

Cách tốt nhất để xem bảng này hoạt động như thế nào là lấy một thí dụ.

Giả sử hai người đàn ông trong thí dụ trên cùng nhau kinh doanh và mua một ngôi nhà mà họ dự định đến ở. Các bạn có thể trước hết tự làm bài tập, hoặc là tiếp tục theo dõi nốt công việc.

Một khi đã lập xong bảng, tất nhiên, điều quan trọng nhất là tóm tắt các kết quả của bạn và có ý kiến về mỗi phòng thích hợp với mục đích gì.

NGHIÊN CỨU CÁC TRƯỜNG HỢP

Trường hợp 1

Hai người đàn ông mua một ngôi nhà để kinh doanh chung. Cho ý kiến về việc sử dụng không gian.

Một người (A) sinh 14/9/1957 và một người (B) sinh 3/1/1955. Ngôi nhà hướng Đông Bắc.

Trường hợp 2

Hai chị em mua một ngôi nhà. Cho ý kiến về nơi dùng làm phòng ngủ.

Ngày sinh của (A) là 4/7/1962 và của (B) là 2/2/1959. Ngôi nhà hướng Tây.

Phương pháp tiến hành

Từ ngày tháng năm sinh, tìm số sinh.

Từ số sinh tìm hành của đương sự.

Ghi hướng của ngôi nhà.

Những thông tin này được ghi lên đầu bảng trình bày ở dưới đây. Chúng ta bắt đầu làm việc với bảng dưới đây. Đọc theo mỗi hành (chú ý có một số hành xuất hiện hai lần trên bảng) chúng ta đánh dấu tốt - xấu tùy theo hành của gian phòng có hợp với hành của đương sự hay không.

Sau đó chúng ta lấy hướng của ngôi nhà. Chúng ta tìm biểu đồ thích hợp ("Biểu đồ các điểm", Chương 5), sau đó ghi những chữ ký hiệu của các điểm - không cần ghi tên - dọc theo các phương có liên quan. Bước tiếp theo là đánh dấu xấu tốt lên bảng tùy theo điểm tốt hay xấu.

Sau cùng, đánh thêm dấu tốt - xấu cho số sinh vào dấu tốt - xấu của căn phòng.

Những phòng với hướng có nhiều dấu tốt rõ ràng là thích hợp với đương sự hơn là những phòng có ít dấu tốt hoặc có dấu xấu.

Tuy nhiên, nhà phong thủy cẩn thận không dừng lại ở đây mà còn chú ý đến những nhận xét về các điểm (mục "Các điểm báo", Chương 5) và tác động qua lại của các hành ở trang 166, để có những gợi ý thích đáng liên quan đến trường hợp của khách mua nhà,

Trường hợp 1

Hai người đàn ông mua một ngôi nhà để chung nhau kinh doanh. Hãy góp ý kiến cho họ về việc sử dụng không gian. Ngày tháng năm sinh của (A) là 14/9/1957 và của (B) là 3/1/1955. Ngôi nhà hướng Đông Bắc.

Ngày tháng năm sinh của (A) : 14/9/1957

Ngày tháng năm sinh của (B) : 3/1/1955

Hướng của ngôi nhà : Đông Bắc.

Từ lời giải của các thí dụ trước, chúng ta đã biết số sinh và hành của hai người, và đã hoàn thành một bảng khả năng tốt - xấu (xem trang 166). Chúng ta hoàn thành phần đầu của bảng dưới đây và chép những kết quả đã có từ trước vào chỗ thích hợp.

Sau đó ghi hướng của ngôi nhà và trở lại với "Biểu đồ các điểm" ở Chương 5. Từ những biểu đồ này, chúng ta thấy đối với một ngôi nhà hướng Đông Bắc, thì điểm của các phương như sau:

Bắc	G	Thiên y	Tốt	v
Đông Bắc	H	Hướng chính	Tốt	v
Đông	A	Lục sát	Không tốt	x
Đông Nam	B	Ngũ quỷ	Không tốt	x
Nam	C	Tuyệt mệnh	Rất xấu	xx
Tây Nam	D	Diên niên	Rất tốt	vv
Tây	E	Hại họa	Rất xấu	xx
Tây Bắc	F	Sinh khí	Rất tốt	vv

Khách A: Số sinh 1

Hành của người..... Thủy

Khách B: Số sinh 7 .

Hành của người..... Kim

Hướng của ngôi nhà Đông Bắc

Hành	Khả năng tốt xấu		Phương	Điểm	Khả năng tốt xấu
	(A)	(B)			
Thủy	v	x	Bắc	G	v
Thổ	xx	vv	Đông Bắc	H	v
Mộc	x	v	Đông	A	x
Mộc	x	v	Đông Nam	B	x
Hỏa	vv	xx	Nam	C	xx
Thổ	xx	vv	Tây Nam	D	vv
Kim	vv	v	Tây	E	xx
Kim	vv	v	Tây Bắc	F	vv

Bây giờ chúng ta tóm tắt bảng trên:

	Khách A	Khách B
Bắc	vv	xv
	Thích hợp với A ; ít thích hợp với B.	
Đông Bắc	xxv	vvv
	Không thích hợp với A ; rất thích hợp với B.	
Đông	xx	vx
	Không thích hợp với A; trung bình với B.	
Đông Nam	xx	vx
	Không thích hợp với A; trung bình với B.	

	Khách A	Khách B
Nam	vxx	xxxx
	Không thích hợp với A; rất nguy hiểm với B.	
Tây Nam	xxvv	vvvv
	Trung bình với A; hết sức tốt với B.	
Tây	vvxx	vxx
	Trung bình với A; ít thích hợp với B.	
Tây Bắc	vvvv	vvv
	Hết sức tốt với A; rất tốt với B.	

Từ bảng tóm tắt trên đây, chúng ta thấy vị trí Tây Bắc là hết sức tốt với khách A và rất tốt với khách B; điểm là Sinh khí. Trung tâm điều hành của tổ chức nên đặt ở đây cùng văn phòng của A - Văn phòng của B tốt nhất ở xa hơn về phía Tây Nam. Cần có một khoảng trống, như là phòng để áo mũ, phòng vệ sinh chẳng hạn ở giữa hai văn phòng. Vị trí ở phương Nam không có lợi cho ai cả, tốt nhất nên dùng làm kho.

Trường hợp 2

Hai chị em mua một ngôi nhà. Cho ý kiến về nơi làm phòng ngủ. Ngày tháng năm sinh của (A) là 4/7/1962. Ngày tháng năm sinh của (B) là 2/2/1959. Nhà hướng Tây.

Từ lời giải ở các thí dụ trên, chúng ta đã biết số sinh và hành của hai chị em, và lập được một bảng khả năng tốt xấu (xem trang xxx). Theo cách làm của trường hợp 1 ở trên, ta lập bảng:

Khách A: Số sinh 2
 Hành của người Thổ

Khách B: Số sinh 3

Hành của ngườiMộc

Hướng ngôi nhà..... Tây

Hành	Khả năng tốt xấu		Phương	Điểm	Khả năng tốt xấu
	(A)	(B)			
Thủy	v	vv	Bắc	E	xx
Thổ	v	v	Đông Bắc	D	vv
Mộc	xx	v	Đông	C	xx
Mộc	xx	v	Đông Nam	A	x
Hỏa	vv	x	Nam	B	x
Thổ	v	v	Tây Nam	G	v
Kim	x	xx	Tây	H	v
Kim	x	xx	Tây Bắc	F	vv

Bây giờ chúng ta tóm tắt bảng trên:

	Khách A	Khách B
Bắc	vxx	vvxx
	Không thích hợp với A; trung bình với B.	
Đông Bắc	vvv	vvv
	Rất tốt cho cả A và B.	
Đông	xxxx	vxx
	Tai hại cho A; không thích hợp với B.	
Đông Nam	xxx	vx
	Không thích hợp với A; trung bình với B.	
Nam	vvx	xx
	Trung bình với A; không thích hợp với B.	

	Khách A	Khách B
Tây Nam	vv	vv
	Tốt cho cả A và B.	
Tây	xv	xxv
	Trung bình với A; tồi với B.	
Tây Bắc	xvv	xxvv
	Khá tốt với A ; trung bình với B.	

Không may là hai chị em không chọn được một ngôi nhà c hướng lý tưởng đối với họ. Có hai nơi rất tốt với cả hai. Ha phòng này họ có thể dùng chung, một làm phòng ăn, một làn phòng khách. Mặt khác, không còn phòng nào thích hợp để làn phòng riêng cho mỗi người. Cho nên có thể lấy phòng "ba dấu tốt" ở Đông Bắc cho một người và "hai dấu tốt" ở phía đối diện cho người kia. Nếu xem bảng quan hệ gia đình (mục "Bát quá và Phong thủy" Chương 5) thì không có quẻ nào nói về quan hệ chị em. Mặc dầu quẻ Cấn (Đông Bắc) đại diện cho con trai út và quẻ Khôn (Tây Nam) đại diện cho mẹ. Do đó cũng có thể người chị lấy căn phòng ở Tây Nam. Không may, do hướng của ngôi nhà họ chọn không có vị trí nào thực sự tốt về mặt phong thủy. Các mặt có lợi của hành cá nhân của họ bị ảnh hưởng xấu của hướng ngôi nhà huỷ hoại.

Gặp trường hợp như thế này, thầy địa lý có thể gợi ý nếu ngôi nhà có lối vào bên cạnh thì xem như đó là cửa chính bằng cách thay đổi sự bố trí trong nhà hoặc đổi hướng đường đi vào nhà.

Điều này thực sự phụ thuộc vào việc các bà có sẵn sàng nâng cao chất lượng phong thủy của ngôi nhà của mình hay không.

Trong chương tiếp theo, chúng ta sẽ lướt qua những ý kiến thực tế mà một thầy địa lý có thể sẽ khuyên khách hàng của mình sau khi đã xem xét ngôi nhà để ở hoặc làm nơi kinh doanh.

NÓI THÊM VỀ SỐ SINH

Ở đây nên thêm một số nhận xét tại sao số sinh lại tham gia vào một số chủ đề như khi xuất hành thì phải đi về hướng nào hoặc hai vợ chồng nằm chung phòng thì ai nằm bên nào.

XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ CỦA HAI NGƯỜI

Khi hai người cùng chung một phòng ngủ hoặc cùng ngồi làm việc, bàn ghế cạnh nhau thì cần sắp xếp ai ở bên nào để cho quẻ của năm sinh của họ được hoà hợp.

Nguyên tắc là:

Nếu quẻ của hai người có trục ngang khác nhau thì:

Trục ngang Đông phải là phương, phương này là trục nghiêng trái của trục ngang Tây

Trục ngang Tây phải là phương, phương này là trục nghiêng phải của trục ngang Đông

Nếu quẻ của hai người có cùng trục ngang thì không thành vấn đề. Những nguyên tắc này có vẻ phức tạp, nhưng sự thật chúng rất đơn giản. Trục ngang Đông có các quẻ thuộc về các số

sinh 1, 3, 4 và 9. Trục ngang Tây có các quẻ thuộc về các số sinh còn lại.

Những người có số sinh 1, 3, 4 hoặc 9 phải ngồi ở phía Đông, Đông Bắc, Bắc hoặc Tây Bắc của những người có số sinh 2, 5, 6, 7 hoặc 8, và ngược lại.

Xuất hành và đòi nhà

Tây Bắc 6	Bắc 1	Đông Bắc 8,5(nam)
Tây 7		Đông 3
Tây Nam 2,5(nữ)	Nam 9	Đông Nam 4

Sơ đồ tóm tắt các số sinh, các phương, trục ngang và trục nghiêng



Trục ngang

Số sinh 1, 3, 4, 9 là trục ngang Đông và nghiêng về phương bên trái.

Số sinh 2, 5, 6, 7, 8 là trục ngang Tây và nghiêng về phương bên phải.



Trục nghiêng

Phương của trục nghiêng trái là Tây Bắc, Bắc, Đông Bắc, Đông.

Phương của trục nghiêng phải là Tây, Tây Nam, Nam, Đông Nam.

Các nhà kinh doanh ở phương Đông đều tra cứu số tử vi phong thủy trước khi bắt đầu một hành trình. Tương tự như vậy, khi cần phải rời thành phố quê hương đến ở một thành phố khác hoặc cần phải di cư để làm lại cuộc đời, thì số sinh có thể cho lời khuyên nên đi theo hướng nào là tốt nhất.

Nguyên tắc là:

Trục ngang Đông có một trục nghiêng trái.

Trục ngang Tây có một trục nghiêng phải.

Nếu một người bắt buộc phải đi theo hướng ngược với trục nghiêng, cuộc hành trình phải được điều chỉnh sao cho phần cuối của cuộc hành trình phù hợp với trục nghiêng đúng.

HOÀN THÀNH BIỂU ĐỒ PHONG THỦY CỦA MÌNH

Bây giờ, mọi bước để xây dựng một lá số tử vi phong thủy đã đầy đủ, chắc chắn bạn muốn lập một lá số tử vi phong thủy cho mình hoặc cho bạn mình.

Cuối phần này, bạn tìm thấy một lá số để trống để bạn điền vào. Để giúp bạn khỏi mất thời gian tìm kiếm trong cuốn sách này, chúng tôi cung cấp những dữ kiện chính của những điểm chủ yếu cùng với những bảng cần thiết. ở đây không giải thích chi tiết vì đã có ở trên.

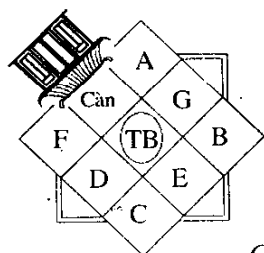
Chú ý là lá số cá nhân có chỗ cho hai người ở cùng một nhà. Điều này cho phép đối chiếu hai lá số để thấy phòng nào thì hợp hơn với mỗi người.

BẢNG A - THÁNG MẶT TRỜI VÀ SỐ SINH

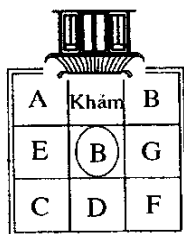
<i>Tháng Mặt trời bắt đầu (ước tính)</i>		<i>Số năm</i>					
		1		2		3	
		4		5		6	
		7		8		9	
		Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ
Tháng thứ 1 bắt đầu	4-5/2	8	7	2	4	5	1
2	5-7/3	7	8	1	5	4	2
3	4-6/4	6	9	9	6	3	3
4	5-7/5	5	1	8	7	2	4
5	5-7/6	4	2	7	8	1	5
6	7-8/7	3	3	6	9	9	6
7	7-9/8	2	4	5	1	8	7
8	7-9/9	1	5	4	2	7	8
9	8-9/10	9	6	3	3	6	9
10	7-8/11	8	7	2	4	5	1
11	7-8/12	7	8	1	5	4	2
12	5-7/1	6	9	9	6	3	3

BẢNG B - HÀNH CỦA NGƯỜI

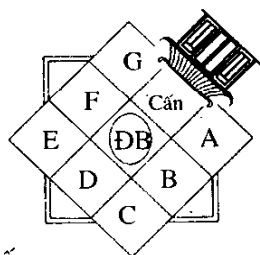
<i>Số sinh</i>	<i>Hành của người</i>
1	Thủy
2	Thổ
3	Mộc
4	Thổ
5 (+) (nam)	Thổ
5 (-) (nữ)	Thổ
6	Kim
7	Kim
8	Thổ
9	Hoả



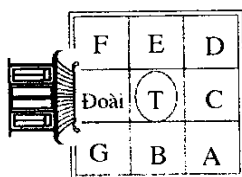
Càn



Khảm

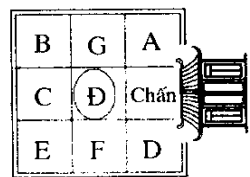


Cấn

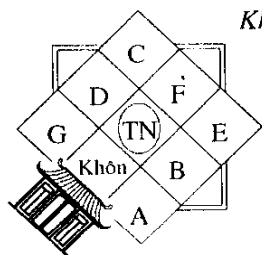


Đoài

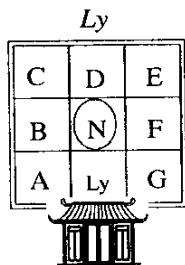
Điểm của
tám hướng



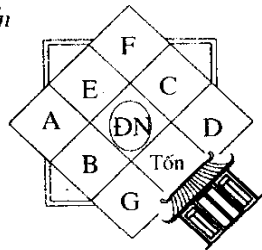
Chấn



Khôn



Ly



Tốn

BIỂU ĐỒ CÁC ĐIỂM

BẢNG C - CÁC ĐIỂM

A	Lục sát	Không tốt	x
B	Ngũ quý	Không tốt	x
C	Tuyệt mệnh	Rất xấu	xx
D	Diên niên	Rất tốt	vv
E	Hại hoạ	Rất xấu	xx
F	Sinh khí	Rất tốt	vv
G	Thiên y	Tốt	v
H	Hướng chính	Tốt	v

Thủ tục

1. Thông tin cần thiết: (Tên); ngày tháng năm sinh của đương sự; nam hay nữ; hướng của ngôi nhà.

Ghi vào để lập lá số cá nhân.

2. Hiệu chỉnh năm sinh , nếu sinh trước 4 hoặc 5 tháng 2.

3. Tính số năm

Nam: Lấy hai số cuối của năm mặt trời đã hiệu chỉnh.

Chia cho 9.

Nếu số dư là 0 thì gọi là 9.

Lấy 10 trừ đi số dư.

Kết quả là số năm.

Nữ: Lấy hai số cuối của năm mặt trời đã hiệu chỉnh.

Cộng với 5.

Chia cho 9.

Nếu số dư là 0 thì gọi là 9.

Số dư là số năm.

4. Tìm số sinh trong bảng A . Ghi vào lá số cá nhân.

5. Tìm hành của người trong bảng B . Ghi vào lá số cá nhân.

6. Ghi khả năng tốt xấu của các hành vào lá số cá nhân.

Nếu hành là Sinh: vv

Như nhau: v

Bị sinh: x

Bị khắc: v

Khắc: xx

Trình tự tương sinh: Mộc→ Hỏa→ Thổ→ Kim→ Thủy→ (Mộc)

Trình tự tương khắc: Mộc→ Thổ→ Thủy→ Hỏa→ Kim→ (Mộc)

7. Tìm biểu đồ liên quan đến hướng trên các biểu đồ của điềm.
Ghi các chữ ký hiệu cho các hướng thích hợp vào lá số cá nhân.
8. Ghi tên các điềm, khả năng tốt xấu theo bảng C.
9. Tóm tắt khả năng tốt xấu của mỗi hướng.
10. Bình luận.

LÁ SỐ CÁ NHÂN

Người thứ nhất

Tên

Ngày tháng năm sinh

Nam / nữ

Hướng ngôi nhà

Số sinh

Hành sinh (Hành của số sinh)

Người thứ hai

Tên

Ngày tháng năm sinh

Nam / nữ

Hướng ngôi nhà

Số sinh

Hành sinh (Hành của số sinh)

Hành	Khả năng xấu tốt		Phương	Điểm	Khả năng xấu tốt
	Người 1	Người 2			
Thủy			Bắc		
Thổ			Đông Bắc		
Mộc			Đông		
Mộc			Đông Nam		
Hỏa			Nam		
Thổ			Tây Nam		
Kim			Tây		
Kim			Tây Bắc		

LÁ SỐ CÁ NHÂN

Người thứ nhất

Tên

Ngày tháng năm sinh

Nam nữ

Hướng ngôi nhà

Số sinh

Hành sinh

Người thứ hai

Tên

Ngày tháng năm sinh

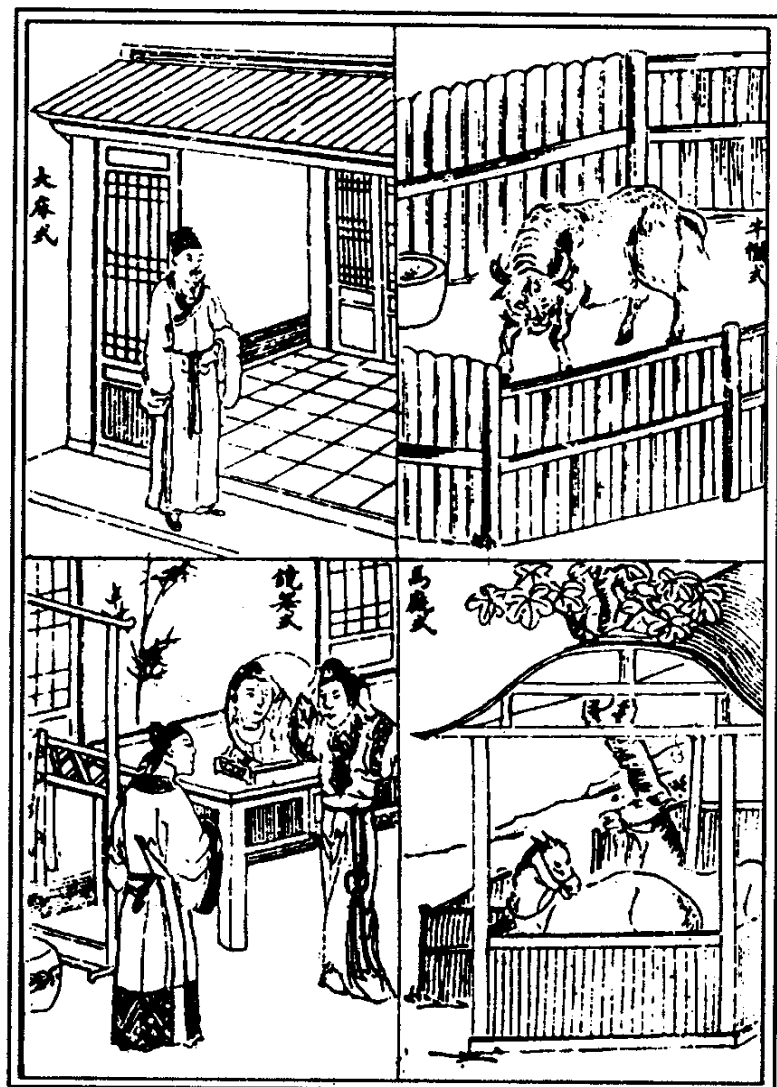
Nam nữ

Hướng ngôi nhà

Số sinh

Hành sinh

Hành	Khả năng xấu tốt		Phương	Điểm	Khả năng xấu tốt
	Người 1	Người 2			
Thủy			Bắc		
Thổ			Đông Bắc		
Mộc			Đông		
Mộc			Đông Nam		
Hỏa			Nam		
Thổ			Tây Nam		
Kim			Tây		
Kim			Tây Bắc		



LỜI KHUYÊN VÀ CHÂM NGÔN

Đầu quyển sách này, chúng tôi đã nói có hai trường phái Phong thủy chính, Trường phái Hình thế và Trường phái La bàn, và trong những chương tiếp theo, chúng tôi đã giới thiệu những phương pháp mà hai trường phái đó sử dụng. Tuy nhiên, có thể nói có một trường phái thứ ba thực sự là một tập hợp đồ sộ các quy tắc - một tập hợp pha tạp các châm ngôn xuất phát từ nhiều nguồn. Một số là những chân lý lấy của trường phái Hình thế hoặc La bàn, một số có tính hợp lý có lẽ bắt nguồn từ khoa tướng địa cổ đại. Cho nên, các sách về phong thủy thường kết thúc bằng một chương nói về các bùa chú đuổi tà ma ác quỷ. Rõ ràng những bùa chú đó chẳng có gì liên quan đến trường phái Hình thế hay trường phái La bàn, nhưng các nhà phong thủy nghiệp dư Trung Hoa vẫn chấp nhận chúng một cách vui vẻ như là một bộ phận chính thống của nghề phong thủy. Quả vậy, khách có lẽ cảm thấy thất vọng nếu thấy địa lý không để lại mấy chiếc phong bì dán kín trong đó có những lá bùa để chôn ngoài vườn, treo trên cửa hoặc dấu dưới thảm trải nhà. Khách đến Trung Hoa và gặp người Hoa trong các cộng đồng người Hoa ở hải ngoại

chắc chắn sẽ gặp nhiều biện pháp lạ lùng để hoá giải những nguy cơ tiềm tàng về mặt phong thủy. Việc sử dụng các sáo trúc rẻ tiền, cái kính gắn trên đèn, các đồ nữ trang rẻ tiền kêu leng keng và những đồ lạc xoong khác là những đồ hiện đại để đối phó với mọi trường hợp phong thủy có triệu chứng xấu. Nói thêm những điều trên là để cho đầy đủ, nhưng cần nhớ rằng những giải pháp đơn giản đó không phải là truyền thống của phong thủy như các nhà sáng lập các trường phái Hình thế và La bàn đã trình bày rõ ràng, đó chỉ là những thứ không chính thống và viển vông đã thêm vào những gì là khoa học thực sự và chính xác.

Vì vậy, chương này thêm vào một loại tuyển tập các cấm nang phong thủy bình dân. Nhiều biện pháp được sử dụng để giải ảnh hưởng xấu của phong thủy như đặt một cái gương ở một nơi thích hợp nào đó, là dựa trên nguyên tắc rằng nó có thể làm luồng *sa* có hại đi lệch khỏi hướng chính của nó là một đường thẳng. Những giải pháp khác, như đặt một bể cá vàng, là dựa trên lý thuyết Ngũ hành. Tuy nhiên, việc sử dụng rộng rãi Bát quái đồ như là một thứ để đuổi ma quỷ phổ biến không phải là một chuẩn mực chính thống của Phong thủy Trung Hoa mặc dầu không thể nào tách nó ra được.

GIẢI CÁC ĐIỀU KIỆN PHONG THỦY XẤU

Có hai phương pháp để giải các điều kiện phong thủy tiềm ẩn những tác động có hại.

a) Khuyến khích dòng *khí*, làm lệch hướng dòng *sa*.

b) Khôi phục lại sự cân bằng của Ngũ hành.

Cả hai giải pháp đều có thể thêm bùa chú và những thứ khác để đuổi tà ma hoặc thu hút tài lộc.

Khi giải một dòng *khí*, mục đích là bảo đảm cho *khí* chảy quanh nhà, vào bằng cửa chính, qua tất cả các phòng, ra bằng cửa sau hoặc cửa sổ.

Để bắt đầu, thầy địa lý thường nêu những gợi ý về cấu trúc và nội thất của ngôi nhà. Có thể mở cửa ra hướng khác không? Có thể xây một bức tường ở đây không? Có thể để một lối vào hoặc một cửa sổ ở chỗ này không?

Nếu tình hình tài chính của gia chủ không cho phép làm những việc trên, thì thầy gợi ý những việc ít tốn kém hơn như để một tấm gương hoặc một bức rèm, có thể làm cho dòng *khí* chuyển động theo con đường khác. Gương và quạt chiếm một vị trí nổi bật trong cách giải này.

Tuy nhiên, thầy địa lý nhạy bén phải đánh giá được tình hình tài chính của khách hàng trước khi có ý kiến, bởi vì ai cũng biết biện pháp rẻ tiền hơn thường được coi là ít hiệu quả hơn. Thầy địa lý phải làm cho khách an tâm hơn chứ không được băn khoăn lo lắng.

Những ý kiến về các biện pháp để lập lại sự cân bằng của Ngũ hành có nhiều, có thể xếp từ cực này đến cực khác. Nếu khách đã chuẩn bị thay đổi cấu trúc của ngôi nhà thì thầy địa lý có thể

quyết định rằng đây là cơ hội lý tưởng để thay những cửa sổ nhọn (hành Hỏa) bằng những cửa sổ cuốn (hành Kim) nếu các nhà xung quanh hầu hết là chữ nhật (hành Thổ) bởi vì Thổ sinh Kim nhưng Hỏa lại sinh Thổ. Còn trường hợp khả năng tài chính của gia chủ không được rộng rãi, cần phải xem xét, thì thầy địa lý có thể gợi ý một số hạng mục, biểu trưng của hành giải để đưa vào cảnh vật. Cây, nước, những thay đổi về màu sắc thuộc về loại sửa chữa này.

Sau cùng, các thầy phong thủy Trung Hoa có thể đưa cho khách một vật nào đó như một phong bì trong đó có những đạo bùa, hoặc gợi ý rằng một bức tranh hoặc một bức tượng của một vị thánh thần nào đó đặt ở chỗ thích hợp cũng có thể bảo hộ cho gia đình chống lại những thế lực siêu nhiên.

KÍCH THÍCH KHÍ CÓ LỢI

Để xem khí có thể chuyển động thoải mái qua một ngôi nhà hay không thì phải vẽ sơ đồ của sàn nhà. Phải vẽ được một đường trên sơ đồ bắt đầu từ lối vào chính (hoặc nếu ở tầng trên thì từ cầu thang) và đi thẳng qua ngôi nhà, vào tất cả các phòng trên sàn nhà đó và cuối cùng đi ra ngoài bằng lối ra khác. Khí không được ra vào cùng một lối; tuy nhiên, chúng có thể tỏa ra vào các phòng và thoát ra bằng nhiều lối giống như một dòng sông chảy quanh những hòn đảo nhỏ trong dòng chảy của nó.

Dòng khí qua một ngôi nhà có thể được khuyến khích bằng cách bảo đảm tất cả các cửa ra vào đều cùng hướng với dòng khí.

Cửa vào, theo quan điểm phong thủy, phải mở vào trong, mặc dầu trong các nhà công, thường bắt buộc cửa phải mở ra ngoài. Cửa nhà ở thường mở vào trong. Đối với những nhà công, một cửa quay có nhiều chức năng hữu ích: Không những kết hợp được yêu cầu của phong thủy cửa mở vào trong với quy định chung nghiêm ngặt cửa mở ra ngoài, mà nó còn là một biện pháp để cho phép khí vào và ra cùng một lối.

Nếu ngôi nhà có một bộ cửa đôi - có thể là ngôi nhà có cổng có mái che, hoặc ngôi nhà công sở có tiền sảnh - cả hai cửa hoặc bộ cửa phải được mở cùng một cách. Nếu chúng được mở theo hướng khác nhau hoặc không được đặt đúng vị trí thì sẽ ngăn cản khí vào nhà.

VÙNG CHẾT

Vùng chết là những nơi dòng khí không đến được. Tránh những góc chết bằng cách để vào đó tủ, cây trồng trong nhà hoặc những vật trang trí.

Trong một gian phòng đóng kín không có cửa sổ, khí bị tiêu diệt và khí ẩm mốc có tác dụng xấu đối với những người làm việc lâu hoặc ngủ trong đó. Những vùng chết, tốt nhất là để làm nơi kê tủ, xếp đồ đạc. Để cho khí chết tản đi, các cửa phải mở ra

ngoài. Về nhận xét này, có hai nơi cần chú ý là nhà để xe và phòng họp.

Các thầy địa lý hiện đại quả quyết rằng phòng ngủ ở trên nhà để xe là không tốt, vì nó là một nơi kín, khí chết tích tụ lại trong đó. Lý luận tần thường hơn đó là vì khói từ trong nhà để xe thẩm lên trên có thể tác dụng như một thứ thuốc độc chậm đối với người ngủ.

Những nơi vui chơi giải trí như phòng chiếu bóng, nhà hát, phòng hoà nhạc, do chức năng của chúng, cần phải thật kín và không có cửa sổ cho nên đặc biệt xấu đối với khí. May thay, người ta chỉ ngồi một tuần vài tiếng đồng hồ trong khí chết đó, nên cũng không có gì đáng lo ngại. Thêm nữa, những quy định về phòng hỏa bắt buộc tất cả những cửa ra vào ở những nơi này đều phải mở ra ngoài, cho nên cũng làm cho khí chết thoát ra được. Nhưng những người phụ trách các phòng dùng để hội họp hoặc dùng vào mục đích công cộng khác, phải nghiêm khắc xem xét việc các phòng phải mở cửa ra ngoài theo đúng luật.

KHÍ BỊ MẤT

Tránh đặt những cửa sổ ở cuối gian phòng. Chúng làm cho khí có ích đi thẳng ra khỏi phòng trước khi kích thích gian phòng với sức mạnh nâng cao sinh lực của nó. Hơn nữa, về mặt tâm lý, một gian phòng với những cửa sổ ở phía đối diện sẽ không có một tiêu điểm nên bất kỳ ai cũng khó mà ngồi thoải

mái. Để làm mất tác dụng xấu này, để ngỏ một cửa sổ, còn cửa kia thì che lại. Khí sẽ chạy quanh phòng trước khi thoát ra ngoài bằng cửa sổ bỏ ngỏ và gian phòng sẽ có một tiêu điểm.

Tương tự, trong một ngôi nhà có hành lang chạy giữa chia đôi ngôi nhà hoặc một ngôi nhà mà đứng ở cửa chính nhìn thấy cửa cuối nhà thì khí cũng sẽ đi thẳng không toả tác dụng có ích cho các phòng được. Trong trường hợp này, cần phải làm lại cái cửa ở cuối nhà. Tất nhiên, thường không làm được như vậy, nên trong trường hợp này, biện pháp tốt nhất là thêm một cái cổng có mái che hoặc một nhà trồng cây vào cửa ở cuối nhà, và chúng có lối vào ở bên cạnh chứ không phải là đối diện với lối vào chính.

Một biện pháp đơn giản hơn là che lối vào ở cuối nhà bằng một cái bình phong hay cái rèm ở chỗ thích hợp trên lối đi, như vậy đứng ở lối vào chính không nhìn thấy cửa ở cuối nhà.

Biện pháp này cũng áp dụng cho trường hợp cầu thang hướng thẳng vào cửa chính. Thông thường không ai đặt vấn đề làm lại cầu thang, mặc dầu đó là chuyện có người đã làm. Đôi khi có thể bố trí cho chân cầu thang đổi sang hướng khác. Thực tế hơn là đặt một cái giá để mũ, giá treo áo khoác hoặc một bức màn trước cầu thang để ngăn cầu thang với cửa chính.

Một cách hóa giải thông thường nữa là đặt một hình đứng canh - giống như miệng ống máng xối, có trạm trở ở nhà thờ - để đuổi những ảnh hưởng xấu. Hình đứng canh có thể là một bức tranh tôn giáo, hình ảnh của một vị thần Đạo giáo hay hình ảnh Đức Phật hoặc một con vật gác cổng như sư tử, chó, rồng.

Gương, bát quái đồ, công chiêng, chùm chuông gió cũng hay được sử dụng vào mục đích này.

LÀM LỆCH HƯỚNG CỦA SA

Gương

Dùng gương là biện pháp phổ biến nhất để tăng cường dòng khí và cũng là để làm lệch đường đi của *sa*. Gương phải được đặt ở những chỗ mà khí không đi vào được những vùng chết, giúp mở đường cho nó đi. Gương cũng dùng để làm lệch những mũi tên bí mật từ những góc nhọn của các ngôi nhà hướng vào phòng. Được đặt đúng chỗ, một cái gương chống *sa* có thể phản chiếu hình ảnh dọa dẫm vào chính bản thân kẻ dọa dẫm, nhưng trong một gian phòng, gương còn có thể cho thấy một cảnh có lợi, một góc vườn hoặc góc nước chẳng hạn.

Nhưng có sự khác nhau quan trọng trong việc đặt những chiếc gương để tăng cường dòng khí và việc đặt những chiếc gương để làm lệch hướng của *sa*. Trường hợp đầu, gương được đặt xiên góc để cho đường đi của khí đổi hướng làm cho nó có thể đi xa hơn. Trong trường hợp thứ hai, gương phải phản hồi để đẩy *sa* ra khỏi nhà.

Gương có thể đặt trong buồng tắm hay nhà vệ sinh, nơi kín và không có cửa sổ, nói cách khác đó là những vùng chết và tù hãm. Các tác giả phong thủy thậm chí còn nói rằng những người

có nhà vệ sinh "chết" sẽ bị nguy hiểm đến sức khỏe; do đó ruột là cơ quan đầu tiên chịu ảnh hưởng xấu.

Tuy nhiên, cần tránh đặt gương trong phòng ngủ. Một bầu không khí quá xáo động trong phòng ngủ sẽ làm mất sự nghỉ ngơi của người ngủ. Hơn nữa, người Trung Hoa tin rằng ban đêm là lúc linh hồn bay đi để cho thân thể nghỉ ngơi. Nếu linh hồn chợt thấy hình ảnh phản chiếu của nó khi từ cơ thể bay ra thì nó sẽ hốt hoảng và quấy rối giấc ngủ của con người bằng những giấc mơ xấu và những cơn ác mộng.

Nếu cần có một cái gương ở phòng ngủ - chẳng hạn để trên bàn trang điểm - thì nó không được phản chiếu hình ảnh người nằm ngủ, mà phải giúp nhìn thấy cửa ra vào từ giường ngủ. Như vậy, có cái lợi là người nằm trên giường có thể nhìn thấy vị khách không mời mà đến từ ngoài cửa.

Xà nhà

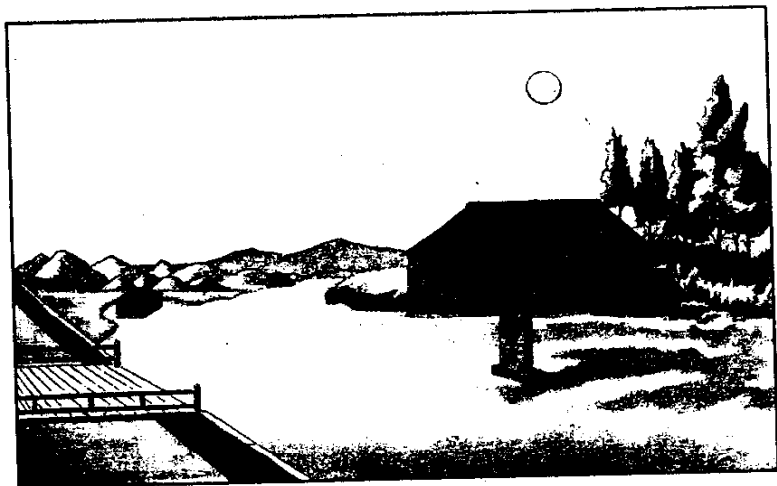
Về phòng ngủ, trường phái phong thủy Thứ ba cho rằng một xà nhà chạy trên đầu là bất lợi. Nếu phòng nhỏ, không tránh được xà nhà thì tốt nhất là xà nên chạy dọc giường chứ không nên chạy ngang giường. Nếu không thể nào tránh được xà nhà bắc ngang giường thì để nó chạy ngang qua thân người còn tốt hơn là ngang qua đầu. Điều này có lẽ xuất phát từ chỗ những ngôi nhà không được chắc chắn như mong muốn nếu có sập thì xà nhà sẽ ít gây tác hại hơn.

Tương tự như vậy, trong một phòng khách nếu có những xà nhà ở trên đầu thì phải bố trí chỗ ngồi sao cho không có xà nhà nào ở ngay phía trên ghế.

Cầu

Cầu là nguyên nhân đặc biệt gây ra *sa*. Cấu trúc của cầu vững chắc hơn nhiều so với cấu trúc của con đường chạy đến cầu, và vì vậy được coi là lối đi nguy hiểm tiềm tàng để cho *sa* lên qua.

Cách để tránh nguy hiểm thông thường là dựng một phiến đá hướng vào cầu, trên đó ghi mấy chữ "Thạch cảm đương", nghĩa



Thạch cảm đương: Tấm đá làm lệch hướng của *sa*

là "Lời thách thức của đá". Cũng có thể trang trí bằng hình đầu hổ hoặc tên núi Thái Sơn.

LẬP LẠI SỰ CÂN BẰNG CỦA NGŨ HÀNH

Trong một chương trước chúng ta đã thấy rằng nếu có một nguy cơ tiềm tàng do hai hành không cân bằng, thì chúng ta có thể làm cho nguy cơ đó nhẹ bớt hoặc mất đi bằng cách đưa một hành giải vào nơi thích hợp. Nguyên tắc này cũng được áp dụng khi có một yếu tố bên ngoài đe dọa thuộc về một hành đặc biệt.

Khi chỉ có một hành đe dọa, hành mới được đưa vào là một hành khắc hành đe dọa đó. Có thể lần lượt đưa vào hai hành, một hành sinh hành đe dọa và một hành bị hành bị đe dọa khắc. Khi sự đe dọa là do sự "không cân bằng" của Ngũ hành gây nên, hành đem vào để lập lại sự cân bằng gọi là hành giải.

THÍ DỤ VỀ HÀNH ĐE DỌA

Những thí dụ thông thường nhất về các yếu tố đe dọa các địa điểm là:

Loại Mộc

Các cột như cột đèn, cột điện và cả những cây ở phía Nam, ngoài cửa sổ. Hình dáng của chúng thuộc hành Mộc. Khắc Mộc là Kim.

(Đây là một loại nguy cơ phong thủy rất phổ biến, và cách chống lại nó xưa nay là đặt vào phòng một bể cá vàng. Thủy là hành sinh Mộc, cho nên có vẻ như là làm tăng thêm nguy cơ; nhưng cá vàng lại thuộc hành Hỏa, do Mộc sinh ra. Cho nên ba hành này cân bằng nhau. Đây là một ví dụ về giải pháp hỗn hợp).

Loại Hỏa

Những mái nhà nhọn và những chóp nhọn của nhà thờ. Hành khắc: Thủy. Đào một giếng nước, đặt một vòi nước hoặc một hộp đồ uống đối diện với cửa sổ. Các hành hỗn hợp là Mộc (sinh Hỏa) và Thổ (do Hỏa sinh ra) dễ dàng được thực hiện bằng cách trồng một cây sống trên đất ở chỗ thích hợp.

Loại Thổ

Một ngôi nhà mái bằng nhìn thấy từ cửa sổ, một ngôi nhà thờ có tháp (đền chùa và nhà thờ đều không được ưa thích. Chúng xua đuổi ma quỷ; bọn ma quỷ này lại tìm đến một ngôi nhà khác) và những đặc điểm không được ưa thích khác làm thành một đường nằm ngang thường sản sinh ra *sa* loại Thổ. Mộc khắc Thổ. Giải pháp hỗn hợp là sử dụng hành Hỏa và hành Kim: một ngọn nến đặt trên một cái cốc nền bằng kim loại chẳng hạn.

Loại Kim

Sự đe dọa của Kim tuy ít, nhưng vẫn có thể thấy trong những mái vòm của bồn chứa gas bằng kim loại hoặc một số biểu trưng ít gặp, như những thanh kiếm, những chiếc rìu trang trí phía

trước một ngôi đền đối diện. Giải pháp đơn hành là dùng hành Hỏa: đó có thể là một lò sưởi, những cây nến, thê hương. Giải pháp lưỡng hành là Thổ và Thủy: có thể dùng một bể nước có hòn non bộ.

Loại Thủy

Ngày nay, những sự đe dọa của loại Thủy có thể là từ các trạm điện cũng như từ những hình thể bất lợi của các mẫu thuộc hành Thủy mà chúng ta sẽ gặp ở đoạn sau. Giải pháp đơn hành là Thổ, thể hiện bằng những tấm đá lớn hoặc những vật trang trí bằng sành sứ đặt ở một chỗ thích hợp. Giải pháp lưỡng hành - Kim và Mộc - có thể thể hiện bằng một số đồ vật làm bằng hai chất liệu đó, thí dụ sử dụng một lọ hoa khô (không phải hoa nhựa) cắm trong bình bằng đồng.

Bây giờ chúng ta xem xét điều ngược lại với những giải pháp hỗn hợp này và xem xét một số biện pháp gợi ý lập lại sự cân bằng khi hành của cảnh vật tương phản với hành của địa điểm.

Có thể những ngôi nhà xung quanh thuộc loại hành không hoà hợp với hành ngôi nhà của khách hàng, hoặc ở mức ít hơn, hành của quẻ về hướng của căn phòng tương phản với hành quẻ sinh của khách.

Dưới đây là mười tình huống có thể xảy ra và những gợi ý sử dụng hành giải.

HÀNH GIẢI LÀ MỘC

Khi Thủy khắc Hỏa

hoặc Thổ khắc Thủy

Mộc được thể hiện bằng những hình cột, màu xanh lục và cây cối. Tùy tình hình, thầy địa lý có thể khuyên đưa vào những cây trồng trong nhà tại một nơi thích hợp, một cái mảnh bằng gỗ, một vật chạm trổ (có thể là tượng Phật hoặc một vị thần Đạo giáo), những trang trí màu xanh hoặc trồng một cây cao xanh tươi bốn mùa ở sau nhà (không bao giờ trồng ở trước nhà).

HÀNH GIẢI LÀ HỎA

Khi Mộc khắc Thổ

hoặc Kim khắc Mộc

Hỏa được thể hiện bằng những góc nhọn và màu đỏ, cũng như bằng bản thân lửa. Có thể bố trí lại sơ đồ nội thất sao cho phần chính của hệ thống sưởi được đặt vào một nơi quan yếu; biện pháp đơn giản hơn là thêm những chấm màu đỏ vào các vật trang trí hoặc những đồ đạc nội thất mềm.

HÀNH GIẢI LÀ THỔ

Khi Hỏa khắc Kim

hoặc Thủy khắc Hỏa

Khi hành giải là Thổ, thầy địa lý sẽ gợi ý tạo nên một khu vườn cát, ngôi nhà có một bức tường trang trí, hoặc ở mức thấp hơn, đặt một vật trang trí bằng sành, sứ tại một vị trí được lựa chọn cẩn thận. Những vật trang trí màu rỉ sắt cũng đại diện cho hành Thổ.

HÀNH GIẢI LÀ KIM

Khi Thổ khắc Thủy

hoặc Mộc khắc Thổ.

Hàng rào song sắt và đồ chạm trổ bằng kim loại có thể đại diện cho hành Kim. Tuy nhiên, trong hầu hết các trường hợp, đơn giản hơn là bố trí lại chức năng của các phòng trong nhà. Thí dụ, ở trong bếp, thì đơn giản nhất là dời chỗ để các đồ dùng nhà bếp bằng kim loại ra một nơi khác. Ở quy mô lớn hơn, trong những nhà hàng kinh doanh, thì sơn tường màu trắng (màu tượng trưng cho hành Kim) có thể là thích hợp nhất.

HÀNH GIẢI LÀ THỦY

Khi Kim khắc Mộc

hoặc Hỏa khắc Kim

Khi không thể đưa một vòi phun nước trang trí hoặc một thủy đình vào nhà (mặc dầu rất phổ biến ở Viễn Đông cả về mặt thẩm mỹ lẫn phong thủy) thì có thể đặt một chậu rửa tay hoặc bình nước mát ở chỗ trọng yếu. Tất nhiên, nếu bị hỏa đe dọa thì cần phải trang bị những bình cứu hỏa ở những nơi ảnh hưởng xấu của hành Hỏa là rõ ràng nhất.

TRẮC NGHIỆM

Phần lớn chương này có tính chất thực hành. Phần lý thuyết hầu hết là ôn lại những nguyên lý đã trình bày ở phần trên.

Tuy nhiên xin mời các nhà phong thủy "tập sự" xem lướt qua bảng sau đây, ghi lại hạng mục nào thuộc về những hành nào. Bài tập này, cơ bản là mở rộng một bài tập trước đây, tuy nhiên ở đây có nhiều hành hơn.

Cây sống dưới nước.

Rìu cán gỗ.

Bức tranh trầu tượng đen trắng không có khung.

Cây cảnh trong chậu (Bonsai).

Hoa màu đỏ tươi.

Thùng cát.

Vườn xương rồng.

Điếu tre chạm trổ sơn đen.

Cây khô trong lọ bằng đá.

Lò sưởi điện.

Vòi nước phun lên đá.

Đồ trang sức bằng vàng hoặc bằng đồng.

Tủ có ngăn bằng thép sơn xanh.

Hương đỏ đang cháy.

Đèn dầu bằng gốm.

Bình thủy tinh hình tháp.

Bình sứ màu đỏ.

Hình tạc trên đá bị mưa gió ăn mòn.

Chân đèn bằng bạc.

Bình thủy tinh đựng nước hình cầu.

Nước sôi trong nồi đun bằng củi.

Lời giải

Cây sống dưới nước: Mộc, Thủy.

Rìu cán gỗ: Kim, Mộc.

Bức tranh trù tượng đen trắng không có khung: Kim, Thủy.

Cây cảnh trong chậu (Bonsai): Mộc, Thổ.

Hoa màu đỏ tươi: Mộc, Hỏa.

Thùng cát: Thổ, Kim.

Vườn xương rồng: Thổ, Mộc.

Điếu tre chạm trổ sơn đen: Mộc, Thủy.

Cây khô trong lọ bằng đá: Mộc, Thổ.

Lò sưởi điện: Hỏa, Kim.

Vòi nước phun lên đá: Thổ, Thủy.

Đồ trang sức bằng vàng hoặc bằng đồng: Thổ, Kim (vàng là màu của Thổ).

Tủ có ngăn bằng thép sơn xanh: Mộc, Kim.

Hương đồ đang cháy: Mộc, Hỏa.

Đèn dầu bằng gốm: Hỏa, Thổ.

Bình thủy tinh hình tháp: Hỏa, Thủy.

Bình sứ màu đỏ: Hỏa, Kim.

Hình tạc trên đá bị mưa gió ăn mòn: Thổ, Thủy.

Chân đèn bằng bạc: Hỏa, Kim.

Bình thủy tinh đựng nước hình cầu: Kim, Thủy.

Nước sôi trong nồi đun bằng củi: cả năm hành (Tro đại diệt cho hành Thổ).

THỦY LONG

Một chi phái quan trọng của trường phái Phong thủy Hình thế là nghiên cứu các mẫu hình thuộc hành Thủy. Trường phái Hình thế, được phát triển ở Nam Trung Hoa, ở đó nổi tiếng từ thời xưa về phong cảnh đẹp. Trường phái các mẫu hình hành Thủy do các nhà phong thủy sống ở những vùng chủ yếu là bằng phẳng, ít có những đồi núi, để có thể nhận ra những con Rồng trên mặt đất. Tuy nhiên, ở những vùng sinh lầy bằng phẳng này những con sông uốn khúc quanh co tạo nên những mẫu hình đã nói lên nhiều điều đối với các nhà địa lý, không kém gì phong cảnh của những vùng đồi núi. Cho nên, nếu không có đồi núi để phát hiện

ra những con Rồng, thì có lẽ có thể tìm thấy nó ở những khúc sông quanh co, ở hồ ao, suối lạch.

Một triết gia lớn thời Minh là Tưởng Bình Giai đã phân loại ra hàng trăm mẫu hình hành Thủy trong quyển sách "Thủy long kinh" của ông. Và chỉ ra những địa điểm để xây nhà tốt nhất ở gần nước. Thực vậy, cái logic đằng sau lập luận về một mẫu hình nào đó là một địa điểm tốt hay xấu có thể quy lại thành một số nguyên tắc cơ bản. Phần lớn các minh họa trong cuốn "Thủy long kinh" thực sự là những thí dụ được mở rộng của các nguyên tắc đó, mặc dù ít thấy trên thực tế bên ngoài các thương cảng lớn hoặc các đô thị trên kênh rạch như Venedơ hay Amstecdam.

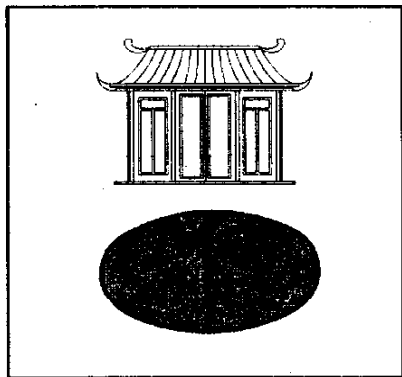
CÁC NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA THỦY LONG

- a) Trước nhà, nếu có một dải nước thì thật tốt. Một bồn nước thường được xây dựng phục vụ mục đích đó gọi là *minh đường*. Nó tạo nên một mặt nước bằng phẳng, thoáng đãng trước ngôi nhà phù hợp với các nguyên tắc phong thủy (xem phong cảnh "Thanh long - Bạch hổ trong một vòng ôm" ở Chương 1).
- b) Nước chảy theo một góc thoải thoải đến địa điểm sẽ mang lại của cải cho người ở đó (nước thường tượng trưng cho tiền bạc).
- c) Nhưng nước không được chảy theo một đường thẳng vào địa điểm, vì như vậy nó mang theo *sa*. (Mối nguy hiểm

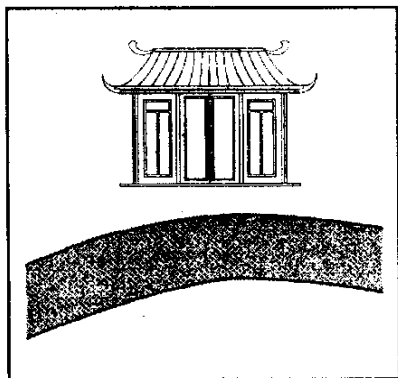
thường xuyên của một con sông chảy thẳng vào địa điểm là rõ ràng).

- d) Nước chảy từ địa điểm đi không được lộ thiên. (Khi đi qua ngôi nhà nước đã được dùng để tắm giặt, do đó đã bị ô nhiễm, có thể mang theo bệnh tật. Lý tưởng là nước thoát ngấm vào đất hoặc chảy đi dưới một cái cầu).
- e) Nếu nước chảy đến địa điểm rồi chảy vòng ôm lấy địa điểm đó thì rất tốt.
- f) Nếu nước chảy đến địa điểm rồi chảy thẳng, ngang qua địa điểm thì có lợi đem đến nhưng không được thu hoạch.
- g) Nếu nước chảy dọc theo mặt Bạch hổ của một địa điểm từ hướng Huyền vũ rồi rẽ ra phía trước nhà, thì sẽ rất may mắn. (Người ta thường nói rằng đây là một con Thủy long lý tưởng bao gồm nhiều quan niệm phong thủy. Nước chảy từ phía Huyền vũ, biểu tượng của hành Thủy; nó là một dòng nước chảy nên nó kích thích khí; nó đi qua trước nhà, giống như một minh đường. Chỉ cần nước thoát đi một cách kín đáo thì con Thủy long này thật là lý tưởng.
- h) Nếu nước chảy đến một địa điểm rồi rẽ và khi rẽ làm thành một vũng nước sâu rồi mới chảy đi, như vậy có nghĩa là có sự tích lũy của cái lớn.
- i) Nước chảy mang theo khí. Khi một dòng nước chảy hoà vào một dòng khác, khí được nâng lên, nên vị trí đó hết sức thuận lợi.

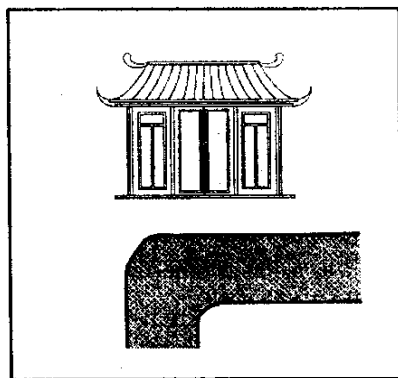
- j) Ngược lại, khi một dòng nước phân chia, khí cũng bị phân chia và lợi ích ở cả hai bên đều giảm đi.
- k) Nhưng nếu đảo nhỏ được dòng nước ôm lấy thì nó lại nhận được đầy đủ lợi ích của khí ở cả hai phía.



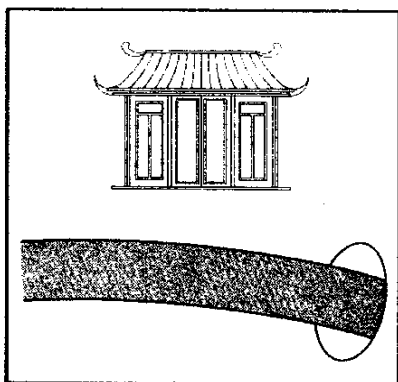
(a) Minh đường (rất tốt)



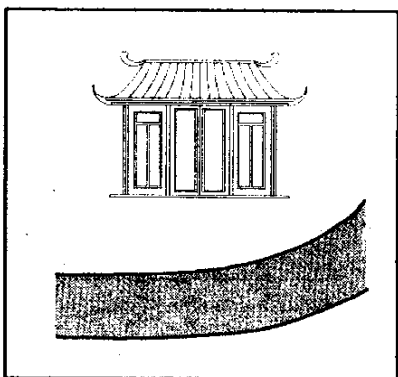
(b) Nước chảy đến địa điểm (tốt)



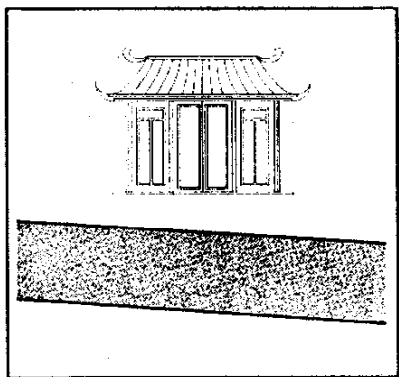
(c) Nước chảy thẳng
vào địa điểm (xấu)



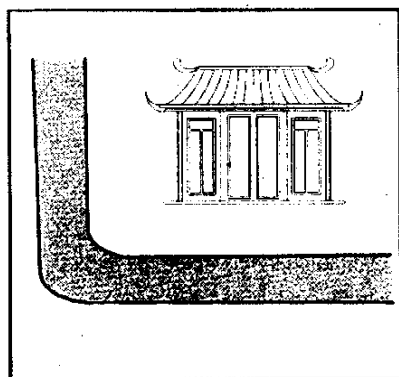
(d) Nước thoát ngầm, (tốt)



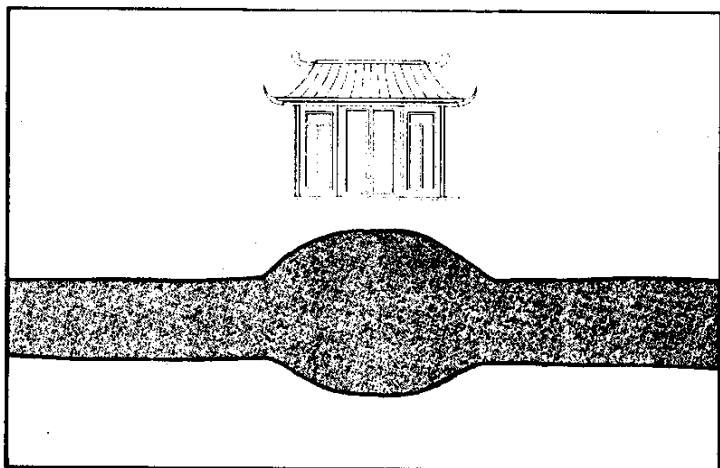
(e) Nước ôm lấy địa điểm (tốt)



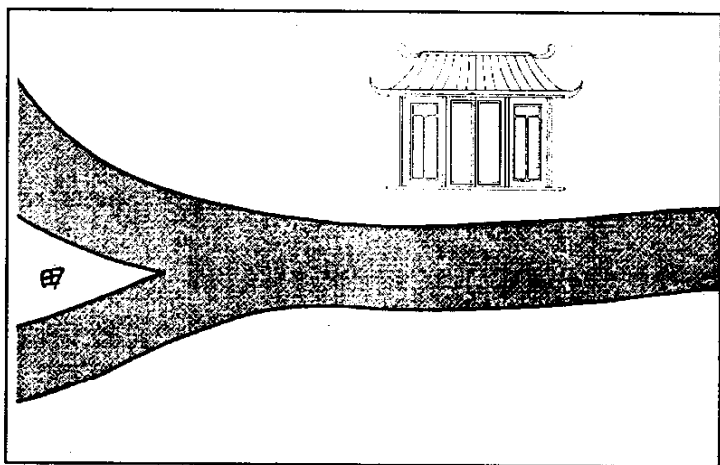
(f) Nước từ một địa điểm
chảy đi (xấu)*



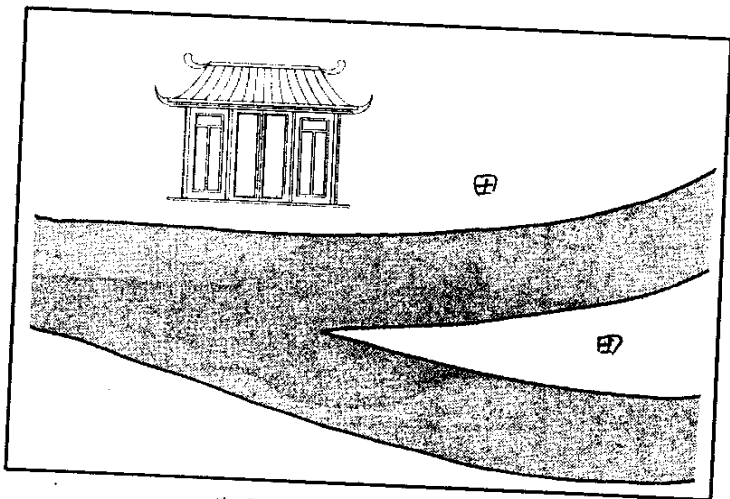
(g) Nước chảy dọc
phía Hồ của địa điểm (tốt)



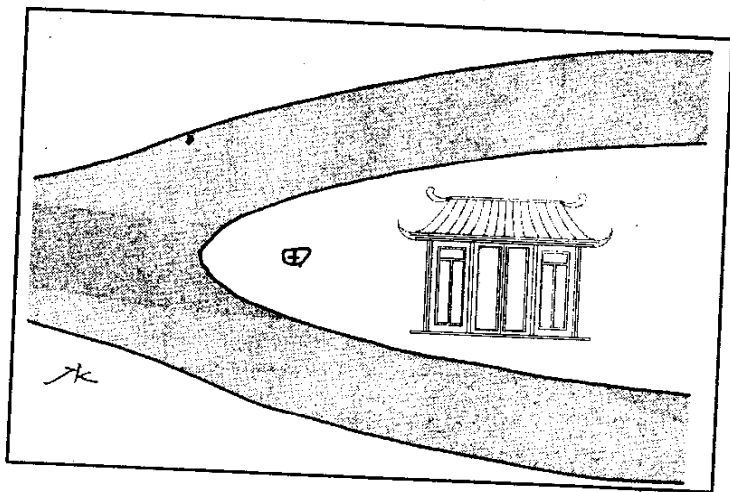
(h) Nước làm thành một vũng sâu (tốt)



(i) Hai nhánh sông hợp lưu (tốt)



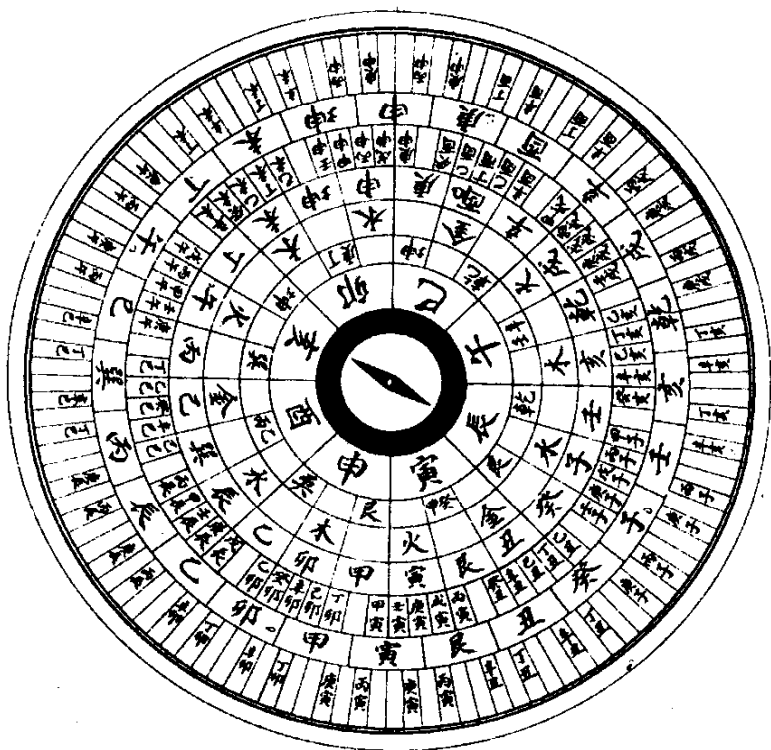
(j) Sông phân lưu (xấu)



(k) Địa điểm xấu và tốt cạnh đảo nhỏ



羅盤



La bàn của các nhà phong thủy Trung Hoa

TÌM HIỂU SÂU HƠN VỀ PHONG THỦY

Tới đây, độc giả đã được giới thiệu tất cả những nguyên tắc cơ bản của khoa Phong thủy. Tuy nhiên, còn một mặt nữa của Phong thủy chưa được nói đến. Đó là cái địa bàn của các thầy địa lý Trung Hoa. Các độc giả đã gặp thứ công cụ hiếm thấy này chắc phải lấy làm khó hiểu tại sao mãi đến cuối sách này mới giải thích chức năng của cái công cụ có vẻ quan trọng ấy. Có một số lý do. Thứ nhất là chiếc địa bàn của thầy địa lý chỉ thực sự đi với thầy khi thầy được mời xác định những đường cơ bản cho một ngôi nhà còn đang trong giai đoạn thiết kế. Thứ hai, nó thường được sử dụng nhiều để tìm hướng cho huyệt mộ hay là "âm trạch" hơn (không phải vì chức năng chủ yếu của chiếc địa bàn này là để giống hướng mồ mả mà đơn giản chỉ vì trong khi ít người có khả năng xây một ngôi nhà mới thì mọi người ai cũng đều phải chết cả). Thứ ba, lý do hết sức thực tế là ngay cả một sự mô tả đơn giản về chiếc địa bàn cũng có thể không hiểu nổi nếu người ta chưa có những kiến thức cơ bản về lý luận và thực hành Phong thủy.

Bây giờ bạn đọc sẽ được thoả mãn trí tò mò của mình với sự mô tả sơ lược chiếc địa bàn của các thầy địa lý Trung Hoa. Sau đó, buồn thay, lại cần phải biết thêm về những cái rắc rối của lịch Trung Hoa và tháo gỡ một số bí mật nữa của chiếc địa bàn Trung Hoa rồi mới có thể xem xét sâu hơn nữa về chiếc địa bàn của các thầy địa lý Trung Hoa có tên là La bàn.

LA BÀN

La nghĩa là có những ô nhỏ giống như một cái lưới; bàn có nghĩa là cái đĩa. Tên đó là chính xác. Mặt đĩa phía trong của la bàn có những đường tròn và những đường phân chia, cho ta hình ảnh của một cái lưới tròn hoặc một cái mạng nhện, còn bản thân mặt của nó, nếu lấy ra khỏi đế thì hoàn toàn giống cái đĩa. Cái mặt hình đĩa đó được đặt khít trong phần lõm hơi tròn của cái đế hình vuông, và có thể quay được. Phần lớn các mẫu la bàn được trưng bày ở trong các bảo tàng hoặc in trong sách đáng tiếc là đều thiếu cái đế hình vuông. Cái đế tương đối thô kệch và hình như không có chức năng gì nên người phụ trách bảo tàng và những người khác đã quên mất nó, cho rằng đó chỉ là cái hộp đựng cái đĩa mà thôi. Hoàn toàn ngược lại, thế mà nó trông bề ngoài rất đơn giản, cho nên nó cần phải được mô tả đầu tiên.

ĐẾ

Đế của la bàn có hình vuông. Nó có một phần lõm hình tròn trong đó đĩa la bàn để vừa khít và có thể quay được. Hai sợi chỉ

đỏ gắn vào đế, chạy qua mặt đĩa song song với các cạnh của đế làm thành một góc vuông, và hoạt động như một con trỏ. Cần nhớ là những sợi chỉ này thẳng hàng với các cạnh của đế, đi qua trục của kim nam châm và căng thật thẳng trên mặt đĩa.

Bởi vì trong biểu tượng của âm dương, hình vuông tượng trưng cho Đất, hình tròn tượng trưng cho Trời, cho nên đế thường được coi là *địa bàn* còn mặt la bàn được gọi là *thiên bàn*. Đây là nguồn gốc của một sự lộn xộn lớn sẽ không thể tránh khỏi, bởi vì những từ này cũng dùng cho các ô trên mặt la bàn.

MẶT ĐĨA

Mặt đĩa la bàn phức tạp hơn nhiều. Nó hình tròn, đáy có hơi lồi đặt khớp vào chỗ lõm của địa bàn.

Ở giữa mặt đĩa là một kim nam châm, chiếc kim này được từ hóa sao cho nó chỉ phương Nam phù hợp với truyền thống vẽ bản đồ của người Hoa.

Một đường hướng nhỏ được vạch ở phía dưới hõm đặt kim la bàn. Bề ngoài của nó tầm thường đến mức ai mới nhìn đều không để ý. Nhưng nó có một chức năng tối quan trọng.

Kim của la bàn đặt trong một cái hõm gọi là *thiên trì* - đó có thể là tên một chùm sao trong thiên văn học Trung Hoa ở cạnh sao Bắc cực hoặc bởi vì thời xưa kim la bàn đặt nổi trên một giọt nước.

CẤU TRÚC MẮT LƯỚI

Bên ngoài thiên trì, về phía cạnh của đĩa, là một mạng lưới hình tròn, chia thành những ô, có ghi chữ Hán. Những ô ở phía trong cùng có khắc Bát quái, hoặc khắc tên chữ Hán của nó hoặc khắc các số tương ứng của Hình vuông 9 chữ số của Lạc thư. Trong trường hợp này, các số thường được trình bày bằng những chấm nối lại với nhau bằng các đường thẳng trông như các vì sao. Xem xét kỹ hơn, có thể thấy rằng thứ tự của các quẻ là thứ tự trong Tiên thiên đồ, không phải là thứ tự thường dùng cho các địa bàn của Trung Hoa. Việc đưa chúng vào đây hình như có dụng ý nói rằng đây không phải là một cái địa bàn di biến hoặc một cái địa bàn địa lý tầm thường mà là một cái địa bàn có quyền năng đặc biệt.

Số vòng ở trên đĩa thay đổi tùy theo kích thước và loại la bàn, nhưng không thể giải thích chức năng của các loại la bàn này khi độc giả chưa quen với la bàn Trung Hoa.

SỬ DỤNG LA BÀN

Khi la bàn được dùng để đánh giá chất lượng phong thủy của một địa điểm, cạnh đáy la bàn được giống theo những bức tường hoặc một cạnh quan trọng nào đó của ngôi nhà.

Rồi người ta quay mặt tròn của la bàn cho đến khi đường hướng trên thiên trì thẳng hàng với kim la bàn. Thấy địa lý xem

mặt đĩa, ghi những ký hiệu trên đĩa nằm dưới sợi chỉ đỏ của con trỏ.

Trước khi xem xét chi tiết các ô của mặt đĩa, lại cần phải hiểu ngôn ngữ và chức năng của lịch Trung Hoa.

LỊCH TRUNG HOA

Những người muốn nghiên cứu sâu hơn về phong thủy cần phải có một số hiểu biết về lịch Trung Hoa vì khách hàng thường muốn biết ngày nào là tốt nhất để coi nói thêm nhà, làm thêm chái hoặc phá dỡ ngôi nhà cũ. Độc giả có thể nghĩ rằng những việc đó đúng ra thuộc lĩnh vực của các nhà chiêm tinh, nhưng nói chung cặp sinh đôi chiêm tinh và địa lý không mấy khi rời nhau. Độc giả cũng thông cảm được rằng không gian và thời gian không bao giờ rời nhau.

Chú ý. Các độc giả đã hiểu biết lịch Trung Hoa qua những kiến thức của mình về khoa chiêm tinh Trung Hoa thì chỉ cần đọc lướt qua các tiêu đề trên mỗi đoạn sau đây cho đến khi gặp đoạn chưa quen thuộc.

CHU KỲ SÁU MƯƠI NĂM (1) : MƯỜI HAI CHI

Người ta quen gọi là mười hai con giáp dùng để tính năm. Tên của những con vật này đã được các nhà sư (đạo Phật) chấp nhận vào khoảng thế kỷ thứ bảy để làm tên phổ thông cho mười hai ký hiệu gọi là Mười hai chi (Thập nhị chi): Tí (chuột), Sửu

(trâu), Dần (hổ), Mão (mèo), Thìn (rồng), Tị (rắn), Ngọ (ngựa), Mùi (dê), Thân (khỉ), Dậu (gà), Tuất (chó), Hợi (lợn).

Mười hai chi được dùng để tính không những cho năm mà cả cho 12 tháng của một năm, 12 giờ kép, của người Hoa trong một ngày, và ngay cả để tính ngày nữa.

Chúng ta quy ước dùng chữ số La Mã từ I đến XII để chỉ Mười hai chi. Chi I chỉ năm thứ nhất của chu kỳ là năm Tí (năm Chuột). Nó cũng để chỉ giờ kép thứ nhất, giờ Tí; vì lấy nửa đêm làm điểm giữa nên giờ Tí được tính từ 11 giờ đêm đến 1 giờ sáng hôm sau.

Vì lý do lịch sử, chi I không được chỉ tháng đầu của năm Trung Hoa mà chỉ tháng trong đó có tiết Đông chí, tức là trước đó hai tháng.

Người Trung Hoa tiếp tục tính ngày theo chu kỳ 12, không ngắt quãng, chu kỳ này tiếp chu kỳ khác cho cả hàng ngàn năm. Thí dụ, ngày đầu của năm 1900 là ngày XI (Tuất), ngày đầu của năm 2000 sẽ là ngày VII (Ngọ).

CHU KỲ SÁU MƯỜI NĂM (2) : MƯỜI CAN

Lâu đời hơn cả cách tính bằng Mười hai chi là trình tự Mười can. Đây là tên của các ngày của một tuần mười ngày. Những tên này hết sức lâu đời, có lẽ từ trước khi có văn tự, bởi vì mười tên này đã xuất hiện trong những văn bản lâu đời nhất. Tên của các vị hoàng đế nửa thần thoại lâu đời nhất bao gồm cả tên của

các can, điều này gợi ý cho chúng ta rằng các vị đó đã lấy tên theo ngày họ ra đời hoặc họ lên ngôi. Mười can là: Giáp, Ất, Bính, Đinh, Mậu, Kỷ, Canh, Tân, Nhâm, Quý.

Chúng ta quy ước dùng chữ số Ả rập từ 1 đến 10 để chỉ Mười can. Cho nên, cũng như số chỉ, mỗi ngày có một con số can. Con số can của ngày 1 tháng giêng năm 1900 là 1 (Giáp), con số can của ngày 1 tháng giêng năm 2000 là 5 (Mậu).

CAN VÀ NGŨ HÀNH

Mười can kết hợp với Ngũ hành như sau:

1 (Giáp)	Dương - Mộc
2 (Ất)	Âm - Mộc
3 (Bính)	Dương - Hỏa
4 (Đinh)	Âm - Hỏa
5 (Mậu)	Dương - Thổ
6 (Kỷ)	Âm - Thổ
7 (Canh)	Dương - Kim
8 (Tân)	Âm - Kim
9 (Nhâm)	Dương - Thủy
10 (Quý)	Âm - Thủy

Chú ý những chữ số này được sử dụng ở đây chỉ để thay cho 10 chữ Hán gọi là Thập can. Đừng nhầm chúng với những số số học theo Lạc thư, có một ý nghĩa hoàn toàn khác. Nhưng cũng cần nhớ rằng can 5 (Mậu) và số 5 Lạc thư đều đại diện cho hành Thổ.

LA BÀN TRUNG HOA

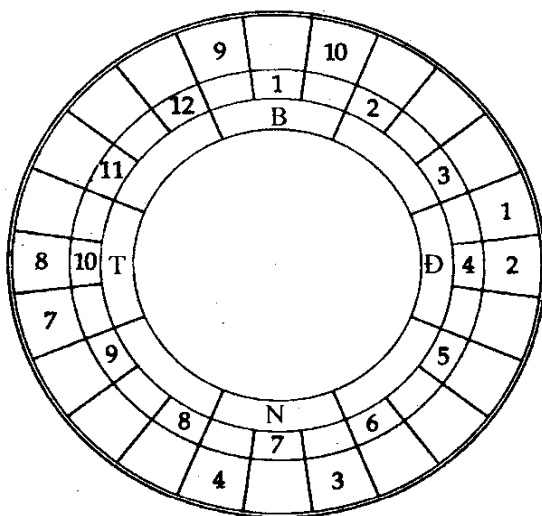
La bàn Trung Hoa được cấu tạo theo la bàn truyền thống hàng hải. Trung Hoa, thì không chia các điểm của la bàn liên tiếp cho hai như trong các la bàn phương Tây. Sau khi bốn điểm chính đã được chia thành Tám phương (Bắc, Đông Bắc, v.v.), tám phương này được chia thành hai mươi bốn ô. Hệ thống khác thường này dựa trên nhu cầu của nhà thiên văn cần liên hệ 12 vạch của bầu trời (chỉ 12 tháng của một năm và mười hai năm của Chu kỳ lớn mười hai năm) với 12 vạch của mặt đồng hồ. Không may, mặt đồng hồ lại không chia được cho 8, cho nên để chia đều Tám phương với 12 ô, mặt la bàn được chia thành 24.

Bốn trong Tám phương, những phương chính, thì trùng hợp với các vị trí của mặt đồng hồ, còn bốn phương "góc" kia: Đông Bắc, Tây Bắc, Tây Nam và Đông Nam được xếp vào các vị trí thích hợp. Như vậy còn tám vị trí không có tên, đó là những vị trí ở hai bên bốn phương chính.

Chú ý các can kết hợp với các hành, can 9 (Nhâm) và can 10 (Quý) thuộc về hành Thủy, là hành của phương Bắc. Do đó, hai

can này được đặt ở những vị trí trống hai bên vị trí Bắc do chi I (Tí) chiếm giữ.

Lần theo lý luận này, độc giả sẽ thấy tại sao 1 (Giáp) và 2 (Ất) lại được đặt hai bên vị trí của Đông ở chi IV (Mão), và can 3, 4 (Bính, Đinh), lại đặt hai bên chi VII (Ngọ) ở vị trí của Nam, tượng trưng cho hành Hỏa. Ở phương Tây, hành Kim, các can 7 (Canh) và 8 (Tân) được đặt ở hai bên chi X (Dậu). Điều này làm

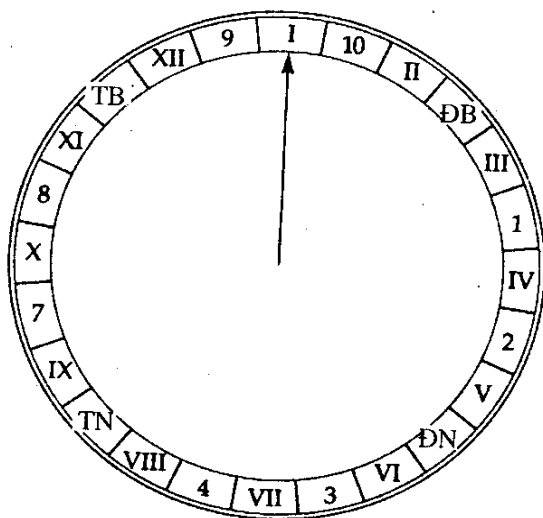


Quá trình phát triển của đĩa la bàn Trung Hoa

Vòng trong cùng : Bát quái hoặc phương

Vòng giữa : 12 chi hoặc tháng

Vòng ngoài cùng : 10 can bỏ 5 và 6



Hai mươi bốn điểm trên la bàn Trung Hoa

cho các can 5 (Mậu) và 6 (Kỷ) không được giải thích, nó sẽ thích hợp khi những can này kết hợp với hành Thổ, đại diện cho Trung tâm.

Quá trình phát triển của la bàn Trung Hoa được trình bày ở sơ đồ nêu trên. Hệ thống này có vẻ phức tạp nhưng nó hết sức cổ xưa. Người ta đã chỉ ra rằng can, chi dùng ở đây đã được tìm thấy khi khai quật một ngôi mộ cổ có niên đại thế kỷ thứ nhất hoặc thứ hai trước Công nguyên.

SỰ LẬP LẠI CỦA CÁC ĐIỂM TRÊN LA BÀN

Trên hầu hết các la bàn, hai mươi bốn điểm đều được lập lại hai lần, một lần trên một vòng thuận chiều kim đồng hồ, lệch $7,5^{\circ}$ so với hướng chính của các điểm. Nhiều lý luận đã cố giải thích sự chuyển dịch đó, trong đó có cả lý thuyết về sự thay đổi từ trường Trái đất. Thực ra, đây chỉ là lý do thực hành.

Sau đây, chúng ta sẽ thấy trong 24 ô của la bàn, ô nào cũng liên quan đến một ngôi sao Phong thủy riêng biệt, cũng như liên quan đến các yếu tố khác, chẳng hạn 24 tiết. Nhưng 8 ô của la bàn còn liên quan đến 8 hướng của địa điểm. Giả sử hướng là phương can 10 (Quý) của la bàn Trung Hoa thì ở phía Tây của chính Bắc. Từ quan điểm của Bát quái, thì hướng này cũng là hướng chính Bắc. Nhưng các ô tương đương của hai mươi bốn điểm của la bàn đều không thẳng hàng với can 10 (Quý); vì lý do đó, thấy địa lý xem những điều ghi trên vòng của La bàn lệch $7,5^{\circ}$ theo chiều kim đồng hồ, trong đó chính Bắc thẳng hàng với can 10 (Quý).

Ba vòng trên mặt la bàn có tên gọi khác nhau. Vòng thẳng hàng với chính Bắc gọi là *Chính tâm*, vòng tiếp theo, lệch $7,5^{\circ}$ ngược chiều kim đồng hồ gọi là *Trung tâm*, vòng lệch $7,5^{\circ}$ cùng chiều kim đồng hồ gọi là *Phùng tâm*.

ĐỐI CHIẾU CÁC ĐIỂM CỦA LA BÀN VỚI LỊCH

Bởi vì trên la bàn có 24 điểm cho nên chúng ta có thể đối chiếu mỗi điểm với một tiết (Xem "Bảng đối chiếu tiết mặt trời" ở Chương 6) cũng như với một giờ trong 24 giờ của mỗi ngày.

Người Hoa chia 12 giờ của họ thành 24 "giờ nhỏ" - giờ nhỏ trước và giờ nhỏ sau. Nửa đêm là điểm giữa của giờ Tí (chi I), từ 11 giờ đêm đến 1 giờ sáng. Như vậy, giờ nhỏ trước là từ 11 giờ đêm đến 12 giờ đêm. Giờ nhỏ sau là từ 12 giờ đêm đến 1 giờ sáng.

NHỊ THẬP BÁT TỨ

(Hai mươi tám chòm sao)

Hai mươi bốn tiết cho phép người sử dụng la bàn tìm được vị trí của quả đất trong bầu trời bằng cách lấy chuyển động của quả đất quanh mặt trời hàng năm bù cho chuyển động quay quanh mình nó hàng ngày. Nhưng đây không phải là một hệ thống chính xác. Thông thường, ở mép la bàn có một vòng $365 \frac{1}{4}$ ô, mỗi ô là một độ Trung Hoa. Do đó, mỗi độ biểu diễn sự thay đổi phương vị của Mặt trời trong một ngày. Như thế có nghĩa là la bàn có thể sử dụng vừa như là một địa bàn vừa như là một bình đồ thiên cầu. Vì mục đích sau, cạnh vòng chia độ là vị trí của 28 chòm sao (nhị thập bát tú) dọc theo xích đạo của bầu trời. Bằng cách ghi lại vị trí của trăng tròn, thường là vào ngày 15 âm lịch, người sử dụng la bàn có thể xác định được vị trí của Mặt trời

giữa các chòm sao, vì trăng tròn bao giờ cũng ở phần của bầu trời đối diện với Mặt trời. Các yếu tố này cho phép các nhà Phong thủy lâu năm trong nghề tính được số lần và ngày, tháng, năm xảy ra nguyệt thực, nhật thực, cũng như độ dài của năm Mặt trời. Tên của hai mươi tám chòm sao được ghi dưới đây. Chúng được coi sẽ có ảnh hưởng tốt hay xấu. Có thể lập mối liên hệ trực tiếp giữa ngày tháng năm của năm dương lịch với các độ của 28 chòm sao. Tuy nhiên, phương vị của các chòm sao lệch đi một độ hoặc một ngày trong vòng 30 năm. La bàn của các thời kỳ khác nhau sẽ thay đổi phương vị của 28 chòm sao để giải thích sự thay đổi này. Tuy nhiên, vượt ra ngoài những nhận xét sơ bộ về cách sử dụng la bàn như là một công cụ thiên văn không phải là phạm vi của quyển sách này.

NHỊ THẬP BÁT TỬ

(Hai mươi tám chòm sao)

	Tên sao		Bề rộng (độ)	Liên quan
1	Giác	(Sừng)	12	Tốt
2	Khanh	(Cổ)	9	Không tốt
3	Đế	(Đáy)	15	Không tốt
4	Phòng	(Phòng)	5	Tốt
5	Tâm	(Tim)	5	Không tốt
6	Vĩ	(Đuôi)	18	Rất tốt
7	Cơ	(Rổ)	11 1/4	Rất tốt
8	Đẩu	(Chàng trai)	26	Tốt

9	Ngưu	(Bò)	8	Không tốt
10	Nữ	(Cô gái)	12	Không tốt
11	Hư	(Khoảng trống)	10	Rất xấu
12	Ngụy	(Nóc nhà)	17	Không tốt
13	Thất	(Ngôi nhà)	16	Tốt
14	Bích	(Tường)	9	Tốt
15	Khuê	(Astride)	16	Không tốt
16	Lâu	(Gò đất)	12	Rất tốt
17	Vị	(Dạ dày)	14	Rất tốt
18	Mão	(Thất tinh)	11	Không tốt
19	Tốt	(Lưỡi)	16	Tốt
20	Tử	(Mỏ chim)	2	Không tốt
21	Tham	(Orion)	9	Biến động
22	Tinh	(Giếng)	33	Thường là không tốt
23	Quỷ	(Quỷ)	4	Rất xấu
24	Liểu	(Cây liễu)	15	Không tốt
25	Tinh	(Sao)	7	Thường là không tốt
26	Trương	(Cung)	18	Tốt
27	Dực	(Cánh)	18	Không tốt
28	Chẩn	(Xe ngựa)	17	Tốt

HAI MƯƠI BỐN NGÔI SAO PHONG THỦY

Trong một phần trước (xem "Biểu đồ các điểm" ở Chương 6), chúng ta đã biết mỗi vùng của một địa điểm có một điểm riêng của nó, phụ thuộc vào hướng của địa điểm. Trong phần này,

chúng ta sẽ biết hai mươi bốn điểm của la bàn, mỗi điểm có một ngôi sao (hoặc điểm) phụ thuộc vào hướng.

Hai mươi bốn ngôi sao bao giờ cũng theo một trật tự như nhau, nhưng phương vị của ngôi sao đầu tiên thì phụ thuộc vào hướng của địa điểm. Số hướng là 8 - mỗi hướng một quẻ - chứ không phải 24.

Mặc dù vậy, có sự bất quy tắc khi xác định phương vị của ngôi sao thứ nhất.

Khi phương vị của 24 ngôi sao đã được xác định, có thể chỉ ra điểm ở mỗi ô của la bàn. Hiệu quả của việc này là có thể chỉ ra điểm cho mỗi phương một cách chính xác hơn. Vì vậy, trong trường hợp các phòng không thực sự thẳng hàng với 8 hướng, thì các điểm có thể chỉ ra hướng chính xác cho mỗi phòng.

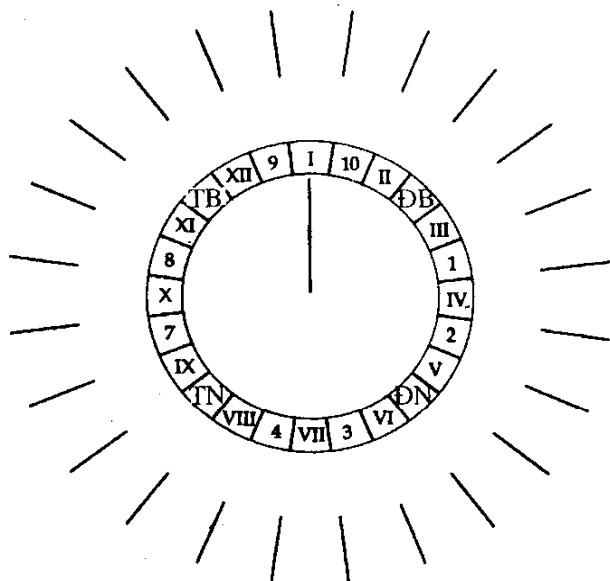
Trước hết, hãy kể tên hai mươi bốn ngôi sao và điểm của chúng:

1	Điên cuồng	Nghèo
2	Khẩu thiệt	Có thể báo hiệu những vụ bê bối và ngôi lê đôi mách
3	Vượng tâm	Rất tốt cho sức khoẻ và chuyện gia đình
4	Tấn điền	Tốt đối với những người muốn xây dựng
5	Khốc khớp	Thảm hại
6	Cô quả	Thảm hại
7	Vinh phú	Rất tốt cho kinh doanh và các việc tài chính

8	Thiếu vong	Chia tay với người thân - Di cư
9	Xương dâm	Lối sống bê tha, trụy lạc
10	Thân hôn	Của cải qua hôn thú
11	Hoan lạc	Nhiều tiền của
12	Bại tuyết	Khó khăn trong thực hiện kế hoạch
13	Vượng tài	Nhiều tiền của. Thành công trong kinh doanh
14	Phúc đức	Hạnh phúc nhưng không nhất thiết giàu có
15	Ôn hoàng	Sắp ốm đau bệnh tật
16	Tấn tài	Hứa hẹn sự nghiệp mới
17	Trường bệnh	Ốm đau lâu dài
18	Tổ tụng	Thi đấu hoặc được tặng thưởng
19	Quan tước	Thành công trong quản lý
20	Quan quý	Thi đấu. Thành công trong thể thao giải trí được công khai thừa nhận
21	Tự ái	Mất tài sản
22	Vượng trang	Thay đổi nhà
23	Hưng phúc	Hạnh phúc muộn màng
24	Pháp trường	Ô nhục

TÌM ĐIỂM NGÔI SAO CHO MỖI HƯỚNG

Trước tiên, tìm hướng của địa điểm, theo hướng gần nhất trong Tám hướng. Vẽ một sơ đồ la bàn, chia thành 24 ô, như sau:

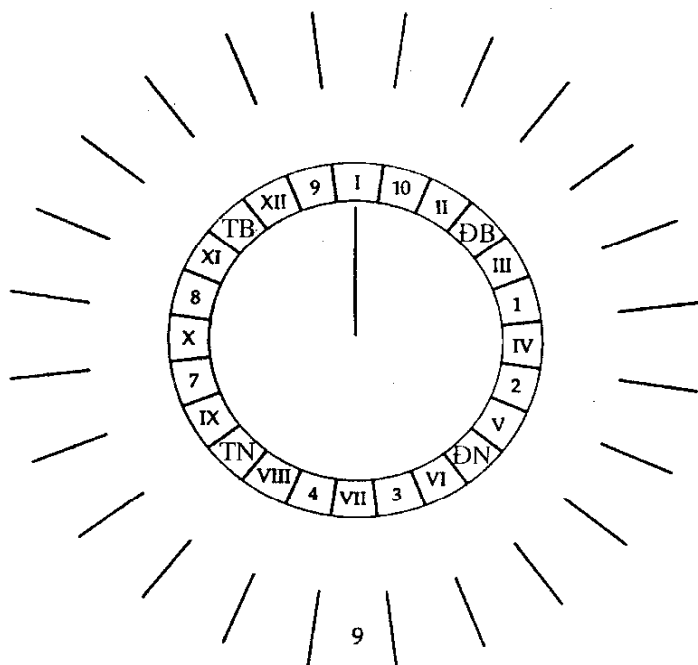


Đề cập đến hướng của ngôi nhà: ghi số hướng theo bảng sau đây:

BẢNG SỐ HƯỚNG

Bắc	10	Nam	13
Đông Bắc	4	Tây Nam	3
Đông	22	Tây	9
Đông Nam	11	Tây Bắc	16

Ghi số hướng của nhà vào ô thấp nhất của sơ đồ (ở vị trí sáu giờ).



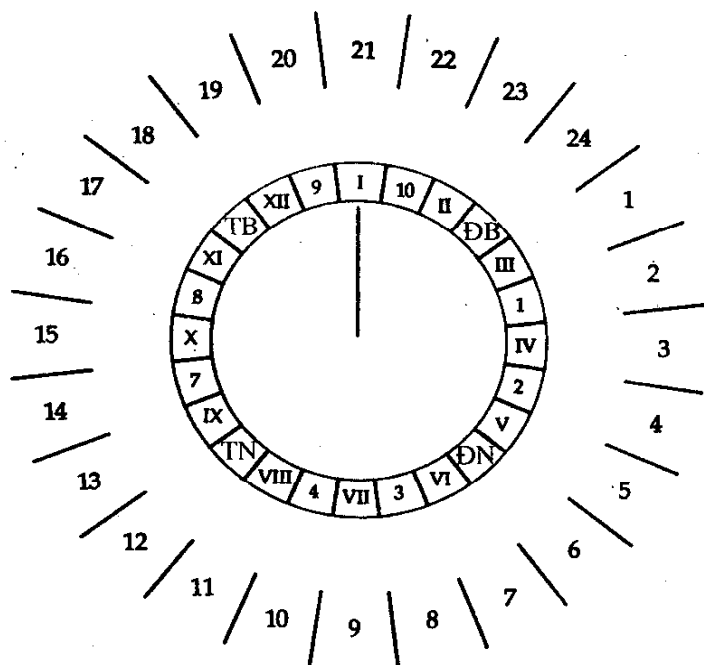
Quên những số còn lại trong bảng đi.

Từ điểm này, theo chiều kim đồng hồ, điền vào các ô trên sơ đồ từ 1 đến 24.

Bây giờ, sơ đồ chỉ các số của các điểm ngôi sao cho mỗi điểm của 24 điểm trên la bàn.

THÍ DỤ

Điểm ngôi sao cho một căn phòng hướng Tây Bắc trong một ngôi nhà hướng Tây là gì?



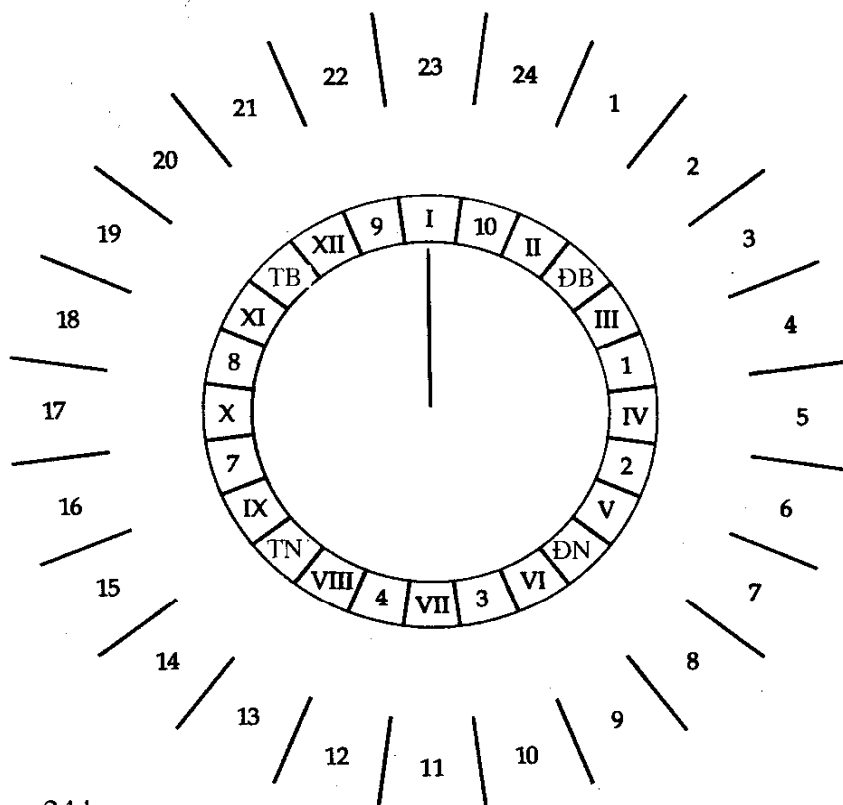
Từ bảng, chúng ta thấy số hướng của nhà hướng Tây là 9.

Vẽ một sơ đồ la bàn.

Ghi số 9 vào vị trí thấp nhất. (Xem hình vẽ trên).

Theo chiều kim đồng hồ viết các số từ 10 đến 24 và từ 1 đến 8 vào các ô còn lại.

Chú ý con số ở phương Tây Bắc. Đó là con số 18, tương ứng với điểm Tố tụng.

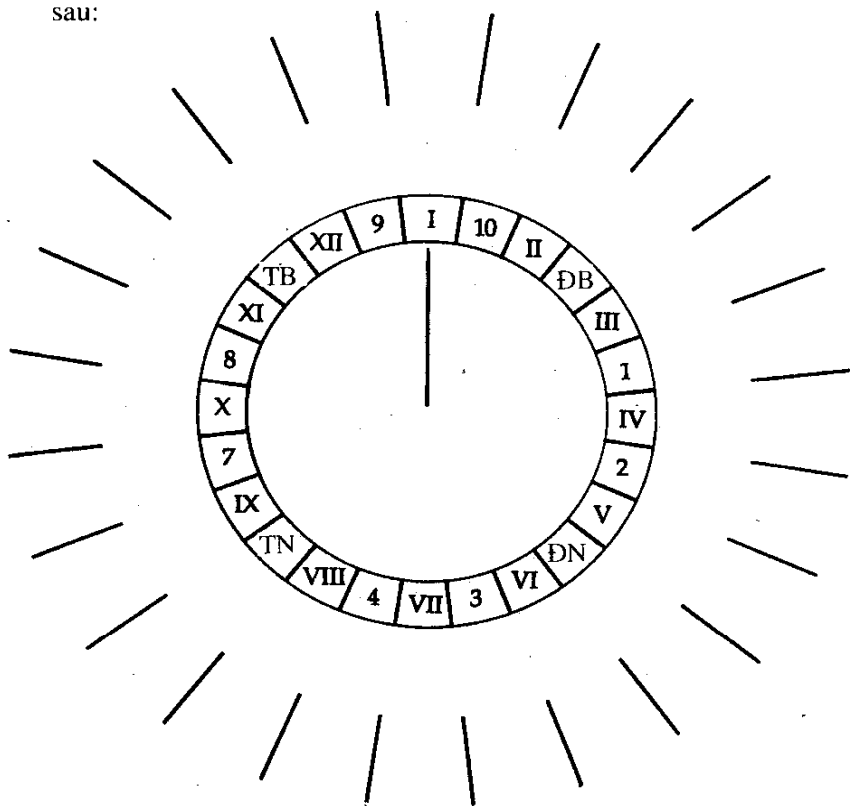


TRẮC NGHIỆM

Lập sơ đồ sa bàn cho một ngôi nhà hướng Đông Nam, ghi các điểm.

Lời giải

Vẽ một sơ đồ và làm như trên. Số hướng của Đông Nam là 11, ghi số 11 vào vị trí sáu giờ trong sơ đồ. Sơ đồ hoàn thành như sau:



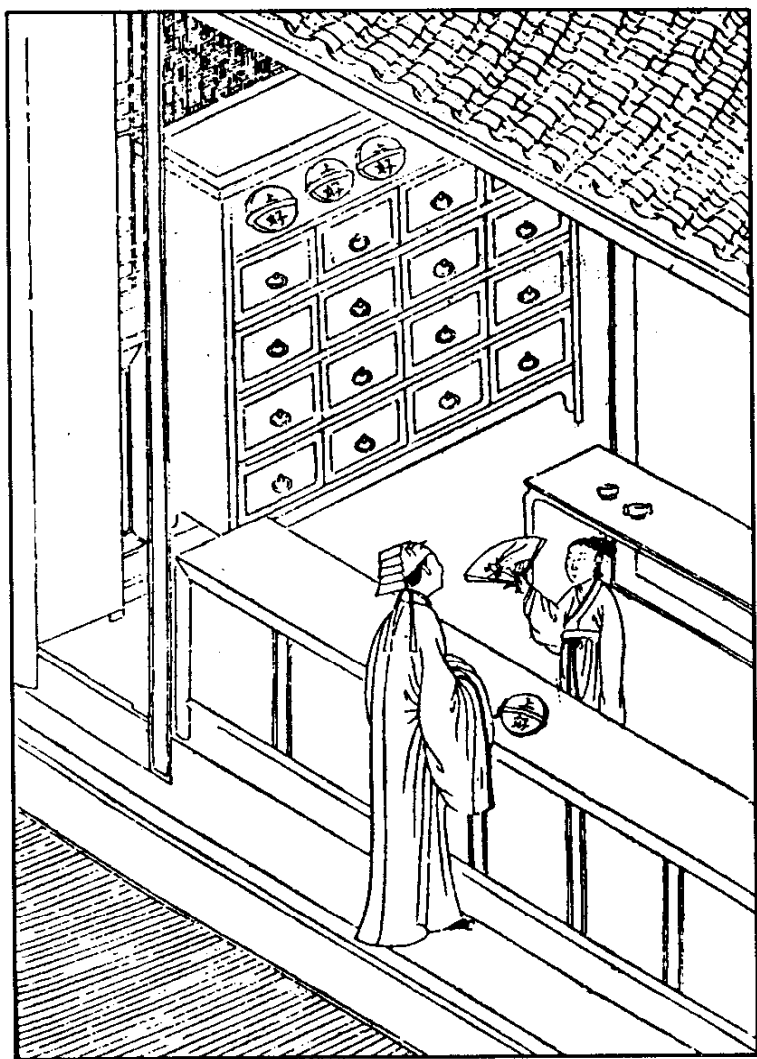
<i>Các phương của địa bàn</i>		<i>Điểm ngôi sao</i>	<i>Ý nghĩa</i>
.....	1	Điên cuồng	Nghèo
.....	2	Khẩu thiệt	Có thể báo hiệu những vụ bê bối và ngôi lê đôi mách
.....	3	Vượng tàm	Rất tốt cho sức khỏe và chuyện gia đình
.....	4	Tấn điền	Tốt đối với ai muốn xây dựng
.....	5	Khốc khớp	Thảm hại
.....	6	Cô quả	Thảm hại
.....	7	Vinh phú	Rất tốt cho kinh doanh và các vấn đề tài chính
.....	8	Thiếu vong	Chia tay với người thân - Di cư
.....	9	Xương dâm	Lối sống bê tha, truy lạc
.....	10	Thân hôn	Của cải qua hôn thú
.....	11	Hoan lạc	Nhiều tiền của
.....	12	Bại tuyệt	Khó khăn trong thực hiện kế hoạch
.....	13	Vượng tài	Nhiều tiền của. Thành công trong kinh doanh
.....	14	Phúc đức	Hạnh phúc nhưng không nhất thiết giàu có
.....	15	Ôn hoàng	Sắp ốm đau bệnh tật
.....	16	Tấn tài	Hứa hẹn sự nghiệp mới

*Các
phương
của địa
bàn*

Điểm ngôi sao

Ý nghĩa

.....	17	Trường bệnh	Ốm đau lâu dài
.....	18	Tổ tụng	Thi đậu hoặc được tặng thưởng
.....	19	Quan tước	Thành công trong quản lý
.....	20	Quan quý	Thi đậu. Thành công trong thể thao giải trí được công khai thừa nhận
.....	21	Tự ải	Mất tài sản
.....	22	Vượng trang	Thay đổi nhà
.....	23	Hưng phúc	Hạnh phúc muộn màng
.....	24	Pháp trường	Ô nhục



PHONG THỦY VÀ CÁC CƠ SỞ KINH DOANH

Ở Viễn Đông, thời gian của các thầy địa lý đại khái được chia đều cho các công việc như: lập sơ đồ bố trí nhà ở hay các căn hộ, đặt những ngôi mộ đúng chỗ để linh hồn người chết được an nghỉ, tìm xem cái gì có thể là nguồn thu nhập chính, đâu là vị trí tốt nhất để làm cơ sở kinh doanh. Chưa đầy một năm trước khi tôi viết những trang này, tôi gặp một nhà ngoại giao cấp cao Trung Quốc, ông ta xúc động khi phát hiện ra một người phương Tây như tôi mà có hiểu biết sâu đến thế về một chủ đề thuần túy của người Trung Quốc. Rất nhẹ nhàng, ông nói với tôi rằng ngày nay, tại lục địa Trung Quốc, Phong thủy và các loại mê tín dị đoan khác không còn tồn tại nữa. Tôi gật đầu, nhưng giải thích rằng theo nhận xét của tôi thì Phong thủy vẫn đang nở rộ. Tôi nói đến chiếc la bàn mà tôi mua ở Giang Châu là một chiếc la bàn vừa mới làm, được sản xuất để tiêu thụ ở đại lục. Tôi cũng kể rằng tôi có một người bạn là người Hoa sống ở Hồng Kông thường xuyên về thăm lục địa và sống nhờ vào những món quà hậu hĩ mà khách hàng nhờ anh xem đất biểu tặng. Nhưng, đặc

biệt, tôi kể chi tiết về người quản lý một khách sạn mới xây ở Hoa Nam đã đến Hồng Kông để mời một thầy địa lý về xem khách sạn của mình xây có đúng Phong thủy không. Mắt nhà ngoại giao sáng lên

"Tất nhiên," Ông đồng ý, "khi phong thủy được sử dụng để phát triển kinh doanh thì chấp nhận được".

Từ nhận xét này và những nhận xét sau đó, tôi có thể rút ra kết luận rằng đối với mặt trận kinh doanh, nước Trung Hoa sau cách mạng không hề chống lại việc nhờ các thầy địa lý giúp đỡ để phát triển thắng lợi; nhưng nếu vì lợi ích cá nhân, vì sự tôn kính tổ tiên hoặc vì lý do thuần tuý lễ nghi thì Phong thủy bị kiểm soát gắt gao.



Một thầy địa lý đang tìm hướng cho một ngôi mộ tại Bình Đông

Ngân hàng Hồng Kông và Thượng Hải, với những thang máy đặt nghiêng theo các nguyên lý Phong thủy, nổi tiếng là một thí dụ về ảnh hưởng của Phong thủy đối với kinh doanh hơn là nổi tiếng về những đóng góp mới nhất vào phong cảnh Hồng Kông hay về khoa học. Còn nhà chọc trời của Ngân hàng Trung Quốc, nếu tính cả cột ăngten viền thông thì có thể coi là toà nhà cao nhất Châu Á. Dân Hồng Kông mừng thầm rằng các nhà kiến trúc lục địa đã hành động sai lầm về mặt Phong thủy. Ngôi nhà cao vươn lên một loạt khối hình tam giác, mà tam giác, cũng như mọi cái chìa ra ngoài, đều hết sức xấu về mặt Phong thủy.



Bố trí thang máy theo nguyên tắc Phong thủy ở Ngân hàng Hồng-Kông và Thượng Hải

Nhưng có một câu tục ngữ nổi tiếng nói rằng "biết ít nguy hiểm hơn là không biết". Tôi không tin chắc rằng những người xây dựng nhà Ngân hàng đó không ý thức được tầm quan trọng của Phong thủy. Tôi không nghi ngờ rằng một lúc nào đó, họ đã hỏi ý kiến một thầy địa lý khi thiết kế ngôi nhà cao nhất Châu Á này. Theo tôi, các nhà kiến trúc biết chính xác họ đang làm gì. Ngôi nhà đứng giữa một rừng nhà chọc trời, tất cả những ngôi nhà này đều cao và hẹp, giống như những thân cây, làm cho người ta nghĩ đến hành Mộc. Nhưng những tam giác của nhà Ngân hàng Trung Quốc tượng trưng cho hành Hỏa. Mộc sinh Hỏa, cho nên Ngân hàng Trung Quốc sẽ giàu lên nhờ vào các công ty ở quanh nó. Sự phản đối hình tam giác thuộc về thời mà đại bộ phận nhà của người Hoa làm bằng gỗ và dễ bị hỏa hoạn chứ không phải với những khối nhà bằng bê tông ngày nay. Ở đây, cần rút ra bài học cho những người nghiên cứu Phong thủy ngày nay là cần phải bám chắc vào các nguyên lý cơ bản của Phong thủy chứ không phải chỉ chú ý đến những câu châm ngôn quen thuộc đã phát triển một cách giản đơn từ những nguyên lý đó.

ĐÁNH GIÁ NHÀ CHO CÁC LOẠI KINH DOANH

Các nguyên lý cơ bản áp dụng cho Phong thủy đối với các ngôi nhà dùng làm cơ sở kinh doanh không khác những nguyên lý áp dụng cho nhà ở, cho căn hộ. Quả thật, cách áp dụng cũng không có gì khác. Cái khác chỉ là ở chức năng của ngôi nhà. Một

số ngôi nhà chỉ được sử dụng vào một mục đích, hoặc để tạo mẫu, để sản xuất, để làm kho, hoặc để làm nơi bán hàng, hoặc những việc khác; nhưng một số ngôi nhà lại sử dụng cho tất cả những chức năng đó. Cũng như trong nhà ở, trước tiên cần phải xác định các chức năng của ngôi nhà.

Chúng ta hãy xét một số thí dụ về kinh doanh nhỏ. Lấy thí dụ một hiệu thuốc. Người dược sĩ có lẽ phải làm rất ít đối với việc thiết kế mẫu sản phẩm hoặc sản xuất ra sản phẩm. Tuy nhiên, kho là quan trọng, và có thể cả phân phối và đóng gói nữa. Người dược sĩ được cung cấp thuốc, nhưng không thể phân phối phần lớn thuốc ngay được mà phải đợi từng người đến mua bên quầy thuốc.

Một hiệu bánh mì thì lại khác. Ở đây việc làm bánh phải được tiến hành ở trong nhà, do đó sản xuất được coi là một chức năng của kinh doanh. Ngay cả khi chỉ một cửa hàng đại lý bán lẻ, bánh không làm ở trong nhà, thì nó cũng khác hiệu thuốc. Bánh được nhận và bán hết hàng ngày, có còn lại thì cũng rất ít.

So sánh với một hiệu giặt tự động lấy ngay. Ở đây chức năng giao hàng, phân phối và kho là không đáng kể, chức năng "xử lý" mới là chủ yếu.

Và cuối cùng, chúng ta xét một đại lý dịch vụ lao động. Ở đây không có hàng vào, hàng ra, kho hoặc quá trình sản xuất.

Vậy áp dụng các nguyên lý của Phong thủy cho các loại kinh doanh quá khác nhau ấy như thế nào, nếu tất cả các trường hợp đều áp dụng cùng những nguyên lý như nhau.

Nhớ lấy câu hỏi đó, chúng ta hãy nhớ lại hai nguyên lý cơ bản của Phong thủy: Ngũ hành và Bát quái.

NGŨ HÀNH

Có nhiều cách dùng Ngũ hành để đánh giá khả năng Phong thủy của những ngôi nhà dùng làm cơ sở kinh doanh. Trước hết, chúng ta phải xem hành nào là phổ biến nhất ở địa điểm này. Các phương pháp để xác định hành thích hợp nhất không khác gì các phương pháp đã trình bày. Bằng những phương pháp đó chúng ta ghi lại tất cả các hướng của ngôi nhà, hướng của các lối vào và các biểu hiện của cảnh vật xung quanh. Là những ngôi nhà dùng để kinh doanh, thì xung quanh nó là một môi trường thành thị, cho nên hình dáng và tính chất của những nhà xung quanh và hình bóng của chúng in trên nền trời là quan trọng. Nhưng không phải không có những cơ sở kinh doanh đang xây dựng ở nông thôn, thí dụ như một sở thủ công hoặc một nơi đóng gói những sản phẩm nông nghiệp. Trong những trường hợp này, cần phải xét đến cảnh vật, đúng như đã giải thích trong những chương trước.

Thứ hai, điều quan trọng là phải suy nghĩ về tính chất của việc kinh doanh và quyết định hành nào là có lợi nhất, nên nhớ rằng đó là hành *sinh* ra hành yêu cầu. Cho nên, trong thí dụ thứ nhất, các dược phẩm là sáng tạo và chữa bệnh, gọi lên hành Mộc. Thủy sinh Mộc, cho nên hành nổi trội nhất phải là hành

Thủy, đó là hành có lợi nhất cho nghề được. Nếu không được như vậy thì hành Mộc cũng phù hợp với ý đồ kinh doanh được.

Trong trường hợp hiệu bánh mì, Hỏa là hành được nghĩ đến. Do đó, Mộc sinh Hỏa sẽ là hành có lợi.

Trong trường hợp thứ ba, hành nổi lên ở đây rõ là hành Thủy. Cho nên ở đây hoặc là hành Thủy, hoặc tốt hơn nữa là hành Kim, vì Kim sinh Thủy, phải là hành nổi trội ở cửa hàng giặt.

Độc giả chắc phải vất óc ra mà suy nghĩ xem hành nào có thể đại diện tốt nhất cho một đại lý dịch vụ lao động trong thí dụ thứ tư. Vì Thủy là hành lưu thông, nên phù hợp với những đại lý như vậy. Cho nên có lẽ bạn đọc sẽ ngạc nhiên khi được biết rằng công việc kinh doanh giặt với đại lý dịch vụ lao động khác nhau đến thế mà các điều kiện về Ngũ hành giống nhau lại cùng được áp dụng.

Tất nhiên, nếu công việc kinh doanh hoàn toàn không phù hợp với hành thông thường (thí dụ, nếu địa điểm rõ ràng chịu ảnh hưởng của hành Kim mà công việc kinh doanh lại được biểu hiện bằng hành Mộc, chẳng hạn như khi hiệu thuốc của chúng ta ở dưới vòm cầu đường sắt) thì thầy địa lý sẽ gợi ý cho khách hàng những cách tránh hoặc vô hiệu hóa những ảnh hưởng xấu. Những lời khuyên tương tự cũng sẽ được đưa ra trong trường hợp hành thông thường không phù hợp với hành lý tưởng cho một ngôi nhà để ở. Một số gợi ý đã nêu lên ở Chương 7, nhưng còn có những phương thuốc khác chỉ áp dụng cho một số tình huống thương nghiệp và công nghiệp.

BÁT QUÁI

Khi địa điểm đã được xác định và công việc kinh doanh đã sẵn sàng, giai đoạn tiếp theo là làm thế nào để sử dụng tốt nhất không gian đã có.

Mọi công việc đều là tiến hành một sự thay đổi: Người thợ đá làm thay đổi hình dáng của hòn đá, người thợ xây làm thay đổi vị trí của những viên gạch, người thợ may làm thay đổi hình dáng của tấm vải, nhà hóa học làm thay đổi tính chất của vật chất, bác sĩ làm thay đổi tình trạng sức khỏe của bệnh nhân, người tài xế làm thay đổi vị trí của chúng ta, người thợ mỏ làm thay đổi vị trí của than quặng, người thầy giáo làm thay đổi giới hạn của sự hiểu biết.

Bát quái, hạt nhân của Kinh dịch, là chìa khoá của sự thay đổi. Cho nên, mọi sự thay đổi đều được thực hiện qua Bát quái. Bát quái là những biện pháp nhờ chúng mà mọi công việc đều được thi hành và do đó chúng là chìa khoá của sự thịnh vượng. Do đó, trên quan điểm Phong thủy, điều chủ yếu là mọi công việc được tiến hành tại một địa điểm cần được đặt dưới sự bảo trợ của quẻ thích hợp nhất của nó.

Cũng như trường hợp một ngôi nhà để ở hay một căn hộ, trước hết việc phải làm là vẽ sơ đồ của ngôi nhà dùng làm cơ sở kinh doanh, sau đó phân phối các quẻ cho các phương tương ứng. Việc này xác định loại công việc thích hợp nhất tại đây. Tiếp theo, căn cứ vào hướng của ngôi nhà, cũng như trước đây, ghi vào điểm của mỗi phương để thấy phần nào của ngôi nhà

(hoặc của sân nhà) là có lợi nhất và phần nào là kém lợi nhất. Quá trình tiến hành hoàn toàn giống như là đã thực hiện trong mục "Tám hướng" ở Chương 5.

Khi các sơ đồ so sánh đã lập xong, ta sẽ thấy rằng một số chỗ thích hợp với những mặt riêng biệt của công việc kinh doanh, một số chỗ lại không thích hợp. Tất nhiên, sau khi tính toán Tám điểm, thì những nơi thích hợp nhất cho kinh doanh đã có có thể lại không thích hợp nữa. Dễ nhất là lấy một thí dụ thực tế.

Giả sử công việc kinh doanh là một gara sửa chữa cơ khí, và ngôi nhà dùng để làm nơi kinh doanh có hướng Tây Bắc. Từ bảng danh mục các hoạt động thích hợp cho mỗi quẻ, ta thấy rằng quẻ Khảm, phương Bắc, liên quan đến chuyển động tròn, lý tưởng đối với những công việc kinh doanh liên quan đến bánh xe và cơ khí. Nhưng ngôi nhà hướng Tây bắc, thuộc quẻ Càn, trong đó vị trí Bắc lý tưởng lại do điểm Lục sát chiếm giữ - không có gì động viên cả. Rõ ràng, hướng này không thích hợp đối với một công việc mà chức năng chủ yếu là cơ khí và máy móc. Nhưng như thế không có nghĩa là ngôi nhà không thể sử dụng cho các loại kinh doanh khác. Ở vị trí Tây Nam là điểm Diên niên, trong lúc quẻ Khôn tương ứng với vị trí Tây Nam, nên thích hợp với một trung tâm y tế và phúc lợi. Vì vậy hướng này là lý tưởng đối với một cửa hàng dược.

Sau khi đã xác định hướng xem có thích hợp với kinh doanh hay không bước tiếp theo là phân chia khu vực. Một số khu vực có điểm xấu, nhưng có thể sơ đồ bố trí của ngôi nhà (nếu giả sử

mặt sàn có hình dáng không đều) sẽ giúp cất bỏ đi những khu vực chịu ảnh hưởng của những điểm xấu nhất.

Làm việc này chủ yếu để xác định tầm quan trọng tương đối của các chức năng của công việc kinh doanh. Ở trên, chúng ta đã thấy ở bốn loại kinh doanh khác nhau người ta chú trọng khác nhau đến các mặt phổ biến đối với mọi hoạt động kinh doanh. Nếu, thí dụ, sự phân phối là yếu tố quan trọng trong kinh doanh thì điều quan trọng là phải bảo đảm rằng hướng của các ngôi nhà là hướng trong đó điểm ảnh hưởng đến vị trí Đông là thuận lợi, bởi vì quẻ Chấn (Đông) chủ quản tốc độ, đường sá và phân phối nói chung. Độc giả thấy rằng hướng Khảm (Bắc), Tốn (Đông Nam) và Li (Nam) đều có những điểm tốt ở vị trí Đông.

Nếu chúng ta tóm tắt bốn thí dụ kinh doanh nêu ở trên, chúng ta có thể thấy được tầm quan trọng tương đối của các giai đoạn trong quá trình kinh doanh.

<i>Các loại hoạt động</i>	<i>Hiệu thuốc</i>	<i>Hiệu bánh</i>	<i>Hiệu giặt.</i>	<i>Đại lý lao động</i>
Giữ hàng	x	xx		
Xử lý	x	xxxx	xxxxxxxxxxx	
Bán hàng	xxx	xx	x	xxx
Kho	xxxx			
Phân phối		x		
Liên lạc				xxxxxxx
Trao đổi tiền mặt	xxx	xxx	x	x

Bảng này cho chúng ta thấy không những tầm quan trọng của các mặt hoạt động thay đổi từ loại kinh doanh này sang loại kinh doanh khác mà phạm vi hoạt động cũng thay đổi. Hiệu thuốc và hiệu bánh có nhiều mặt phải được coi là tương đối quan trọng; còn hiệu giặt và đại lý dịch vụ lao động có phạm vi phải xem xét hẹp hơn nhiều. Thường xảy ra trường hợp hướng của ngôi nhà, đặt ở trong một địa điểm xấu mà có ít nơi được điểm tốt ngoài một nơi chủ yếu có điểm tốt, nên nó thích hợp để làm hiệu giặt hay đại lý lao động - chỉ tập trung vào một hoạt động. Còn những công việc kinh doanh khác có thể cần trông nhờ vào ảnh hưởng tốt của xung quanh nhiều hơn là việc chọn được một nơi có điểm rất tốt.

TÁM LOẠI HOẠT ĐỘNG

Tám loại thay đổi được thể hiện bằng Bát quái sẽ xác định loại hoạt động kinh doanh thích hợp nhất. Có thể tóm tắt như sau:

Khảm - Bắc

Thay đổi hướng.

Chuyển động tròn.



Vì vậy: Chuyển động quay; máy khoan; máy tiện; động cơ cố định; máy móc và kỹ thuật cơ khí.

Khảm cũng là biểu tượng của nguy cơ và hoạt động nguy hiểm, có thể kết hợp với cửa, khoan, và các thứ tương tự. Nếu đó

mặt sàn có hình dáng không đều) sẽ giúp cất bỏ đi những khu vực chịu ảnh hưởng của những điềm xấu nhất.

Làm việc này chủ yếu để xác định tầm quan trọng tương đối của các chức năng của công việc kinh doanh. Ở trên, chúng ta đã thấy ở bốn loại kinh doanh khác nhau người ta chú trọng khác nhau đến các mặt phổ biến đối với mọi hoạt động kinh doanh. Nếu, thí dụ, sự phân phối là yếu tố quan trọng trong kinh doanh thì điều quan trọng là phải bảo đảm rằng hướng của các ngôi nhà là hướng trong đó điềm ảnh hưởng đến vị trí Đông là thuận lợi, bởi vì quẻ Chấn (Đông) chủ quản tốc độ, đường sá và phân phối nói chung. Độc giả thấy rằng hướng Khảm (Bắc), Tốn (Đông Nam) và Li (Nam) đều có những điềm tốt ở vị trí Đông.

Nếu chúng ta tóm tắt bốn thí dụ kinh doanh nêu ở trên, chúng ta có thể thấy được tầm quan trọng tương đối của các giai đoạn trong quá trình kinh doanh.

<i>Các loại hoạt động</i>	<i>Hiệu thuốc</i>	<i>Hiệu bán</i>	<i>Hiệu giặt.</i>	<i>Đại lý lao động</i>
Giữ hàng	x	xx		
Xử lý	x	xxxx	xxxxxxxxxxx	
Bán hàng	xxx	xx	x	xxx
Kho	xxxx			
Phân phối		x		
Liên lạc				xxxxxxx
Trao đổi tiền mặt	xxx	xxx	x	x

Bảng này cho chúng ta thấy không những tầm quan trọng của các mặt hoạt động thay đổi từ loại kinh doanh này sang loại kinh doanh khác mà phạm vi hoạt động cũng thay đổi. Hiệu thuốc và hiệu bánh có nhiều mặt phải được coi là tương đối quan trọng; còn hiệu giặt và đại lý dịch vụ lao động có phạm vi phải xem xét hẹp hơn nhiều. Thường xảy ra trường hợp hướng của ngôi nhà, đặt ở trong một địa điểm xấu mà có ít nơi được điểm tốt ngoài một nơi chủ yếu có điểm tốt, nên nó thích hợp để làm hiệu giặt hay đại lý lao động - chỉ tập trung vào một hoạt động. Còn những công việc kinh doanh khác có thể cần trông nhờ vào ảnh hưởng tốt của xung quanh nhiều hơn là việc chọn được một nơi có điểm rất tốt.

TÁM LOẠI HOẠT ĐỘNG

Tám loại thay đổi được thể hiện bằng Bát quái sẽ xác định loại hoạt động kinh doanh thích hợp nhất. Có thể tóm tắt như sau:

Khảm - Bắc

Thay đổi hướng.

Chuyển động tròn.



Vì vậy: Chuyển động quay; máy khoan; máy tiện; động cơ cố định; máy móc và kỹ thuật cơ khí.

Khảm cũng là biểu tượng của nguy cơ và hoạt động nguy hiểm, có thể kết hợp với cửa, khoan, và các thứ tương tự. Nếu đó

là trung tâm của việc kinh doanh, thì là điểm tốt. Tránh các điềm Tuyệt mệnh, Hại họa, và Lục sát. Ngũ quỷ có thể chấp nhận được nếu mặt kỹ thuật chỉ là một bộ phận nhỏ của việc kinh doanh.

Cấn - Đông Bắc

Không thay đổi.



Chướng ngại vật; sự cố định.

Vì vậy: Sự bất động; cổng; an toàn; kho; kết sắt; kho chứa đồ quý.

Nơi này hết sức thích hợp hoặc để làm những ngôi nhà kiên cố hoặc để cất trữ những vật dễ hỏng hoặc có giá trị.

Chấn - Đông

Thay đổi vị trí.



Chuyển động thẳng. (phân biệt với chuyển động tròn của quẻ Khảm)

Vì vậy: Đường sá; vận tải; tốc độ; phân phối.

Lý tưởng với phân phối và vận tải.

Trong hoạt động sản xuất, thích hợp với quá trình sản xuất dây chuyền đòi hỏi sự thay đổi tích lũy.

Tốn - Đông Nam

Thay đổi hình dáng.



Sự liên tục.

Thích hợp với những quá trình liên tục, ngừng lại thì có ảnh hưởng xấu. Thích hợp với những quá trình chậm, thận trọng, cũng như với các công việc thường xuyên hàng ngày.

Li - Nam

Thay đổi vật chất.



Lửa.

Quá trình hoá học và công nghiệp sử dụng nhiệt. Lò nung, lò vôi, lò gạch, lò kín (để hấp, nướng thực phẩm), phóng điện, ngay cả năng lượng hạt nhân cũng dưới sự bảo trợ của quẻ Li

Khôn - Tây Nam

Thay đổi sinh học.



Thức ăn.

Do đó: Các quá trình phát sinh nhẹ nhàng. Thích hợp với những phòng thí nghiệm nuôi cấy, nảy mầm hạt giống, và mọi quá trình sinh học.

Trong các tổ hợp công nghiệp là vị trí lý tưởng cho khu vực phúc lợi hoặc căng - tin của cán bộ nhân viên.

Đoài - Tây

Thay đổi sinh lý.



Phản ánh.

Lý tưởng đối với những vấn đề liên quan đến vui chơi, giải trí hơn là sản xuất. Thích hợp cho việc giữ gìn các nhạc cụ, hiệu chuẩn các dụng cụ khoa học và đo lường chính xác.

Càn - Tây Bắc



Thay đổi sáng tạo.

Sức mạnh; phát triển; sáng tạo.

Mọi vấn đề liên quan đến quá trình sáng tạo: Thiết kế, quản lý, lãnh đạo.

ĐIỂM

Hoàn toàn giống trường hợp của một ngôi nhà để ở hoặc một căn hộ, vị trí của các điểm thay đổi tùy theo hướng của ngôi nhà. Độc giả hãy nhớ lại tên các điểm xấu là Lục sát, Ngũ Quỷ, Tuyệt mệnh, Hại họa và tên các điểm tốt là Diên niên, Sinh khí và Thiên y.

Lối vào của ngôi nhà, có hướng thứ tám, sẽ được thảo luận ở chương sau.

Khi đặt kế hoạch cho một nơi làm việc, cần phải xem xét không những để quyết định hướng nào là thích hợp nhất cho một hoạt động mà còn phải xem nơi đó có phát đạt hay không. Độc giả cần lưu ý đến điều này để sử dụng tốt nhất không gian sẵn có.

Có một sự khác biệt nhỏ khi xem xét các điểm cho một ngôi nhà dùng để kinh doanh và cho một ngôi nhà dùng để ở. Thí dụ, khi Ngũ quý không được hoan nghênh trong phòng ngủ thì một nơi làm việc có ma không phải là một vấn đề lớn: vì người phải chịu ảnh hưởng xấu chỉ là người ngủ trong giờ làm việc. Người ta có thể nghĩ rằng đó là một nơi lý tưởng để làm chòi gác đêm. Mặt khác, khi trong nhà ở, người ta muốn có điểm Diên niên trong phòng ngủ hoặc trong phòng khách (đó là những nơi người nhà thường có mặt lâu nhất), thì nó còn thích hợp hơn thế đối với một số mặt kinh doanh cần những vùng chết, như nhà kho, cần được điểm Diên niên bảo vệ nếu trong nhà kho đó để các hàng hóa dễ bị hư hỏng.

Bây giờ, chúng ta sẽ lần lượt xem xét bảy loại điểm báo xem phần nào trong tổ hợp kinh doanh là thích hợp nhất với chúng.

Lục sát

Trong một chương trước, chúng ta đã giải thích rằng Lục sát báo hiệu sự tức giận và cản trở. Đó là những dấu hiệu không mấy phấn khởi đối với công việc làm ăn trôi chảy. Người quản lý phải quyết định xem phần nào của công việc điều hành khi Lục sát ảnh hưởng đến thì thiệt hại sẽ là thấp nhất. Việc đáng làm nhất có lẽ là đặt căng - tin hoặc phòng nghỉ của cán bộ nhân viên ở đây, tất nhiên, khi nào cũng phải với điều kiện là không ảnh hưởng đến mối quan hệ của các nhân viên.

VỊ TRÍ DO LỤC SÁT CHIẾM GIỮ TẠI MỖI HƯỚNG

<i>Hướng lối vào</i>	<i>Lục sát</i>
Bắc	Tây Bắc
Đông Bắc	Đông
Đông	Đông Bắc
Đông Nam	Tây
Nam	Tây Nam
Tây Nam	Nam
Tây	Đông Nam
Tây Bắc	Bắc

Ngũ quỷ

Sự sắp đặt Ngũ quỷ hình như không thành vấn đề trong trường hợp một nhà máy hoặc một cơ sở thương mại đóng cửa vào ban đêm. Nhân viên bảo vệ có thể cảm thấy phần nào không ổn khi đi tuần trong một khu vực nổi tiếng có ma, nhưng ở Trung Hoa bao giờ cũng có cách xử lý là đặt một bàn thờ ở vị trí của Ngũ quỷ, để không những an ủi ma quỷ mà còn yêu cầu chúng hợp tác. Khi những người quản lý Trung Hoa thấy rằng một nơi nào đó trong nhà máy có sự lộn xộn, xảy ra nhiều tai nạn không giải thích được, thì họ thường mời thầy địa lý đến. Nếu vùng đó do Ngũ quỷ chiếm giữ, và nếu không an ủi chúng bằng bàn thờ được, thì biện pháp duy nhất là đuổi chúng đi. Nơi này có thể sử

dụng làm phòng nghi, vì nó không khuyến khích sự lạm dụng của người ta.

VỊ TRÍ DO NGŨ QUÝ CHIẾM GIỮ TẠI MỖI HƯỚNG

Hướng lối vào

Ngũ quý

Bắc

Đông Bắc

Đông Bắc

Đông Nam

Đông

Tây Bắc

Đông Nam

Tây Nam

Nam

Tây

Tây Nam

Đông Nam

Tây

Nam

Tây Bắc

Đông

Tuyệt mệnh

Đây là một nơi có điềm rất xấu, nó có nghĩa là rất nguy hiểm đến tính mệnh. Không được dùng nơi này để lắp đặt những máy móc nặng hoặc nguy hiểm, hoặc những quá trình nguy hiểm nếu không có những điều kiện an toàn thật chặt chẽ. Dùng nơi này để làm kho thì tốt hơn nhiều, nhưng cũng phải bảo đảm các hạng mục cất giữ trong đó là hợp lý và an toàn.

VỊ TRÍ DO TUYỆT MỆNH CHIẾM GIỮ TẠI MỖI HƯỚNG

Hướng lối vào

Tuyệt mệnh

Bắc

Tây Nam

Đông Bắc

Nam

Đông

Tây

Đông Nam

Đông Bắc

Nam

Tây Bắc

Tây Nam

Bắc

Tây

Đông

Tây Bắc

Nam

Hại họa

Đây cũng là một nơi dễ bị tai nạn, tuy thế hậu quả cũng không đến nỗi nghiêm trọng bằng những nạn nhân chịu ảnh hưởng ác hiểm của Tuyệt mệnh. Vùng này nên tránh những quá trình có cát, chạt, sử dụng những dụng cụ sắc nhọn và thực hiện các công việc nguy hiểm.

VỊ TRÍ DO HẠI HỌA CHIẾM GIỮ TẠI MỖI HƯỚNG

Hướng lối vào

Hại họa

Bắc

Tây

Đông Bắc	Tây
Đông	Tây Nam
Đông Nam	Tây Bắc
Nam	Đông Bắc
Tây Nam	Đông
Tây	Bắc
Tây Bắc	Đông Nam

Diên niên

Đây là diêm tốt nhất. Tốt nhất là sử dụng làm phòng giám đốc hoặc phòng kế toán để bảo đảm cho công ty liên tục phát triển phồn vinh. Nhưng như đã nói ở phần đầu của chương này, nếu công việc kinh doanh có liên quan đến việc dự trữ các mặt hàng dễ hỏng hoặc có giá trị cao thì đây cũng là vị trí lý tưởng để làm phòng lạnh hoặc phòng cất giữ kiên cố. Tuy nhiên, trong phần lớn các trường hợp, kho phải được đặt ở một nơi mà các ảnh hưởng xấu không thể có những tác dụng lớn.

VỊ TRÍ DO DIÊN NIÊN CHIẾM GIỮ TẠI MỖI HƯỚNG

<i>Hướng lối vào</i>	<i>Diên niên</i>
Bắc	Nam
Đông Bắc	Tây Nam

Đông	Đông Nam
Đông Nam	Đông
Nam	Bắc
Tây Nam	Tây Bắc
Tây	Đông Bắc
Tây Bắc	Tây Nam

Sinh khí

Đây là một trong những vị trí sáng tạo nhất. Nếu công ty dựa vào những ý tưởng hiện đại để đạt tới thành quả thì nơi này để làm phòng thiết kế sẽ có lợi lớn. Nếu cách kinh doanh của công ty là sản xuất ra các sản phẩm theo đơn đặt hàng mà mặt sáng tạo là thứ yếu thì nơi này nên dùng làm phòng điều hành và phòng kế toán; sinh khí sẽ chảy vào để phát triển nền tài chính của công việc kinh doanh.

VỊ TRÍ DO SINH KHÍ CHIẾM GIỮ TẠI MỖI HƯỚNG

Hướng lối vào	Sinh khí
Bắc	Đông Nam
Đông Bắc	Tây Bắc
Đông	Nam
Đông Nam	Bắc

Nam	Tây
Tây Nam	Đông Bắc
Tây	Tây Bắc
Tây Bắc	Tây

Thiên y

Nói chung, đây là một nơi thuận lợi. Khu vực ảnh hưởng của nó có tính khái quát hơn là cụ thể. Nơi này nên dành cho những gì mà công việc kinh doanh coi là thuộc tầm quan trọng thứ hai hoặc thứ ba. Công việc, thường xuyên hàng ngày, quản trị hành chính, phân phối hàng,..., tóm lại những công việc phục vụ mục đích chính của kinh doanh đều được tiến hành êm thấm ở những nơi do Thiên y chiếm lĩnh.

VỊ TRÍ DO THIÊN Y CHIẾM GIỮ TẠI MỖI HƯỚNG

<i>Hướng lối vào</i>	<i>Thiên y</i>
Bắc	Tây
Đông Bắc	Bắc
Đông	Bắc
Đông Nam	Nam
Nam	Đông Nam
Tây Nam	Tây

Tây

Tây Nam

Tây Bắc

Đông Bắc

KHÍ VÀ SA

Các phần trước của chương này đã giải quyết việc áp dụng kỹ thuật Phong thủy vào các ngôi nhà dùng để kinh doanh. Có thể nói đây là mối quan tâm về Phong thủy được xem xét theo các nguyên lý của Trường phái La bàn. Bây giờ chúng ta sẽ đề cập đến kinh doanh, và xem xét Phong thủy của nó theo các nguyên lý của Trường phái Hình thể. Xem xét một ngôi nhà dùng cho kinh doanh, chúng ta cũng làm giống như xem xét một ngôi nhà để ở. Song lưu ý rằng sự lưu thông của khí thì có hơi khác.

Trước hết, chúng ta hãy xem xét các cửa ra vào và cửa sổ. Lần nữa, chúng ta phải xem xét công việc kinh doanh, và chức năng thực sự của các cửa ra vào và cửa sổ. Câu trả lời không rõ ràng như ta tưởng. Khi chúng ta xem xét bốn thí dụ kinh doanh ở phần trên (Trường phái La bàn) chúng ta đã thấy sự khác nhau xa về ý nghĩa của một cửa hàng dược, một hiệu bánh, một hiệu giặt, một đại lý dịch vụ lao động trong mỗi giai đoạn của công việc kinh doanh. Bây giờ chúng ta hãy xem xét sự khác nhau về chức năng của bốn cơ sở kinh doanh ở một phố chính gồm một cửa hàng rau quả, một cửa hàng đồ đạc nội thất, một hiệu kim hoàn, một nhà ngân hàng.

Trước hết, nói về cửa ra vào. Cửa ra vào của hàng rau quả phải được nhìn thấy rõ. Thường thường, hàng hóa được bày ra tận đường phố, các cửa ra vào được mở rộng vì không khí mát mẻ giữ cho rau quả được tươi và kéo dài được thời hạn bán. Vì vậy đây là một loại cửa hàng dương hoặc cửa hàng mở, và khách hàng hầu như không cảm thấy rằng họ phải bước qua ngưỡng cửa khi họ chọn lấy hàng mà họ muốn.

Bây giờ xét trường hợp cửa hàng bán đồ đặc nội thất. Ở đây, cửa sổ được mở rộng cho khách thấy những sản phẩm to lớn, đồ sộ; nhưng để bảo vệ những hàng hóa giá trị cao, có lẽ gấp hàng trăm lần giá trị hàng hóa của cửa hàng rau quả, cho nên các cửa ra vào phải đóng để che gió che mưa. Tuy nhiên, đây vẫn là một cửa hàng mở, khách hàng có thể đi lại giữa các hàng hóa, nhưng có hơi khác. Khách hàng hầu như không thể lấy bàn ghế và chở về nhà ngay tại chỗ.

Bây giờ xét đến cửa hàng kim hoàn. Nói chung, giá trị hàng hóa bán ở đây đại khái cũng như ở cửa hàng đồ đặc nội thất, nhưng người chủ hiệu không muốn khách hàng tùy tiện ngó nghiêng và sờ mó vào những chiếc đồng hồ, nhẫn và trâm cài đầu. Mặc dầu hàng vẫn cần được bày sau các ngăn quầy, nhưng ô quầy phải nhỏ hơn nhiều. Và cửa ra vào không chỉ đóng vì thời tiết mà còn để tránh khách ngẫu nhiên đi qua nhòm vào, nên chỉ mở khi được yêu cầu. Đây là một loại cửa hàng âm, một loại cửa hàng đóng.

Sau cùng là nhà ngân hàng. Có thể không có cửa sổ, còn những cửa ra vào phải to rộng, bề thế và vững chắc khi đóng. Có thể có một quảng cáo nhỏ để lưu ý mọi người về lãi suất ngân hàng, nhưng không có hàng hóa gì trưng bày cả. Đây cũng là một loại cửa hàng đóng.

Khi xem xét một dòng *khí* qua một ngôi nhà dùng để kinh doanh, cần phải xét đến loại kinh doanh, bởi vì không những nó ảnh hưởng tới cách thức *khí* lưu thông trong ngôi nhà đó mà còn vì cửa hàng càng mở thì nó càng dễ bị *sa tấn công* vào.

CỬA VÀO

Trước hết phải bảo đảm không có con đường nào chạy đâm thẳng vào hoặc một góc nào của những ngôi nhà trước mặt chĩa thẳng vào cửa chính của ngôi nhà. Nếu trường hợp này xảy ra, có nhiều cách để khắc phục "mũi tên bí mật" và các ảnh hưởng xấu khác. Những chiếc gương sẽ làm lệch các đường thẳng và nó còn có lợi nữa là làm cho phía trong cửa hàng sáng sủa hơn và làm cho hàng bán có vẻ nhiều hơn.

Một nghệ thuật khác là bày hàng ở một góc thích hợp, trong một tủ quầy có hình một viên kim cương; điều này còn làm cho khách phải đi vòng quanh chỗ trưng bày. Tuy nhiên, luôn phải xét đến các loại hàng bày bán.

Cách bố trí nội thất tại một góc mà các ngân hàng và hiệu kim hoàn thường sử dụng là để cửa ra vào lệch đi một góc thích

hợp. Đây là biện pháp làm đổi hướng của ngôi nhà với chi phí tối thiểu. Thí dụ, một ngôi nhà loại Càn, tức là hướng Tây Bắc, nhưng hướng thích hợp cho kinh doanh lại là hướng Bắc, thì phải đặt cửa ra vào lệch đi một góc thế nào để nó hướng về Bắc. Như vậy là đã hoàn toàn làm thay đổi vị trí của các điểm mà không cần làm lại toàn bộ ngôi nhà.

Bây giờ người ta thường nghĩ rằng sử dụng cái mẹo đơn giản đặt cửa lệch đi một góc thích hợp là sẽ bảo đảm được điều kiện Phong thủy tốt, nên việc này đã trở thành một mốt kiến trúc bình thường, một điều tất nhiên, không cần hiểu lý do vì sao. Một ngân hàng ở Hồng Kông chỗ nào cũng để cửa vào phòng lệch đi một góc; người ta cho rằng đó là vì lý do Phong thủy hơn là vì lý do thiết kế.

Để lối vào trong một cái cổng đặt lệch đi một góc còn có lợi là khách muốn mua hàng thường tụ tập trước phần không đóng của lối vào - phần cổng - để ngắm hàng bày trong tủ kính mà không bước hẳn vào trong cửa hàng. Đây là một thuận lợi đặc biệt cho những loại kinh doanh đóng (như cửa hàng kim hoàn không có thói quen cho người qua đường vào cửa hàng lượn lờ ngắm hàng hóa bày bán).

QUA CỬA RA VÀO

Sau khi đã xác định được hướng của cửa ra vào thì việc quan trọng là xem xét bản thân cái cửa. Mặc dù ở các nhà công cộng, do những quy định về an toàn, các cửa ra vào bắt buộc phải mở

ra ngoài, những cửa mở vào mặt khách đến như vậy, chắc chắn là không có vẻ mời chào. Hầu hết, cửa ra vào ở các ngôi nhà đều mở vào trong, vì các thầy địa lý thuộc Trường phái Hình thế đều đồng ý rằng làm như vậy sẽ khuyến khích *khí* vào trong nhà. Nhưng trong trường hợp nhà dùng cho kinh doanh bắt buộc phải có cửa mở ra ngoài, thì cách làm khôn ngoan là có cả cửa mở ra ngoài vì mục đích an toàn, lẫn cửa vào thực sự - cửa được mở vào trong. Nếu thiết kế không muốn bố trí hai loại cửa thì phải dùng cửa lò xo (mở được cả hai hướng và đóng vào tự động) hoặc dùng cửa quay, cửa kéo, là các sáng kiến phương Đông hữu ích.

Vào trong nhà, khách gặp ngay sự khác nhau giữa một ngôi nhà để ở và một ngôi nhà để kinh doanh. Những ngôi nhà để kinh doanh, trong giờ làm việc, đều để cho công chúng ra vào. Khách được khuyến khích đi lại, xem xét các mặt hàng bày bán. Các ngân hàng, đại lý và cửa hàng bán buôn thì khách vào đã bị hạn chế, và những khách hàng đến đó thường là có hẹn. Bất kỳ trường hợp nào, từ ngân hàng thương mại đến người bán rau quả, mục đích là phải làm cho khách hàng có ấn tượng ban đầu tốt với cửa hàng, bằng chủng loại và chất lượng hàng bày bán, hoặc bằng hiệu quả và kỹ năng quản lý đối với loại kinh doanh ít tiếp xúc với công chúng.

Các cửa hàng của người Hoa thường bố trí vườn cảnh nhỏ ở trong nhà, phổ biến là một bể cá cảnh ở nơi tiếp khách, cây và nước sẽ khuyến khích *khí* có lợi. Cửa vào càng bị đóng kín thì các nguồn khuyến khích *khí* càng quan trọng. Tất nhiên việc để

cây cảnh (Mộc), cá vàng (Hoả), hòn non bộ (Thổ) hoặc bể nước (Thủy) là những cách để lập lại sự cân bằng Ngũ hành ở những nơi quan yếu. Chức năng của chúng là hóa giải các điều kiện phong thủy xấu theo quan điểm của các trường phái Hình thế cũng như La bàn.



Bản đồ Phong thủy của người Hoa

KHẢO SÁT PHONG THỦY TỔNG QUÁT NGÔI NHÀ CỦA BẠN

Thế là các bạn đã làm quen xong với các nguyên lý cơ bản của hai trường phái phong thủy - Trường phái Hình thể xem xét mối quan hệ giữa một vị trí cụ thể với cảnh trí xung quanh và Trường phái La bàn xem xét mối quan hệ của ngôi nhà với hướng của nó. Tôi cho rằng nhiều độc giả, sau khi đã hoàn thành các thí dụ trong quyển sách này, cũng muốn tự tính toán Tử vi phong thủy cho mình, sử dụng những dữ liệu của bản thân mình. Bây giờ lý thuyết cần cho mọi công việc thực hành đã có đầy đủ, điều quan trọng là tập hợp tất cả các sợi chỉ đó lại với nhau và lập một bản tóm tắt hoàn chỉnh về tất cả các điểm đã được giải quyết trong quyển sách này, nhưng không phải là nhắc lại tất cả mọi nguyên lý mà chỉ những nguyên lý thiết thực nhất cho những ai muốn thực hành khảo sát Phong thủy một ngôi nhà.

Vì vậy, chương này sẽ trình bày những loại thông tin cần cho bạn và gợi ý bạn cách thực hiện một bản khảo sát Phong thủy.

THỦ TỤC BAN ĐẦU

Mục đích của các bạn là hoàn thành một bản khảo sát phong thủy của một ngôi nhà nào đó, và vì mục đích đó chúng tôi đã cung cấp cho các bạn mẫu của một bản khảo sát Phong thủy ở cuối chương này. Một số trang để giúp các bạn ghi chép tính toán, một số trang khác để các bạn ghi bản khảo sát đã hoàn thành. Các bạn có thể sử dụng các bản ở trong sách này hoặc lập một bản riêng của các bạn. Nếu bạn muốn tránh viết vào sách thì sao nó ra. Bất kỳ trường hợp nào bạn cũng cần có sổ tay, bút chì và một cái đĩa bàn bình thường.

Nếu bản khảo sát đó là của chính bạn, thì bạn có thể điền ngay vào mục tên họ khách hàng và địa điểm của ngôi nhà. Các bạn cũng phải chuẩn bị để làm việc tiếp bằng cách tính toán các dữ liệu, như số sinh, và ghi chúng vào bản khảo sát. Nếu bạn chuẩn bị bản khảo sát cho ai đó và bạn đã có sẵn những thông tin đó, thì tốt hơn là bạn ghi những thông tin đó vào bản khảo sát từ trước khi tiến hành. Tuy nhiên, chúng ta cũng cần biết rằng đối với một thầy địa lý được mời đến để xem xét phong thủy cho một ngôi nhà nào đó thì những thông tin này chưa có sẵn.

ĐẾN ĐỊA ĐIỂM

Ghi hướng Bắc từ trường bằng một cái đĩa bàn bình thường.

Đặt lên sơ đồ mặt la bàn Trung Hoa (Chương 8) để làm quen với các phương của hai mươi bốn điểm trên la bàn này.

Trên một tập giấy dùng để ghi chép, ghi tất cả các đặc điểm địa hình và kiến trúc của địa điểm. Ghi hướng của chúng theo hướng của hai mươi bốn điểm trên la bàn.

Danh sách các đặc điểm như cho ở đầu Chương 1. Đặc biệt cần lưu ý:

Những ngọn đồi ở xa xa.

Nước (suối, hồ, kênh, vũng nước)

Những cây cao

Không gian mở

Cột

Cầu, vòm

Nhà cao

Bản chất các mái nhà

Đường chạy thẳng vào nhà

Dây điện thoại

Mọi đặc điểm rõ ràng khác.

Bình luận và lời khuyên

Nếu có những đặc điểm gây nên sa hoặc khí thì cần phải ghi nhớ đặc điểm này. Trong trường hợp đặc điểm gây nên sa thì gợi ý khứ nó như thế nào. Chủ đề này đã được nói đến suốt các chương trước.

Nếu có thể, xác định các vị trí của Thanh long, Chu tước, Bạch hổ hoặc Huyền vũ.

Bình luận và lời khuyên

Tìm vị trí của Thanh long, nếu có thể, nếu không có Thanh long thì tìm các đặc điểm khác. Nếu đã xác định xong thì nói cho khách biết lợi ích tiềm ẩn. Cố gắng hết sức để xác định được vị trí của chúng, vì báo cho khách hàng biết rằng vị trí đó không lý tưởng trên quan điểm phong thủy là một thái độ tiêu cực.

Nếu ngôi nhà nằm trong một dãy nhà hoặc là nửa tách rời, thì sẽ có một bức tường, hay nhiều hơn, liền với những ngôi nhà khác. Hãy ghi lấy điều này. Ghi rõ bức tường nào là bức tường liền, ngăn cản ảnh hưởng phong thủy xấu hay tốt ở những phía này.

Nếu vậy, bình luận và lời khuyên

Khi vẽ sơ đồ hướng (xem ở sau) vẽ một đường thẳng đi qua phần tư của sơ đồ bị ngôi nhà bên chặn lại. Ở phía này vì không biết được nên sẽ bỏ qua các đặc điểm phong thủy, trừ khi chúng nhìn thấy được từ tầng trên, hoặc từ một phần của ngôi nhà như phần làm thêm của nhà bếp hoặc nhà trồng cây không liền với ngôi nhà bên cạnh.

Đứng trước cửa ngôi nhà và ghi hướng của ngôi nhà theo một trong Tám hướng. Ghi con đường dẫn đến cổng vào ngôi nhà là đâm thẳng vào nhà, lệch đi một góc, theo đường cong hay chạy bên cạnh.

Bình luận và lời khuyên

Các con đường không được chạy thẳng vào nhà. Nếu xảy ra trường hợp này thì gợi ý làm lối đi khác.

VÀO TRONG NHÀ

Ghi cửa có mở vào trong cho phép khí vào không.

Bình luận và lời khuyên

Rất ít khi cửa chính mở ra ngoài. Gợi ý làm lại hoặc lấy một cửa khác làm cửa chính.

Nếu là một cổng có hai cửa ra vào thì ghi cả hai cửa có lắp ở cùng một phía không.

Bình luận và lời khuyên

Các cửa ra vào phải mở ra theo cùng một hướng và ở cùng một phía. Thực là bất tiện và không hợp lý nếu cửa mở ra theo các hướng khác nhau.

Ghi hai cửa có đặt thật thẳng hàng không

Bình luận và lời khuyên

Nếu do cấu trúc của ngôi nhà mà cửa không đặt được thẳng hàng thì dùng một dây gương nhỏ đặt cạnh cửa trong.

Ghi cầu thang có sát cửa ra vào không và đứng ở cửa trước nhà có nhìn thấy cửa ra vào ở sau nhà không.

Nếu có, bình luận và lời khuyên

Trong cả hai trường hợp, treo một bức màn hoặc đặt một bình phong ở giữa cửa trước và cửa sau để khỏi mất khí

Trường hợp cầu thang, cách làm thông thường của người Hoa là treo một đạo bùa, hoặc tranh thần gác cửa ở đầu cầu thang hoặc giữa cầu thang.

Nhưng trước khi tính được vị trí của Ngũ quý, đặt một cái bàn thờ là tốt nhất.

KHẢO SÁT CÁC PHÒNG

Sau đây là những điểm chung áp dụng cho các phòng ở trong nhà.

Ghi hướng các cửa sổ.

Bình luận và lời khuyên

Từ cửa sổ có nhìn thấy các đặc điểm tốt như Thanh long hoặc Bạch hổ không. Ngược lại, gian phòng có bị những đặc điểm sinh ra những ảnh hưởng xấu nhìn vào không? Trang thiết bị nội thất trong phòng cũng phải được xét đến.

Ghi có cửa sổ nào trực tiếp đối diện với cửa ra vào không.

Bình luận và lời khuyên

Các cửa sổ đối diện với cửa ra vào sẽ làm cho khí thoát ra sớm, khí không có dịp di chuyển trong phòng.

Ghi có cửa sổ nào đối diện trực tiếp với nhau không.

Bình luận và lời khuyên

Nhớ rằng các cửa sổ đối diện với nhau gây nên sự mất ổn định ở trong phòng. Gợi ý các cách tạo ra một tiêu điểm.

Ghi vị trí của các xà nhà ở trên đầu.

Bình luận và lời khuyên

Mặc dù là những chi tiết chính thức trong những ngôi nhà đã lỗi thời, xà nhà vẫn được coi là có những đặc tính xấu về mặt phong thủy. Đặt đồ đạc nên tránh những xà nhà. Trong phòng ngủ nhỏ, không thể nào đặt giường tránh được dưới xà nhà, thì làm sao cho xà nhà chạy dọc giường, không nên cắt ngang giường.

NHẬN XÉT THÊM VỀ CÁC PHÒNG RIÊNG BIỆT

Mỗi phòng trong nhà có một công dụng riêng, yêu cầu những tiêu chuẩn riêng, có thể là quan trọng đối với phòng này mà không quan trọng đối với phòng kia. Cần phải nhớ các nhận xét sau đây khi xem từng phòng.

Phòng khách

Ghi dòng khí.

Bình luận và lời khuyên

Khí phải được di chuyển nhẹ nhàng qua phòng để nâng cao sự hoà hợp và thịnh vượng trong gia đình. Khi tính toán Tám điểm, thì điểm của phòng này phải vào loại tốt nhất.

Ghi quang cảnh nhìn từ cửa sổ ra.

Bình luận và lời khuyên

Phòng phải nhìn thấy quang cảnh đẹp mắt và không bị ngôi nhà che bóng; do đó phòng có hướng Nam là tốt nhất. Vì gian phòng thường được sử dụng vào buổi chiều và buổi tối nên hướng Tây cũng tốt.

Ghi những cái bất thường trong hình dáng gian phòng.

Bình luận và lời khuyên

Nếu hình dáng của gian phòng không đều, thì tính các điểm và dùng một cái bình phong hoặc một cái gì đó tách phần không tốt của gian phòng ra.

Ghi vị trí các ghế tựa

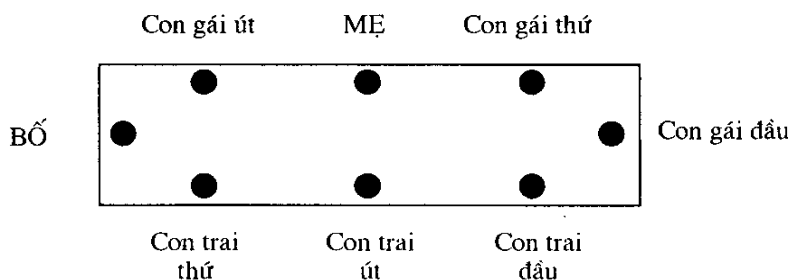
Bình luận và lời khuyên

Ghế dành cho chủ hộ không được để sau cửa ra vào hoặc cửa sổ, vì ở vị trí này người chủ hộ dễ bị tấn công. Người Hoa thích đồ đạc được sắp xếp dọc bốn bức tường, không có cái ghế nào dựa vào cửa ra vào hoặc cửa sổ, nhưng để bên cạnh thì được. Nếu không được như vậy, thì đặt một cái gương để có thể ngồi ghế mà nhìn thấy cửa ra vào.

Chủ hộ phải ngồi quay mặt về hướng Nam và vị khách quý cũng được mời ngồi ở vị trí tương tự.

Phòng ăn

Khi cả nhà ngồi vào bàn ăn, cần phải ngồi theo vị trí trong Bát quái. Các vị trí quanh một chiếc bàn có 8 chỗ ngồi có thể tham khảo các bảng trong mục "Bát quái và Phong thủy (Chương 5). Các vị trí có thể như sau:



Ghi hướng của cửa sổ và vị trí của phòng ăn

Bình luận và lời khuyên

Người ta nói rằng cửa sổ của phòng ăn phải có hướng khác với hướng của phòng ăn để kích thích khí. Điều này ngụ ý rằng phòng ăn phải ở một góc nhà. Do đó, nếu phòng ăn ở phần phía

Nam của ngôi nhà, các cửa sổ không được nhìn về phía phương Nam, mà nhìn về phương Đông hoặc phương Tây.

Bếp

Nhiều tai nạn xảy ra ở trong nhà, chủ yếu từ bếp. Ghi vị trí của lò và của hệ thống cung cấp nước.

Bình luận và lời khuyên

Điều quan trọng là bếp không được đặt ở nơi chịu ảnh hưởng của các điềm xấu như Hại họa. Sự nguy hiểm do hành Hỏa gây nên là rõ ràng trong khi hành Kim có thể đe dọa qua bộ dao và các dụng cụ sắc nhọn. Bảo đảm là (đại diện hành Hỏa) không được liên với các hành Thủy và Mộc. Gắn Mộc, nguy cơ do Hỏa gây ra càng cao. Chữ "lò" để cạnh chữ "thủy" thành ra một chữ Hán có nghĩa là "tai họa". Thay vào đó, phải bảo đảm lò được đặt cách các chậu rửa và hệ thống cấp nước bằng cách đặt giữa chúng những vật thuộc hành Thổ hoặc hành Kim (như chạn đựng chén bát, xoong nồi).

Phòng tắm

Mặt Bắc của ngôi nhà, đồng cảm với hành Thủy là vị trí thích hợp với phòng tắm. Nhưng điều quan trọng là phải xem mặt Bắc của ngôi nhà có điềm gì. Nếu là điềm Hại họa thì cần chú ý đến các cháu bé khi chúng tắm ở trong phòng này.

Nguyên lý phổ biến của Phong thủy là phòng tắm không được đi thẳng vào phòng ngủ vì phòng ngủ cần một luồng khí nhẹ

nhàng trong lúc đó trong phòng tắm lại cần phải làm sao cho *khí* thoát ra càng nhanh càng tốt.

Theo các nguyên lý Phong thủy. Nước thoát đi từ địa điểm phải kín đáo, không được để lộ thiên, do đó các ống máng và đường cống ngầm phải được che đậy cẩn thận.

Ghi vị trí của phòng tắm và các đặc điểm khác.

Bình luận và lời khuyên

Phòng ngủ

Một phần lớn cuộc đời của chúng ta ở trong phòng ngủ hơn là ở những nơi khác trong nhà. Vì vậy vị trí của phòng ngủ là rất quan trọng. Hơn bất kỳ phòng nào, phòng ngủ phải phù hợp với tử vi phong thủy của những người ngủ ở đó.

Ghi quang cảnh bên ngoài cửa sổ.

Bình luận và lời khuyên

Đối với thanh niên, cửa sổ có thể hướng Đông, như vậy họ có thể nhận được nhiều sinh khí của mặt trời mọc. Đối với người già tốt nhất là cửa sổ nhận được ánh mặt trời lặn. Một phòng ngủ hướng Nam làm mất tất cả tác dụng dương (tốt) của mặt trời, bởi vì ban ngày người ta không ngủ, một phòng ngủ hướng Bắc thì không bao giờ nhận được tác dụng này.

Ghi vị trí của giường

Bình luận và lời khuyên

Không được để cho ánh nắng chiếu thẳng vào vì dương quá nhiều sẽ quấy rầy giấc ngủ. Không nên để gương trong phòng ngủ cũng vì lý do đó. Quá nhiều gương sẽ sản sinh quá nhiều khí kích thích; đồng thời giường ngủ không được hướng vào gương, vì sợ rằng linh hồn sẽ chợt thấy hình ảnh của nó phản chiếu trong gương trong khi nó xuất hiện để đi lang thang trong đêm tối.

Giường ngủ không được đối diện với cửa phòng, điều này liên tưởng đến người chết vì người chết được đưa ra khỏi phòng-bao giờ chân cũng ra trước.

Phòng học

Sự học hành nghiên cứu bao giờ cũng ở cạnh một đồng sách và tài liệu quý hiếm cùng những dụng cụ thí nghiệm linh kinh. Tuy nhiên cần để lại một chỗ giống như *minh đường* hoặc một bể nước để tạo ra sự thanh thản. Các học giả Trung Hoa tin rằng những bức tranh sơn thủy đem lại cảm hứng, nên trên bàn của nhà văn thường hay bày lọ mực, nghiên, hoặc ống bút có hình một núi đá thu nhỏ đã bị mưa nắng ăn mòn, tượng trưng cho con Sơn long.

Ghi những đặc trưng của phòng học.

Bình luận và lời khuyên

Xưởng sửa chữa

Xưởng sửa chữa cũng chứa nhiều mối nguy hiểm không kém gì bếp, nếu không nói là nhiều hơn. Theo Bát quái, vị trí lý tưởng

là phía Bắc, được tượng trưng bằng quẻ Khảm, biểu tượng của chuyển động tròn - có lẽ là vì xương không cân nhiều ánh mặt trời, và có lẽ vì cực Bắc có trục quay của trái đất đi qua. Nhưng nếu xương được sử dụng luôn thì thật là nguy hiểm nếu nó ở vào vị trí do các điểm Hại họa hoặc Tuyệt mệnh chiếm lĩnh, và càng nguy hiểm hơn nếu ở đây có máy khoan, cửa vòng, máy tiện và những công cụ có khả năng giết người tiềm ẩn.

Ghi những đặc điểm của xương

Bình luận và lời khuyên

HOÀN THÀNH BẢN KHẢO SÁT

Công việc chuẩn bị cho bản khảo sát phong thủy đã xong, bây giờ có thể ghi thông tin vào các biểu đồ. Trước khi làm việc này, hãy xác định ngày tháng năm sinh của mỗi người trong gia đình.

Mở *Biểu đồ khảo sát Phong thủy* (Biểu đồ 1) ở trang sau. Điền vào phần trên tên của chủ hộ và tên các thành viên khác của gia đình, ngày tháng năm sinh của họ. Ghi địa chỉ của ngôi nhà, và từ những ghi chép ở mục "Đến địa điểm" ghi hướng của ngôi nhà.

Từ những ghi chép ở mục "Đến địa điểm", bạn có thể bắt đầu điền vào "Biểu đồ vị trí". Dưới đây cho mẫu của biểu đồ vị trí (Biểu đồ 2 và 3). Điền các đặc điểm mà bạn đã ghi chép vào các

khoảng trống trên biểu đồ phù hợp với các phương la bàn của chúng.

BIỂU ĐỒ KHẢO SÁT PHONG THỦY (Biểu đồ 1)

Chủ hộ.....

Ngày tháng năm sinh.....

Thành viên chủ yếu thứ hai trong gia đình

Ngày tháng năm sinh.....

Các thành viên khác của gia đình

.....

.....

.....

.....

.....

Địa chỉ ngôi nhà.....

Hướng.....

Ghi hướng của ngôi nhà từ biểu đồ 1.

Trong vòng đặc điểm tám ô, ghi vị trí của cửa ra vào, và từ biểu đồ 4 (Biểu đồ các điểm), điền vào các ô trống ở vòng ngoài cùng tên của các điểm.

Vẽ phác sơ đồ mặt bằng của ngôi nhà vào giữa biểu đồ, bảo đảm rằng cửa ra vào hướng về một hướng thích hợp trong Tám hướng la bàn ở trên vòng trong cùng của biểu đồ.

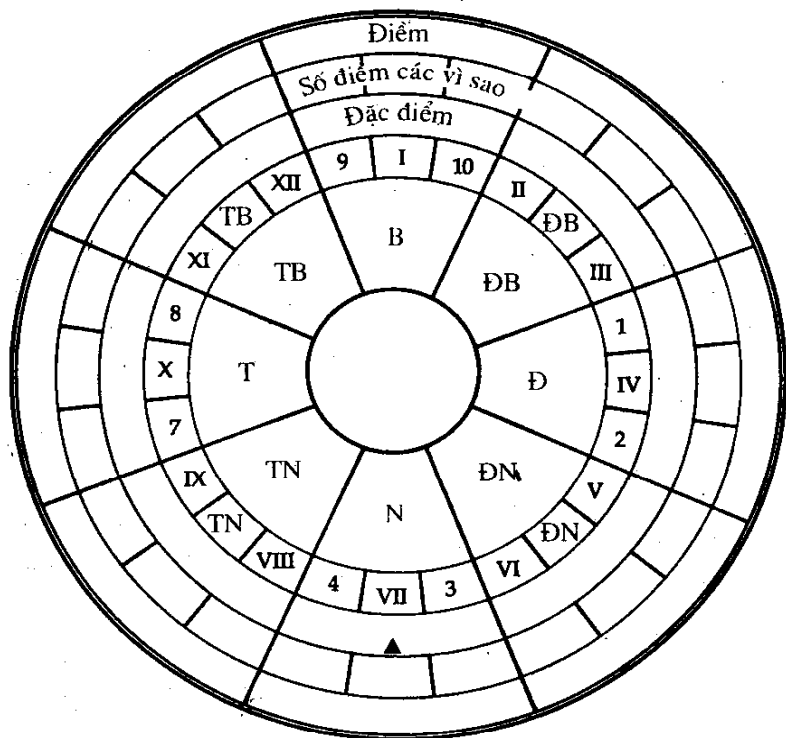
Tuỳ theo hướng của ngôi nhà, tìm số điểm của ngôi sao phương Nam trên bảng sau đây:

Bắc	10	Nam	13
Đông Bắc	4	Tây Nam	3
Đông	22	Tây	9
Đông Nam	11	Tây Bắc	16

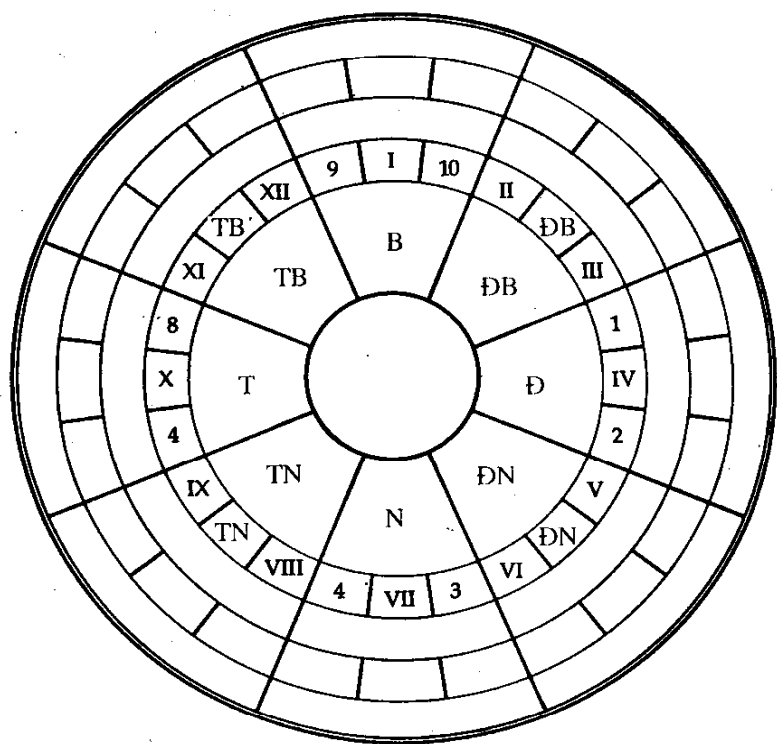
Ghi số điểm của ngôi sao phương Nam vào biểu đồ tại điểm Nam của biểu đồ (nơi có dấu Δ). Ghi những số còn lại từ 1 đến 24 theo chiều kim đồng hồ. Thế là đã ghi xong các số điểm ngôi sao.

Hoàn thành các biểu đồ Phong thủy cá nhân và Phong thủy các phòng (Biểu đồ 5 và 6) ghi vị trí các phòng trong ngôi nhà. Từ các điểm (Biểu đồ 4) và Biểu đồ cá nhân (Biểu đồ 5) ghi phòng nào là tốt và nó thích hợp nhất với người nào trong gia đình.

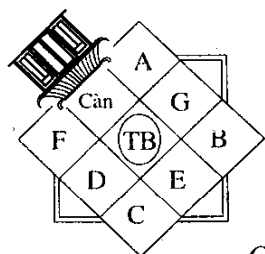
Một khi biểu đồ vị trí đã được hoàn thành như ở dưới đây, các bạn phải quay lại với những điều đã ghi chép và tóm tắt các nhận xét dưới hình thức một báo cáo với những gợi ý đã nêu ở trên.



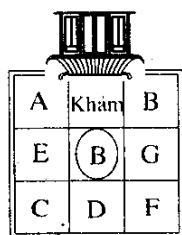
Biểu đồ 2. Biểu đồ vị trí mẫu



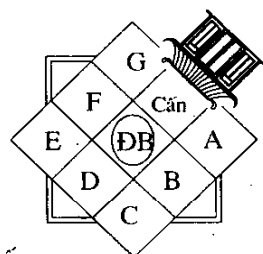
Biểu đồ 3. Biểu đồ vị trí



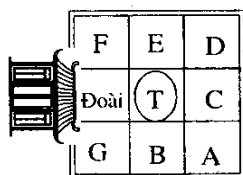
Càn



Khảm

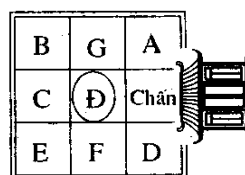


Cấn

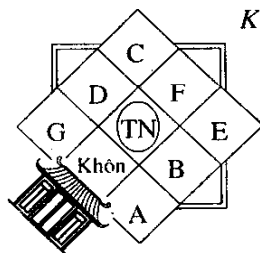


Đoài

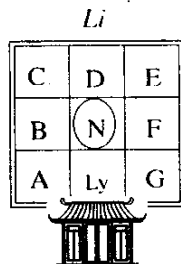
Điểm của
tám hướng



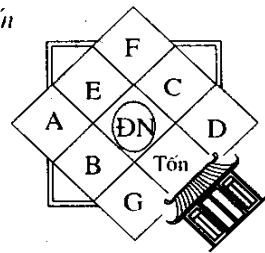
Chấn



Khôn



Li



Tốn

Biểu đồ 4. BIỂU ĐỒ CÁC ĐIỂM

Phải luôn luôn chắc chắn rằng bạn đã chú ý hết đến những điểm Phong thủy tốt. Chỗ nào nhận xét của bạn dẫn đến kết luận rằng Phong thủy không tốt thì lời khuyên mà bạn đề nghị phải thật thiết thực.

BIỂU ĐỒ PHONG THỦY CÁ NHÂN (Biểu đồ 5)

Người thứ nhất

Tên.....

Ngày tháng năm sinh.....

Nam nữ.....

Hướng nhà.....

Số sinh.....

Hành sinh.....

Người thứ hai

Tên.....

Ngày tháng năm sinh.....

Nam nữ.....

Hướng nhà.....

Số sinh.....

Hành sinh.....

BIỂU ĐỒ CÁC PHÒNG (Biểu đồ 6)

<i>Phòng</i>	<i>Vị trí</i>	<i>Điểm</i>	<i>Thích hợp với</i>
Phòng sinh hoạt			
Phòng khách			
Phòng ăn			
Bếp			
Nhà tắm			
Phòng ngủ 1			
Phòng ngủ 2			
Phòng ngủ 3			
Phòng ngủ 4			
Phòng học			
Xưởng			



LỜI CUỐI SÁCH

Ngày nay, vấn đề cân bằng sinh thái trên Trái đất càng ngày càng trở nên cấp bách thì khoa Phong thủy càng nổi trội hơn. Nó không còn là một khoa học huyền bí của Cổ Trung Hoa không có liên quan gì đến ngày nay nữa. Nhiều vấn đề hiện tại về nguồn tài nguyên có hạn và mong manh của Trái đất đúng là biểu hiện hiện đại của các triết lý đã phát sinh ra Phong thủy. Mặc dầu các thông số thực hành Phong thủy có thay đổi, ý nghĩa tinh thần của nó vẫn giữ nguyên sau hơn hai nghìn năm.

BIỂU ĐỒ KHẢO SÁT PHONG THỦY (Biểu đồ 1)

Chủ hộ.....

Ngày tháng năm sinh.....

Thành viên chủ yếu thứ hai trong gia đình

Ngày tháng năm sinh.....

Các thành viên khác của gia đình

.....

.....

.....

.....

.....

Địa chỉ ngôi nhà.....

Hướng.....

BIỂU ĐỒ KHẢO SÁT PHONG THỦY (Biểu đồ 1)

Chủ hộ.....

Ngày tháng năm sinh.....

Thành viên chủ yếu thứ hai trong gia đình

Ngày tháng năm sinh.....

Các thành viên khác của gia đình

.....

.....

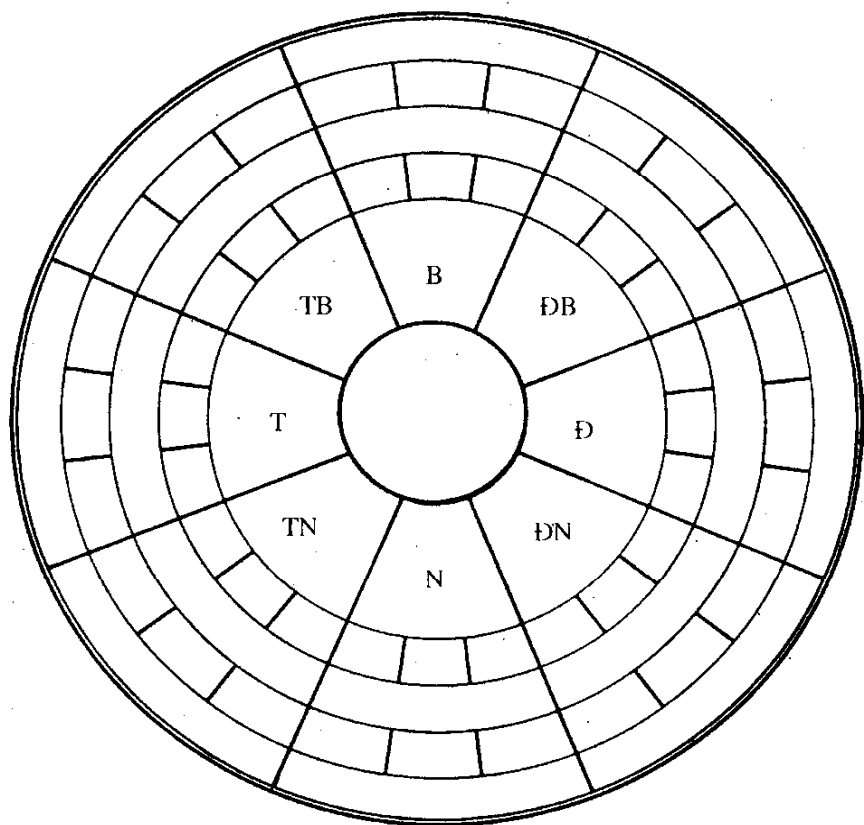
.....

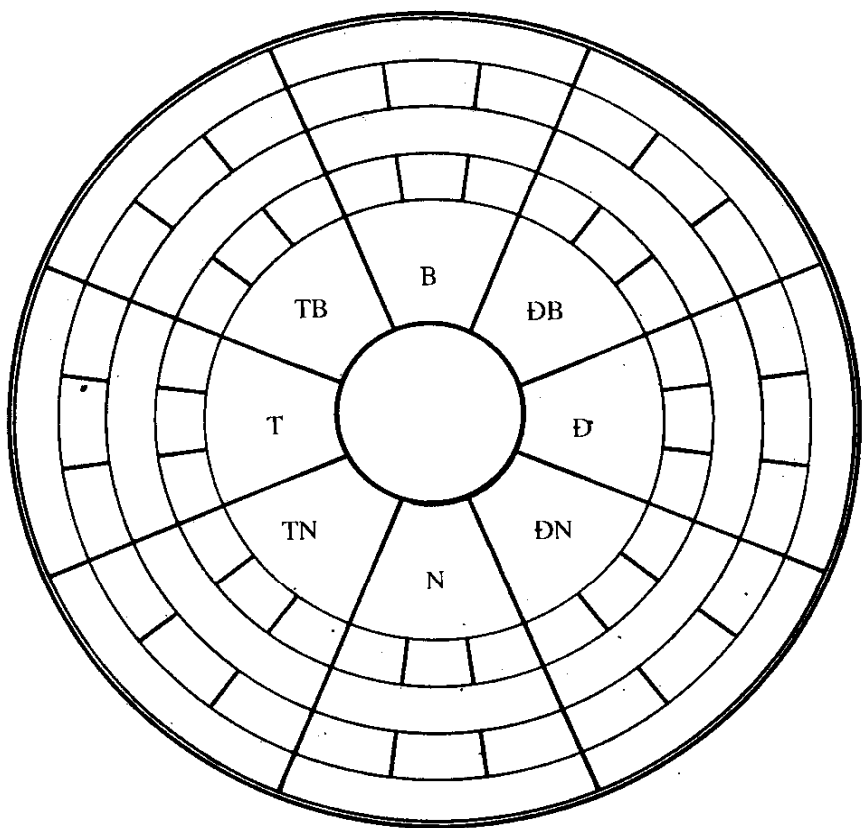
.....

.....

Địa chỉ ngôi nhà.....

Hướng.....





MỤC LỤC

<i>Lời nói đầu</i>	5
1. Các khái niệm và nguyên lý cơ bản của Phong thủy	11
2. Địa điểm	41
3. Ngũ hành	53
4. Ảnh hưởng của cảnh vật đến địa điểm	79
5. Nội thất của một ngôi nhà. Bát quái và Đoài	107
6. Kết hợp nhà ở với Lịch phong thủy	137
7. Lời khuyên và châm ngôn	197
8. Tìm hiểu sâu hơn về Phong thủy	225
9. Phong thủy và các cơ sở kinh doanh	249
10. Khảo sát Phong thủy tổng quát ngôi nhà của bạn	277
<i>Lời cuối sách</i>	299

PHONG THỦY ỨNG DỤNG

Chịu trách nhiệm xuất bản:

G.Đ. VŨ AN CHƯỜNG

Biên tập : NGUYỄN THẾ VINH

Sửa bản in : PHẠM HÀ

Bìa : H.S. BỬU SINH

Chế bản : LƯU THỊ VÂN

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN

43 Lò Đức - Hà Nội